



HỘI HỮU NGHỊ VIỆT NAM - LIÊN BANG NGA
ОБЩЕСТВО ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ

70 NĂM HỘI HỮU NGHỊ VIỆT-XÔ/VIỆT-NGA

70 ЛЕТ ОБЩЕСТВУ ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ/
ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ



NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

70 H Ộ I H Ữ U N G H !
N
Ă
M **VIỆT-XÔ/VIỆT-NGA**

70 ЛЕТ ОБЩЕСТВУ ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ/
ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - NGÀ

BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Hồng Vinh

Lê Phúc Nguyên

Lê Xuân Sơn

Phan Việt Hùng

Nguyễn Thị Thu Đạt

РЕДАКЦИОННЫЙ СОВЕТ

Нгуен Хонг Винь

Ле Фук Нгуен

Ле Суан Шон

Фан Вьет Хунг

Нгуен Тхи Тху Дат

SUU TẦM ẢNH VÀ TƯ LIỆU

Hội Hữu nghị Nga - Việt

Nguyễn Đăng Phát

Phạm Tiến Dũng

Gia đình đồng chí Nguyễn Văn Kính

СБОР ФОТОГРАФИЙ И МАТЕРИАЛОВ

Общество российско-вьетнамской
дружбы

Нгуен Данг Фат

Фам Тиен Зунг

Семья тов. Нгуен Ван Киня

DỊCH TIẾNG NGÀ

Võ Quốc Khánh

ПЕРЕВОД С ВЬЕТНАМСКОГО ЯЗЫКА НА РУССКИЙ

Во Куок Кхань



HỘI HỮU NGHỊ VIỆT NAM - LIÊN BANG NGA
ОБЩЕСТВО ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ

70 NĂM HỘI HỮU NGHỊ VIỆT-XÔ/VIỆT-NGA

70 ЛЕТ ОБЩЕСТВУ ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ/
ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ



THẾ GIỚI
NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

LỜI NÓI ĐẦU

Ngày 23-5-2020, tròn 70 năm Hội Hữu nghị Việt - Xô/ Việt - Nga ra đời, một cột mốc lịch sử quan trọng trong hoạt động đối ngoại nhân dân giữa hai dân tộc Việt Nam - Liên Xô trước đây cũng như giữa Việt Nam - Liên bang Nga hôm nay.

Chào mừng sự kiện có ý nghĩa nhiều mặt này và cũng nhằm giúp các tầng lớp nhân dân, nhất là những người yêu mến nước Nga và yêu mến Việt Nam ở hai nước, hiểu rõ những cột mốc phát triển tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân các dân tộc Việt - Xô, Việt - Nga; thông qua đó, cổ vũ, vun đắp cây hữu nghị này ngày càng xanh tươi, bền gốc, Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga xuất bản cuốn sách song ngữ: *“70 năm Hội Hữu nghị Việt - Xô/Việt - Nga”*.

Nhiều người đều biết rõ, ngày 30-6-1923, người thanh niên Việt Nam mang tên Nguyễn Ái Quốc, trên con đường đi tìm phương hướng và cách thức cứu nước, cứu dân đã rời cảng Hăm-buốc (Đức) đặt chân đến cảng Pê-trô-grát - cái nôi của cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại; sau đó về Mát-xcơ-va dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản với danh nghĩa là đại biểu của nhân dân các nước thuộc địa. Vậy là, việc xuất hiện Nguyễn Ái Quốc trên quê hương Cách mạng Tháng Mười Nga; và sau đó với những năm tháng học ở Trường Đại học Phương Đông để nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin; đặc biệt, khi Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trở thành lãnh tụ cao nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa

ПРЕДИСЛОВИЕ

Образование Общества вьетнамско-советской дружбы, ныне Общество вьетнамско-российской дружбы, 70 лет назад (23 мая 1950 г.) стало важной вехой в истории народной дипломатии между Вьетнамом и бывшим Советским Союзом, а также между Вьетнамом и нынешней Российской Федерацией.

В честь этого значимого события и для того, чтобы разные слои населения двух стран, особенно друзья России и Вьетнама, хорошо узнали вехи в истории развития солидарности и дружбы между народами Вьетнама и Советского Союза / России, что будет способствовать дальнейшему укреплению дружбы между нашими странами, Общество вьетнамско-российской дружбы выпустило на вьетнамском и русском языках книгу под названием *«70 лет Обществу вьетнамско-советской/вьетнамско-российской дружбы»*.

Многим известно, что 30 июня 1923 года молодой Нгуен Ай Куок, странствовавший в поисках путей спасения Родины, отбыл из порта Гамбурга (Германия), став первым вьетнамцем, который прибыл в Петроград – колыбель Великой Октябрьской Социалистической революции. После этого он отправился в Москву для участия в V конгрессе Коммунистического Интернационала в качестве представителя народов колоний. Так, Нгуен Ай Куок впервые побывал на родине Октябрьской революции. Затем он обучался в Восточном университете, где изучил марксизм-ленинизм. В особенности, став лидером Коммунистической партии Вьетнама и главой Демократической Республики Вьетнам (в 1945 году), он много раз совершал визиты в Союз Советских Социалистических Республик (СССР).

(năm 1945), Người đã nhiều lần sang thăm Liên Xô, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nền móng cho quan hệ hữu nghị giữa hai Đảng, hai Nhà nước và hai dân tộc Việt Nam - Liên Xô.

Ngày 30-1-1950, giữa lúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược nước ta chuyển sang giai đoạn tổng phản công, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô-viết đã công nhận nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam. Gần bốn tháng sau, ngày 23-5-1950, Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên Xô ra đời, đánh dấu một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị của nhân dân Việt Nam và trong quan hệ hữu nghị giữa hai nước Việt Nam - Liên Xô.

Do điều kiện thời gian eo hẹp, cuốn sách “*70 năm Hội Hữu nghị Việt - Xô/Việt - Nga*” chưa thể tập hợp hết được những tư liệu quý báu về các hoạt động đa dạng, phong phú, nhiều chiều trong 70 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành của Hội. Tuy nhiên, qua các trang sách và các hình ảnh chọn lọc đăng trong cuốn sách này, các hội viên và đông đảo bạn đọc có thể hình dung những hoạt động chủ yếu của Hội ta và Hội bạn trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể: giai đoạn 1950 - 1955; giai đoạn 1955-1975; giai đoạn 1976-1991; giai đoạn 1991 đến nay - kể từ khi Liên Xô tan rã, Hội Hữu nghị Việt - Nga ra đời trên nền tảng và sự kế thừa các thành tựu của Hội Hữu nghị Việt - Xô đã tạo dựng từ năm 1950.

Với đặc điểm mang tính đặc thù đó, cuốn sách tập trung phản ánh các hoạt động tiêu biểu qua các kỳ Đại hội của Hội Hữu nghị Việt - Nga: Đại hội I (1994-1998); Đại hội II (1999-2006); Đại hội III (2006-2011); Đại hội IV (2011-2016); Đại hội V (2016-2021).

Cuốn sách cũng giới thiệu những nét lớn trong quan hệ giữa hai tổ chức hữu nghị Việt - Xô/Việt - Nga thông qua nhiều hình thức hoạt động phong phú, đa dạng nhằm tăng cường sự hiểu biết đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa của hai dân tộc, góp

Президент Хо Ши Мин заложил фундамент дружественных отношений между Коммунистическими партиями, государствами и народами Вьетнама и Советского Союза.

30 января 1950 года, во время генерального контрнаступления в войне Сопротивления вьетнамского народа французским колонизаторам, СССР признал независимость Демократической Республики Вьетнам (ДРВ) и установил дипломатические отношения с нашей страной. Вскоре после этого, 23 мая 1950 года, было основано Общество вьетнамско-советской дружбы, что ознаменовало важную веху в политической жизни вьетнамского народа, а также в становлении дружественных отношений между Вьетнамом и Советским Союзом.

Конечно, по объективным причинам в книге «*70 лет Обществу вьетнамско-советской/вьетнамско-российской дружбы*» не могут быть помещены все ценные материалы, посвященные разнообразным мероприятиям, которые состоялись за 70 лет становления и развития нашего Общества. Однако опубликованные в ней сведения и фотографии помогут членам Общества вьетнамско-российской дружбы и Общества российско-вьетнамской дружбы представлять себе основные мероприятия обоих Обществ, которые прошли в каждый период истории, а именно: 1950-1955 гг., 1955-1975 гг. и 1976-1991 гг. и в период с 1991 года по настоящее время, то есть после распада СССР, когда Общество вьетнамско-российской дружбы стало правопреемником Общества вьетнамско-советской дружбы.

В этой книге рассказывается об отчетно-выборных конференциях Общества вьетнамско-российской дружбы: I отчетно-выборной конференции (на период 1994-1998 гг.), II отчетно-выборной конференции (на период 1999-2006 гг.), III отчетно-выборной конференции (на период 2006-2011 гг.), IV отчетно-выборной конференции (на период 2011-2016 гг.) и V отчетно-выборной конференции (на период 2016-2021 гг.).

В книге также говорится о важных вехах в истории отношений между двумя Обществами дружбы Вьетнама и Советского Союза/Российской Федерации; о разнообразных мероприятиях, направленных на повышение знаний о

sức tích cực vào việc tăng cường hợp tác giúp đỡ lẫn nhau trong công cuộc xây dựng và phát triển ở mỗi nước, nhất là trong thời kỳ mới - thời kỳ hai nước là đối tác chiến lược toàn diện. Trong cuốn sách ghi sơ lược tiểu sử các Chủ tịch của Hội ta và Hội bạn qua các thời kỳ, từ khi thành lập hai Hội Việt - Xô, Xô - Việt và Hội Việt - Nga, Nga - Việt đến nay.

Hy vọng cuốn sách sẽ giúp các hội viên và đồng đảo bạn đọc, kể cả những người chưa từng đặt chân đến nước Nga, sẽ tìm thấy ở đây những tư liệu quý, đặc biệt hiểu rõ hơn và tự xác định trách nhiệm của mình trong sứ mệnh thiêng liêng là không ngừng vun đắp tình đoàn kết, gắn bó, thủy chung giữa hai dân tộc trong 70 năm qua, đưa quan hệ hai nước Việt Nam - Liên bang Nga lên tầm cao mới.

Do cuốn sách ra mắt để kịp phục vụ kỷ niệm 70 năm; mặt khác lại xuất bản song ngữ, vì vậy, không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong các hội viên và bạn đọc lượng thứ.

Ban biên tập trân trọng cảm ơn Hội Hữu nghị Nga - Việt, các tổ chức và cá nhân đã cung cấp tư liệu và hỗ trợ để hoàn thành cuốn sách này.

BAN BIÊN TẬP

политической, экономической и культурной жизни двух народов, что способствует наращиванию сотрудничества и укреплению взаимопомощи в деле строительства и развития каждой страны, особенно на новом этапе – этапе всеобъемлющего стратегического партнерства между Вьетнамом и Россией. Кроме того, издание приводит краткие биографии всех председателей Общества вьетнамско-советской/вьетнамско-российской дружбы и Общества советско-вьетнамской/российско-вьетнамской дружбы.

Надеемся, что эта книга поможет членам обоих Обществ и читателям, включая и тех, кто ни разу не был в России, найти для себя полезную информацию об истории вьетнамо-российской дружбы, особенно лучше осознать и самостоятельно определить свою священную ответственность за непрерывное укрепление дружбы, солидарности и связей между нашими народами, которые сохранились за прошедшие 70 лет, а также за поднятие вьетнамо-российских отношений на новую высоту.

Эта книга была подготовлена в короткое время к празднованию 70-летия образования Общества вьетнамско-советской/вьетнамско-российской дружбы и издана на двух языках, поэтому невозможно избежать ошибок в ней. Просим заранее простить нас за ошибки.

Выражаем искреннюю благодарность Обществу российско-вьетнамской дружбы, организациям и частным лицам за предоставленные материалы и содействие в подготовке этой книги.

РЕДАКЦИОННЫЙ СОВЕТ

HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - XÔ

ОБЩЕСТВО ВЬЕТНАМСКО- СОВЕТСКОЙ ДРУЖБЫ

CỘI NGUỒN

ИСТОРИЧЕСКИЕ КОРНИ

Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 đã mở ra bước ngoặt, hướng cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam theo ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười vĩ đại.

Khi Cách mạng Tháng Mười Nga nổ ra, người thanh niên Nguyễn Ái Quốc (sau này là lãnh tụ Hồ Chí Minh) đang trên hành trình tìm đường cứu nước. Lúc này, anh đang ở Pháp. “Những người vô sản Pháp đã giúp tôi hiểu rõ ý nghĩa vĩ đại những sự kiện lịch sử diễn ra ở Nga” - sau này Nguyễn Ái Quốc kể lại.

Ngày 13-8-1920, tại Pa-ri, Nguyễn Ái Quốc vui sướng được tham gia cuộc mít-tinh lớn của Đảng Xã hội

Великая Октябрьская Социалистическая революция 1917 года стала поворотным моментом, который помог определить направление борьбы вьетнамского народа за национальную независимость.

Во время Октябрьской революции молодой человек Нгуен Ай Куок (впоследствии стал первым Президентом независимого Вьетнама Хо Ши Мином) находился в многолетних странствиях в поисках путей спасения Родины. В то время он был во Франции. «Французские пролетарии помогли мне хорошо понять великое значение исторических событий, произошедших в России», – рассказал Нгуен Ай Куок.

13 августа 1920 года в Париже Нгуен Ай Куок с радостью принял участие



*Năm 1923, Nguyễn Ái Quốc (sau này là Chủ tịch Hồ Chí Minh)
lần đầu tiên đặt chân đến nước Nga.*

В 1923 году Нгуен Ай Куок (впоследствии стал Президентом Хо Ши Мином)
впервые прибыл в Россию.

Pháp, nghe Mác-xen Ca-sanh, Giám đốc báo “Nhân Đạo” Pháp, người vừa trở về từ Nga và được gặp trực tiếp V.I.Lê-nin, nói chuyện về nước Nga và Quốc tế Cộng sản. Nguyễn Ái Quốc cùng các đại biểu dự mít-tinh hát vang Quốc tế ca, hô vang các khẩu hiệu “Lê-nin muôn năm!”, “Các Xô-viết muôn năm!”. Anh say

в масштабном митинге, устроенном Социалистической партией Франции; послушал рассказы директора французской газеты «Юманите» Марселя Кашена, который только что вернулся из России и встретился с Владимиром Ильичем Лениным, о России и Коммунистическом Интернационале. Нгуен Ай Куок вместе с другими участниками митинга



Giấy thông hành số 1829, do Đại diện toàn quyền nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết Liên bang Nga tại Đức cấp cho Nguyễn Ái Quốc, bí danh Chen Vang, ngày 16-6-1923.

Паспорт №1829, выданный Полномочным Представителем Российской Советской Федеративной Социалистической Республики (РСФСР) в Германии товарищу Нгуен Ай Куоку под псевдонимом Чан Ванг, 16 июня 1923 года.



Nguyễn Ái Quốc tham gia Mít-tinh đoàn kết quốc tế ở Liên Xô năm 1923.
 Нгуен Ай Куок на митинге международной солидарности в СССР, 1923 год.

sửa nghe kể về tình hình nước Nga Xô-viết, nơi nhân dân đã nắm chính quyền.

Sau này, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhớ lại: “Cách mạng Tháng Mười vĩ đại có một sức lôi cuốn kỳ diệu vô cùng. Từ khi nghe tin cách mạng XHCN thành công, Bác liền có ý định đi Nga, mặc dù lúc đó chưa hiểu hết ý nghĩa cực kỳ to lớn của

исполнили «Интернационал», выкрикнули лозунги «Да здравствует Ленин!» и «Да здравствуют советы!». Он заслушался рассказом о ситуации в Советской России, где народ взял власть в свои руки.

Впоследствии Президент Хо Ши Мин рассказал: «Великая Октябрьская Социалистическая революция имеет чудесную привлекательность. Узнав об успехе Октябрьской революции, я был



Thẻ công vụ số 56 của Cục Quản trị Mát-xcơ-va cho phép Nguyễn Ái Quốc được đi lại trên Quảng trường Đỏ Mát-xcơ-va để tham gia diễu hành quần chúng lao động ngày 1-5-1924.

Служебный пропуск, выданный Московским комедантом товарищу Нгуен Ай Куоку, дает ему право прохода на Красную площадь в день демонстрации 1 мая 1924 года.

cuộc cách mạng ấy. Một hôm, Đảng Cộng sản Pháp gọi Bác đến và bảo 'Đồng chí sẽ được đi dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản với danh nghĩa là đại biểu của nhân dân các nước thuộc địa'. Tin đó làm cho Bác sung sướng ngất trời".

Ngày 27-6-1923, Nguyễn Ái Quốc rời cảng Hăm-buốc trên con tàu mang tên nhà cách mạng Đức Các Líp-nếch. Ngày 30-6-1923, anh đến

namerен поехать в Россию, хотя в то время не очень хорошо понял огромное значение этой революции. Однажды Французская коммунистическая партия вызвала меня и мне сказала "Вы примете участие в V конгрессе Коммунистического Интернационала в качестве представителя народов колоний". Эта новость очень обрадовала меня».

27 июня 1923 года Нгуен Ай Куок отбыл из порта Гамбурга на корабле



Nguyễn Ái Quốc (người ngồi trên sàn) giữa những người đảm bảo phục vụ kỹ thuật cho Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản, tháng 6, 7 năm 1924.

Нгуен Ай Куок (сидящий на полу) и обслуживающие персоналы, работавшие на V конгрессе Коммунистического Интернационала, июнь и июль 1924 года.

Pê-trô-grát - cái nôi của Cách mạng Tháng Mười. Sau một thời gian, Nguyễn Ái Quốc được đưa về Mát-xcơ-va. Tình cảm của Nguyễn Ái Quốc với đất nước của Lê-nin được nhân lên gấp bội qua những thực tiễn diễn ra trước mắt. Là người Việt Nam đầu tiên có mặt tại nước Nga,

имени немецкого революционера Карла Либкнехта. 30 июня 1923 года он прибыл в Петроград – колыбель Великой Октябрьской Социалистической революции. Спустя некоторое время Нгуен Ай Куок отправился в Москву. Его чувства к стране Ленина умножались на практике. Будучи первым вьетнамцем, побывавшим в

« Le bon est, pour le prolétariat d'Occident, un chef, un leader, un maître, un vent des tempêtes d'Occident et est quelque chose de plus grand, de plus vaste encore, c'est le vent universel des vents ».

« Le bon est, pour le prolétariat d'Occident, un chef, un leader, un maître, un vent des tempêtes d'Occident et est quelque chose de plus grand, de plus vaste encore, c'est le vent universel des temps.

« Ce n'est pas seulement son père, mais c'est aussi son frère du haut, son oncle du bas, son cousin du bas ou du haut, son complice, son ennemi et son grand-père, la famille humaine de toutes les nations qui ont une culture humaine, que sont les peuples asiatiques et qui attendent leur tour... »

[illegible][illegible]

RELEVANCE

La Fédération chinoise a envoyé des télégrammes de condoléances.

[illegible]

4. **Follow instructions.**

« Depuis que le capitalisme existe, tout l'orgueilisme social est en constante inflation. Les choses qui devraient être à leur place produites par nous, deviennent le privilège de quelques-uns. L'oppression économique exercée par les hommes sur les autres est due à la nature des choses, à la nature des hommes. »

« De plus, des études, recherches de terrain, d'homme à homme, ont été entreprises ? Combien de millions de femmes souffrent ? »

« L'Europe, pendant que la guerre mondiale était en pleine ferveur, pensait que des millions d'êtres humains, qui souffraient tant, mais qui n'avaient ni la mort, ni la guerre affreux les menaces et les souffrances, seraient le prochain monde, seraient les prochains.

Il n'a pas seulement libéré les femmes et les hommes de son pays, il a montré le chemin à tous les combattants de l'insurrección. Et, malgré les allures des blancs en déroute et le blason des conquistadores en déclin, la forte volonté de Lénine a servi son compatriote de la nouvelle France et de la Russie, et a montré à tous les combattants le dessein de l'internationale.

« E allora, qual è la sua strategia per questo nuovo governo?

« Est-ce que la traversée du 11 janvier ne doit pas rester éternellement, pour vous et celle qui aime, un jour de sang ? »

« Le Roccie marche vers la tranquillité. Mais, pour arriver à une pais réelle, il y a encore du chemin et du travail. Le genre humain souffre : nous, pour attirer son attention, nous l'aidons à souffrir. Il lui faut encore luter, et l'œuvre, le malin, s'élève de nous, bruyamment, pour nous le montrer, nous le nous prouver.

« Mais que les gens de cœur prennent soin
de pleurer l'homme et la femme, car
ils ne doivent pas prendre en
charge qui a failli et mérité en avant !
En avant ! »

8. *Journal of the American Medical Association*, 2000; 284: 2689-2695.

« Les réels qui, toute sa vie, a combattus le mensonge et l'oppression des peuples, de réels qui jusqu'à la mort, a lutté pour le monde, comme nous, demandent la reconnaissance ! »

...pour terminer, que, pour des
...des deux parties d'un...
...et qu'il est...
...et qu'il est...
...et qu'il est...

OUASTU FAIT

Статья Нгуен Ай Куока под заголовком «Ленин и народы Востока», опубликованная во французской газете Le Paria, июль 1924 года.

nơi nhân dân đang thực hiện ước mơ về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, Nguyễn Ái Quốc tin tưởng, một ngày không xa, trên đất nước Việt Nam, nhân dân cũng sẽ đánh đuổi thực dân, tiến hành sự nghiệp xây dựng cuộc sống mới, người dân được làm chủ. Niềm tin đó đã trở thành động lực để Nguyễn Ái Quốc tiếp tục con đường đấu tranh, đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi.

Ngày 30-6-1923, ngày người thanh niên yêu nước Nguyễn Ái Quốc, lãnh tụ Hồ Chí Minh, đến với nước Nga vĩ đại, khẳng định niềm tin của nhân dân Việt Nam vào lý tưởng của cuộc cách mạng đã chỉ ra con đường giải phóng dân tộc, là cội nguồn mối quan hệ hữu nghị tốt đẹp giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Liên Xô/ Việt Nam - Nga.

России, где народ реализовал свою мечту о зажиточной и счастливой жизни, Нгуен Ай Куок выразил уверенность в том, что в недалеком будущем вьетнамский народ также одержит победу над колонизаторами, осуществит построение новой жизни и станет хозяином своей страны. Эта вера стала движущей силой для того, чтобы Нгуен Ай Куок продолжил борьбу за национальную независимость, приведшую к победе вьетнамской революции.

30 июня 1923 года – это тот день, когда молодой патриот Нгуен Ай Куок – Президент Хо Ши Мин прибыл в великую Россию, что продемонстрировало веру вьетнамского народа в идеалы революции, которые указали на путь национального освобождения и стали историческими корнями дружественных отношений между народами Вьетнама и Советского Союза/Вьетнама и России.

RA ĐỜI: 23-5-1950

DATA ОСНОВАНИЯ: 23 МАЯ 1950 ГОДА

Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên Xô ra đời trong điều kiện nhân dân Việt Nam đang tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược để bảo vệ nền độc lập và chính quyền non trẻ của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 14-1-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã công bố "Tuyên bố của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gửi Chính phủ các nước trên thế giới", khẳng định: "Chính phủ Việt Nam DCCCH là chính phủ hợp pháp duy nhất của toàn thể nhân dân Việt Nam. Căn cứ trên quyền lợi chung, Chính phủ Việt Nam DCCCH sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ nước nào tôn trọng quyền bình đẳng, chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của nước Việt Nam để cùng nhau bảo vệ hòa bình và xây đắp dân chủ thế giới".

Ngay sau đó, ngày 30-1-1950, Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa

Oбщество вьетнамско-советской дружбы было основано в обстановке, когда вьетнамский народ вел войну Сопrotивления французским колонизаторам за защиту независимости и власти молодой ДРВ.

14 января 1950 года Президент Хо Ши Мин сделал заявление ДРВ в адрес правительств стран мира: «Правительство Демократической Республики Вьетнам является единственным законным правительством всего вьетнамского народа. Исходя из общих интересов, правительство ДРВ готово установить дипломатические отношения с правительством любой страны, которое уважает равноправие, территориальный суверенитет и национальный суверенитет Вьетнама, чтобы вместе защищать мир и укреплять демократию в мире».

30 января 1950 года Союз Советских Социалистических Республик признал независимость Демократической Республики Вьетнам. В то же время другие социалистические страны



*Đồng chí Tôn Đức Thắng, vị Chủ tịch đầu tiên của Hội hữu nghị Việt - Xô
từ ngày Hội thành lập (23-5-1950) đến tháng 10-1969.*

Товарищ Тон Дык Тханг – Первый Председатель Общества вьетнамско-советской дружбы. Он занимал эту должность с мая 1950 по октябрь 1969 года.

Xô-viết đã công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng với Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa khác cũng đã công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

Thắng lợi ngoại giao của Nhà nước đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho hoạt động ngoại giao nhân dân.

также признали и установили дипломатические отношения с Вьетнамом.

Победа вьетнамского государства на дипломатическом фронте создала благоприятные условия для народной дипломатии.

Ngày 23-5-1950, Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên Xô ra đời, đánh dấu một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị của nhân dân Việt Nam và trong quan hệ hữu nghị Việt - Xô.

Chủ tịch Hội đầu tiên là đồng chí Tôn Đức Thắng, người đã có công lớn trong việc hình thành và xây dựng nên truyền thống quý báu của tình hữu nghị Việt - Xô.

Ngày 23-8-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Thông tri về Hội Hữu nghị Việt - Xô, Hội Hữu nghị Việt - Trung, chỉ rõ mục đích của các hội này là: Thắt chặt tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Liên Xô, Việt Nam và Trung Hoa, làm cho nhân dân Việt Nam hiểu biết Liên Xô và Trung Hoa về các mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, làm cho Liên Xô và Trung Hoa hiểu rõ tình hình Việt Nam; giáo dục tinh thần quốc tế vô sản cho giai cấp công nhân, nhân dân và các đảng viên, giúp quần chúng cũng như đảng viên học lấy những kinh nghiệm thiết thực của các nước bạn.

Về tổ chức của Hội Hữu nghị Việt - Xô, Thông tri nêu rõ: Hội không tổ chức thành hệ thống xuống các xã, các huyện. Hội lấy đơn vị tổ chức là

23 мая 1950 года было создано Общество вьетнамско-советской дружбы, что ознаменовало важную веху в политической жизни вьетнамского народа, а также в дружественных отношениях между Вьетнамом и Советским Союзом.

Первым Председателем Общества стал товарищ Тон Дык Тханг, который внес огромный вклад в укрепление и развитие вьетнамо-советской традиционной дружбы.

23 августа 1950 года Постоянное бюро Центрального комитета Партии трудящихся Вьетнама (ныне Коммунистическая партия Вьетнама) обнародовало циркуляр об Обществе вьетнамско-советской дружбы и Обществе вьетнамско-китайской дружбы, в котором определены цели этих обществ, такие как: укрепление дружбы между народами Вьетнама и Советского Союза, Вьетнама и Китая; повышение уровня знаний вьетнамского народа о Советском Союзе и Китае в политической, экономической, культурной и социальной областях, а также советского и китайского народов о ситуации во Вьетнаме; распространение пролетарского интернационализма среди рабочего класса, населения и членов партии, чтобы помочь населению страны и членам партии перенять реальный опыт данных стран.

Что касается организационной структуры Общества вьетнамско-

tỉnh và lấy những xí nghiệp, cơ quan, nhà trường, đường phố, nơi quần chúng tập trung mà thành lập phân hội. Về hoạt động, Hội chủ yếu tuyên truyền, hoạt động văn hóa, giáo dục, xã hội nhằm thực hiện tôn chỉ, mục đích ghi trong Điều lệ.

Tổ chức cũng như hoạt động Hội cần có sự phối hợp công tác, phương tiện với mặt trận và các đoàn thể bạn, với ngành thông tin, giáo dục của chính quyền.

Những nội dung, mục đích, tổ chức và hoạt động của Hội Hữu nghị Việt - Xô nêu trong Thông tri từ ngày thành lập, đến nay vẫn là những định hướng cơ bản, quan trọng về mục tiêu, tổ chức và hoạt động của Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga.

советской дружбы, то в циркуляре говорится, что Общество не имеет своих отделений в общинах и уездах, а только в провинциях, на предприятиях, в госучреждениях, организациях и образовательных учреждениях. А что касается деятельности, то Общество преимущественно выполняет пропагандистскую работу, занимается деятельностью в социально-культурной и образовательной сферах в целях выполнения задач, указанных в его уставе.

Организационная структура и деятельность Общества вьетнамско-советской дружбы нуждаются в совместной работе с Отечественным фронтом Вьетнама, другими общественными организациями, а также с информационно-просветительной отраслью.

Задачи, цели, организационная структура и деятельность Общества вьетнамско-советской дружбы сохранились на сегодняшний день в качестве наследия для Общества вьетнамско-российской дружбы.

GIAI ĐOẠN 1950-1955

ПЕРИОД 1950-1955 ГОДОВ

Từ năm 1950 đến 1955, trong hoàn cảnh kháng chiến khó khăn, Hội Hữu nghị Việt - Xô đã phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, các ngành tiến hành giới thiệu rộng rãi đất nước và con người Liên Xô với nhân dân Việt Nam bằng các hình thức: tổ chức nói chuyện, xuất bản sách báo, triển lãm, chiếu phim, cử đoàn đại biểu sang thăm Liên Xô, tổ chức kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười tại Việt Nam...

Đầu năm 1954, Hội Hữu nghị Việt - Xô đã cùng Hội Hữu nghị Việt - Trung tổ chức trong toàn quốc “Tháng hữu nghị Việt - Xô - Trung”, tăng cường tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn khác, động viên nhân dân Việt Nam học tập tinh thần chiến đấu và xây dựng của Liên Xô, Trung Quốc và tất cả các nước anh em để đẩy mạnh kháng chiến, góp phần vào chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ.

S 1950 по 1955 год, в трудных условиях войны Соппротивления французским колонизаторам, Общество вьетнамско-советской дружбы совместно с различными ведомствами и другими общественными организациями широко распространяло во Вьетнаме информацию о Советском Союзе и его народе, проводя разнообразные мероприятия, такие как беседа, выпуск книг и газет, выставка, показ фильмов, отправка делегаций в СССР с визитами, празднование годовщины Великой Октябрьской Социалистической революции во Вьетнаме и т.д.

В начале 1954 года Общество вьетнамско-советской дружбы совместно с Обществом вьетнамско-китайской дружбы организовало по всей стране различные мероприятия в рамках «Месячника вьетнамо-советско-китайской дружбы», направленные на дальнейшее укрепление дружбы вьетнамского народа с народами Советского Союза, Китая и других стран мира; а также на то, чтобы призвать



Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Khai mạc Tháng hữu nghị Việt - Trung - Xô, tháng 1 năm 1954.

Президент Хо Ши Мин на открытии
«Месячника вьетнамо-советско-китайской дружбы», январь 1954 года.

Hội đã phổ biến sách báo, tranh, ảnh giới thiệu Liên Xô với đông đảo nhân dân cả nước, nhất là các vùng nông thôn mới giải phóng. Các hoạt động của Hội được sự phối hợp của tất cả các ngành, các giới, sự giúp đỡ của Hội văn hóa đối ngoại Liên Xô và sự hưởng ứng của toàn dân Việt Nam, góp phần vào việc củng cố và phát triển tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Liên Xô và các nước anh em.

Năm 1954, lần đầu tiên nhân dân Việt Nam tổ chức kỷ niệm Cách

вьетнамцев следовать их примеру в защите и строительстве Отечества, что внесло вклад в Великую Победу под Диембиенфу.

Наше Общество распространяло книги, газеты, картины и фотографии, рассказывающие о Советском Союзе, среди разных слоев населения Вьетнама, особенно в освобожденных сельских районах страны. Мероприятия проводились Обществом вьетнамско-советской дружбы при содействии различных ведомств страны, при помощи Союза советских обществ дружбы и культурных связей с

DANH SÁCH

BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG

THÁNG HỮU NGHỊ VIỆT - TRUNG - XÔ

Trưởng ban danh dự : Hồ Chủ-tịch.

Trưởng ban : Cụ Tôn-Đức-Thất-p. Chủ-tịch Hội Việt-Xô hữu nghị, Chủ-tịch Ủy-ban Liên Việt toàn quốc.

Các ủy viên : Cụ Thi-Sơn, quyền bộ trưởng hội Việt-Hoa hữu nghị.

Ông Phạm văn Đồng Phó Thủ-tướng Chính-phủ.

Đại-tướng Võ-nguyên-Giáp, Bộ trưởng Bộ Quốc-phòng kiêm Tổng Tư Lệnh Quân đội Nhân dân Việt-nam.

Ông Hoàng-minh-Giảm, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

Ông Trương-Chinh Tổng bí thư Đảng Lao-động Việt-nam.

Ông Vũ-đình-Hồ Ủy-viên thường vụ Ban Chấp hành Trung-ương Đảng Dân-chủ Việt-nam.

Ô Phan-tử-Nghĩa Tổng thư ký Đảng Xã-hội Việt-nam.

Ô Hồng quốc Việt Chủ-tịch Tổng liên đoàn Lao động Việt-nam.

Ông Hồ viết Thảng Đại biểu ban liên lạc Nông dân toàn quốc.

Ông Hoàng-minh-Chinh Tổng thư ký Liên đoàn Thanh niên Việt-nam.

Bà Lê-đình-Xuyến Hội trưởng hội Liên hiệp Phụ nữ Việt nam

Bà Lê-đình-Thắm Chủ-tịch Ủy ban bảo vệ Hòa bình thế giới ở Việt-nam.

Thiếu-tướng Chu-văn-Tấn đại biểu các dân tộc miền núi.

Ông Nguyễn-văn-Huyền Bộ trưởng Bộ Giáo dục.

Ông Tố-Hữu Giám đốc Nha Tuyên truyền Văn nghệ Việt-nam.

Ông Dương-bạch-Mai thư ký hội Việt-Xô hữu nghị.

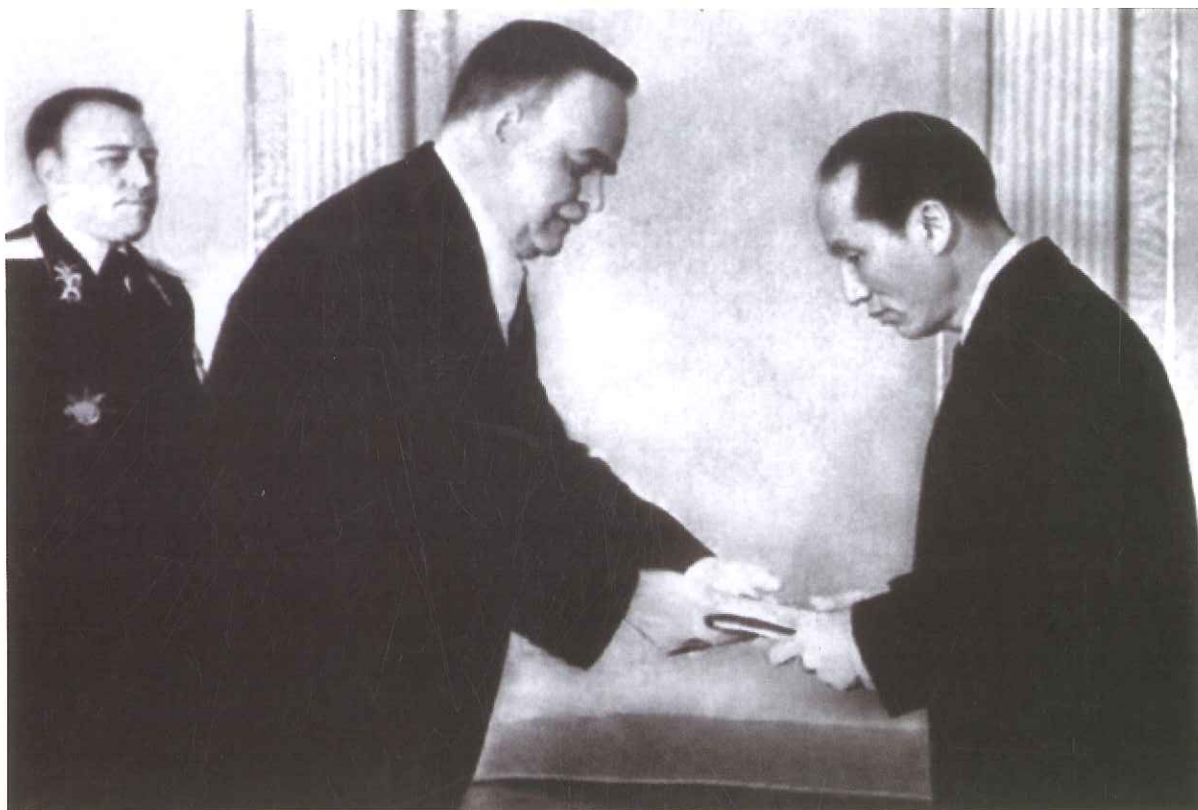
Ông Trần-huy-Liệu, Phó Hội trưởng hội Việt-hoa hữu nghị

Ông Xuân-Thủy hội những người Việt báo Việt-nam.

Danh sách Ban Tổ chức Trung ương Tháng hữu nghị Việt - Trung - Xô.

Состав Центрального оргкомитета

«Месячника вьетнамо-советско-китайской дружбы».



*Lễ trình Quốc thư của Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Liên Xô
Nguyễn Lương Bằng lên Chủ tịch Chủ tịch Đoàn Xô Viết tối cao Liên Xô N.M. Sơ-ver-níc.
(Mát-xcơ-va, ngày 10-3-1952)*

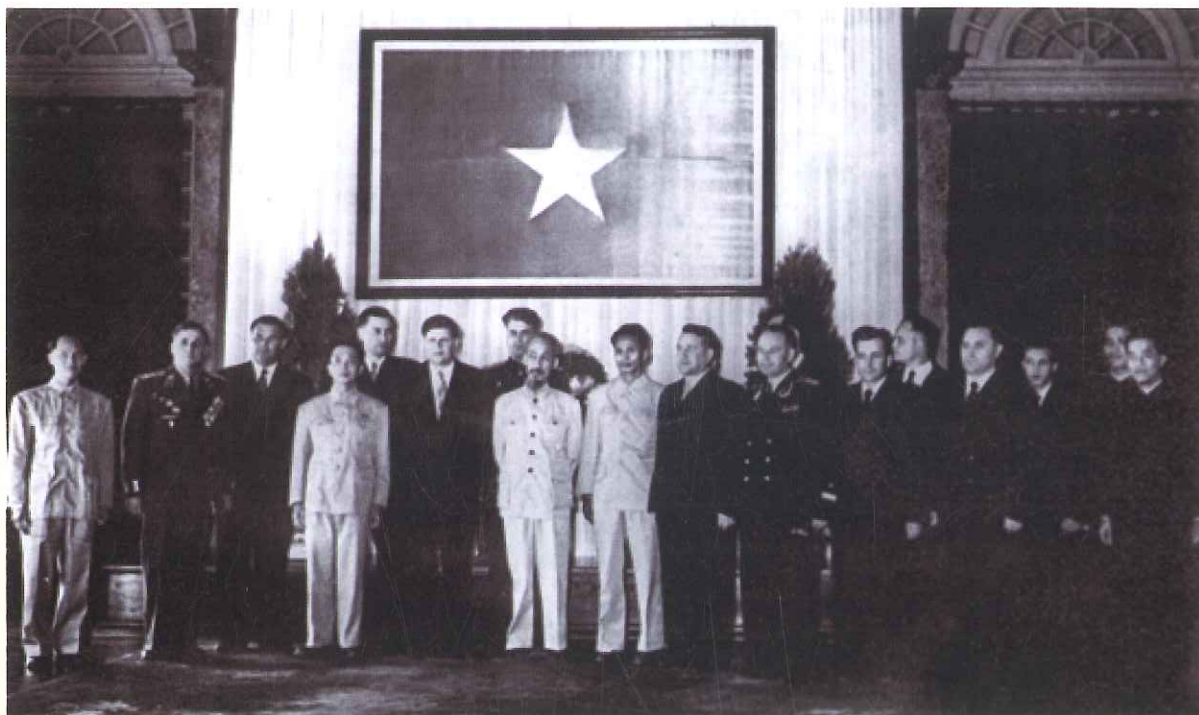
Чрезвычайный и Полномочный Посол Вьетнама в СССР Нгуен Лыонг Банг (справа) вручает верительные грамоты Председателю Президиума Верховного Совета СССР Н.М. Швернику. Москва, 10 марта 1952 года.

mạng Tháng Mười trong hoàn cảnh miền bắc được hoàn toàn giải phóng. Cuộc mít-tinh trọng thể kỷ niệm 37 năm Cách mạng Tháng Mười được tổ chức tại Nhà hát Lớn Hà Nội vào tối ngày 6-11-1954.

Liên tục trong nhiều năm, ngay cả trong hoàn cảnh bị thực dân Pháp cấm đoán, đàn áp cực kỳ dã man, không năm nào Việt Nam không tổ

zaryubezhnymi stranami (SSOD) i podderzhke vsego naroda Vьетнама, что способствовало укреплению и развитию солидарности и дружбы между народами Вьетнама, Советского Союза и других братских стран мира.

В 1954 году впервые во Вьетнаме была организована церемония празднования годовщины Великой Октябрьской Социалистической революции на фоне полного освобождения Севера страны.



Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đồng chí lãnh đạo Đảng và Chính phủ Việt Nam cùng Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền A.A. Láp-ri-sép và các cán bộ ngoại giao Liên Xô trong buổi trình quốc thư (4-11-1954).

Президент Хо Ши Мин, руководители Партии и Правительства Вьетнама, Чрезвычайный и Полномочный Посол СССР в ДРВ А.А. Лаврищев и советские дипломаты на церемонии вручения верительных грамот, 4 ноября 1954 года.

chức các hoạt động kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười. Có những hoạt động kỷ niệm tổ chức ngay trong một số nhà tù của đế quốc. Lòng tin của nhân dân Việt Nam vào Liên Xô được giữ vững, cả những lúc tình hình khó khăn, hiểm nghèo nhất.

Торжественный митинг в честь этой знаменательной даты прошел 6 ноября 1954 года в ханойском Большом театре.

На протяжении многих лет, даже во время французского господства, ежегодно во Вьетнаме проходили различные мероприятия, посвященные годовщине Октябрьской революции 1917 года. Некоторые мероприятия были проведены даже в тюрьмах империалистов. Доверие вьетнамцев к Советскому Союзу сохранялось даже в самых трудных условиях.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhà quay phim Liên Xô R. Các-men ở chiến khu Việt Bắc.
(Tháng 7-1954).*

Президент Хо Ши Мин и советский кинооператор-документалист,
фронтовой оператор Роман Кармен во время пребывания на базе “Вьетбак”,
в июле 1954 года.

GIAI ĐOẠN 1955-1975

ПЕРИОД 1955-1975 ГОДОВ

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai tổ chức tại Hà Nội ngày 11-11-1960, Hội Hữu nghị Việt - Xô đã thông qua Điều lệ Hội.

Tên gọi chính thức của Hội là Hội Hữu nghị Việt - Xô.

Hội là tổ chức quần chúng rộng rãi của nhân dân Việt Nam. Mục đích của Hội là củng cố và phát triển không ngừng tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Liên Xô, tăng cường tình đoàn kết chặt chẽ giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Liên Xô trong sự nghiệp đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội và bảo vệ hòa bình thế giới.

- CÁC HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

+ Năm 1957, cùng với nhân dân Liên Xô, nhân dân Việt Nam kỷ niệm trọng thể 40 năm Cách mạng Tháng Mười. Nhân dịp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài: "*Cách mạng*

Hà II отчетно-выборной конференции Общества вьетнамско-советской дружбы, состоявшейся 11 ноября 1960 года в Ханое, был принят устав Общества.

Его официальное название: Общество вьетнамско-советской дружбы.

Наше Общество является общественной организацией вьетнамского народа. Его цель — дальнейшее укрепление и развитие дружбы и солидарности между народами Вьетнама и Советского Союза в борьбе за построение социализма и защиту мира во всем мире.

МЕРОПРИЯТИЯ В ЧЕСТЬ ГОДОВЩИНЫ ОКТЯБРЬСКОЙ РЕВОЛЮЦИИ

+ В 1957 году вьетнамский и советский народы вместе организовали торжественную церемонию празднования 40-летия Великой Октябрьской Социалистической революции. По этому случаю Президент Хо Ши Мин написал статью под



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền Liên Xô tại Việt Nam A.A. Láp-ri-sép tại buổi chiêu đãi các chuyên gia Liên Xô sang giúp Việt Nam khôi phục kinh tế sau chiến tranh. (Hà Nội, ngày 3-3-1955).

Президент Хо Ши Мин и Чрезвычайный и Полномочный Посол СССР в ДРВ А.А. Лаврищев на торжественном приеме в честь советских специалистов, прибывших для оказания помощи Вьетнаму в восстановлении экономики. Ханой, 3 марта 1955 года.

Tháng Mười và sự nghiệp giải phóng các dân tộc phương Đông” giúp cán bộ, nhân dân hiểu rõ hơn những thành tựu vĩ đại của nhân dân Liên Xô dưới ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười và ý nghĩa của nó đối với nhân dân Việt Nam. Người viết: “Những người cách mạng Việt Nam đã được tiếp thu ảnh hưởng đầy sức

заголовком «Октябрьская революция и дело национального освобождения в странах Востока», которая помогла кадровым работникам и жителям нашей страны лучше узнать о великих достижениях советского народа после Октябрьской революции и ее значении для вьетнамского народа. В статье говорится: «Вьетнамские революционеры ощутили большое



*Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Việt Nam
thăm hữu nghị chính thức Liên Xô.
(Mát-xcơ-va, ngày 12-7-1955).*

Президент Хо Ши Мин во главе Партийно-правительственной делегации Вьетнама
совершает официальный дружественный визит в СССР.
Москва, 12 июля 1955 года.

*sống của Cách mạng Tháng Mười.
Điều đó tựa như người đi đường đang
khát mà có nước uống, đang đói mà
có cơm ăn”.*

*влияние Октябрьской революции. Это
похоже на то, как жажда мучает кого-
то – пьет он воду, голод мучает кого-то
– ест он рис».*



*Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm thiếu nhi Việt Nam tại trại hè thiếu nhi Liên Xô.
(Mát-xcơ-va, ngày 14-7-1955).*

Президент Хо Ши Мин и вьетнамские дети в детском летнем лагере в Советском Союзе. Москва, 14 июля 1955 года.



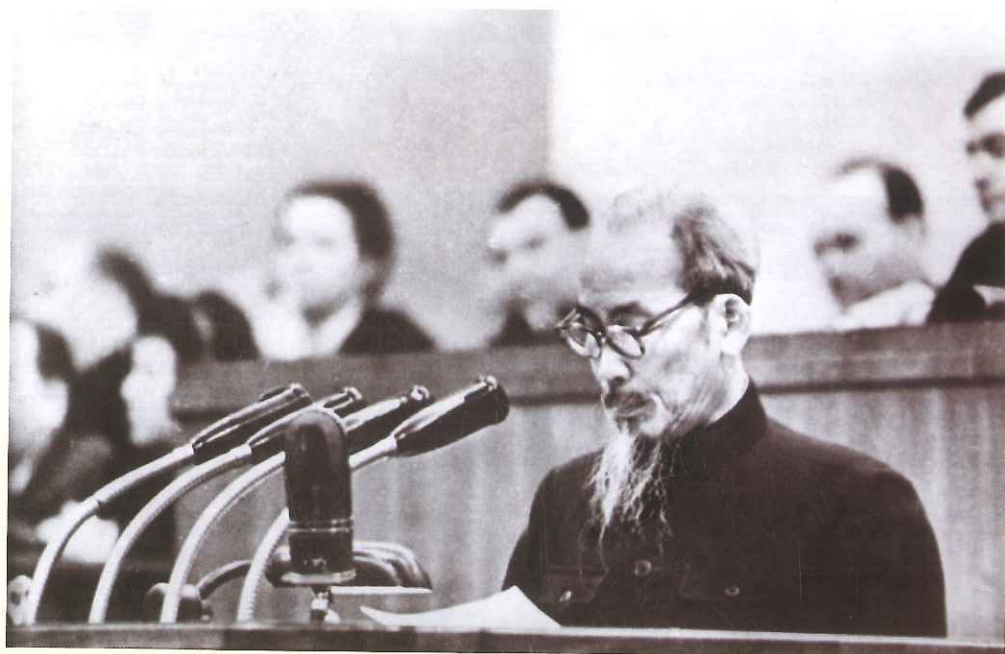
*Đoàn đại biểu nhân dân thủ đô Hà Nội đến chào và tặng Chủ tịch Xô Viết
tối cao Liên Xô K.E. Vô-rô-si-lốp bức tranh thêu chân dung của đồng chí.
(Hà Nội, ngày 21-5-1957).*

Представители разных слоев населения Ханоя приподносят Председателю Президиума
Верховного Совета СССР К.Е. Ворошилову картину с его портретом.
Ханой, 21 мая 1957 года.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn đại biểu Thanh niên cộng sản Lê-nin, Liên Xô.
(Hà Nội, ngày 9-12-1958).*

Президент Хо Ши Мин с делегацией Всесоюзного ленинского коммунистического союза молодежи. Ханой, 9 декабря 1958 года.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh phát biểu chào mừng Đại hội lần thứ XXI
Đảng Cộng sản Liên Xô. (Mát-xcơ-va, ngày 29-1-1959).*

Президент Хо Ши Мин выступает с приветственной речью на XXI съезде
Коммунистической партии Советского Союза. Москва, 29 января 1959 года.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô Nguyễn Văn Kinh
cùng các cháu thiếu nhi Liên Xô.*

Президент Хо Ши Мин и Председатель Общества вьетнамско-российской дружбы
Нгуен Ван Кинь с советскими детьми.



Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô Nguyễn Văn Kinh trao Huân chương Hữu nghị của Việt Nam cho Anh hùng phi công vũ trụ đầu tiên của thế giới Yu-ri Ga-ga-rin.

Председатель Общества вьетнамско-советской дружбы Нгуен Ван Кинь вручает Орден Дружбы Вьетнама первому космонавту Земли, Герою СССР Юрию Гагарину.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đoàn nhà văn Liên Xô sang thăm và công tác tại Việt Nam.
(Hà Nội, ngày 30-1-1962).*

Президент Хо Ши Мин принимает делегацию советских писателей, прибывшую во Вьетнам с рабочим визитом. Ханой, 30 января 1962 года.



Thủ tướng Phạm Văn Đồng thăm các chuyên gia Liên Xô làm nhiệm vụ nghiên cứu tài nguyên biển trên tàu Pilamida. (Hải Phòng, ngày 19-9-1961).

Премьер-министр Вьетнама Фам Ван Донг наносит визит советским специалистам на научно-исследовательском судне по изучению рыбных ресурсов «Pilamida». Хайфон, 19 сентября 1961 года.



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm lớp học văn hóa của con em cán bộ Đại sứ quán Liên Xô và Đại sứ quán các nước Đông Âu ở Việt Nam. (Hà Nội, ngày 9-2-1962).

Президент Хо Ши Мин во время посещения учебных занятий по литературе у детей сотрудников Посольств СССР и других стран Восточной Европы во Вьетнаме.

Ханой, 9 февраля 1962 года.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Chủ tịch ủy ban toàn quốc các nhà sử học thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên Xô A.A. Gu-be sang thăm Việt Nam. (Hà Nội, ngày 12-11-1962).

Президент Хо Ши Мин принимает Председателя Всесоюзного комитета историков при Академии Наук Советского Союза А.А. Губера в ходе его визита во Вьетнам.

Ханой, 12 ноября 1962 года.



*Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Việt Nam do Bí thư thứ nhất Lê Duẩn dẫn đầu
vào Lăng viếng lãnh tụ Lê-nin. (Mát-xcơ-va, ngày 17-4-1965).*

Партийно-правительственная делегация Вьетнама во главе с Первым секретарем
ЦК Партии трудящихся Вьетнама Ле Зуаном посещает Мавзолей Ленина.
Москва, 17 апреля 1965 года.



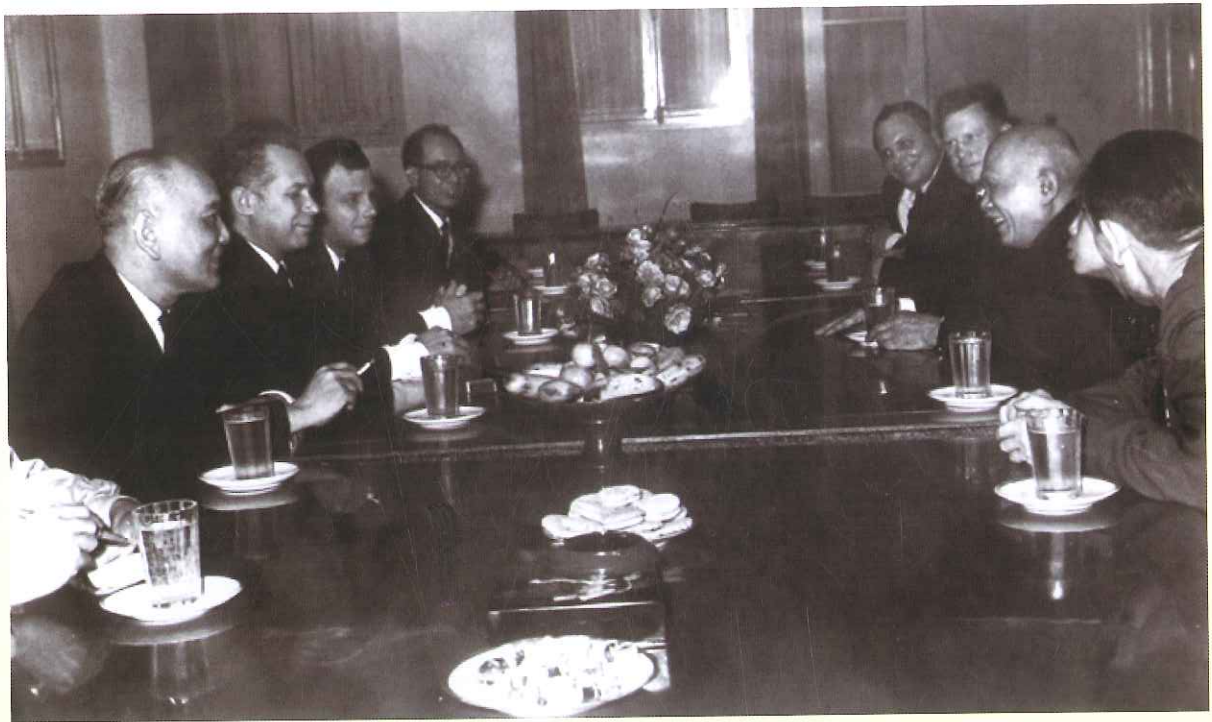
Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Anh hùng phi công vũ trụ G.X. Titốp, trưởng đoàn đại biểu Hội hữu nghị Xô - Việt sang thăm Việt Nam. (Hà Nội, 11-11-1966).

Президент Хо Ши Мин принимает главу делегации Общества советско-вьетнамской дружбы, летчика-космонавта Германа Титова, прибывшего во Вьетнам с визитом.
Ханой, 11 ноября 1966 года.



Triển lãm ảnh "20 năm đấu tranh và xây dựng của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa", tổ chức tại Viện Bảo tàng Cách mạng Liên Xô nhân dịp kỷ niệm lần thứ 20 ngày quốc khánh Việt Nam. (Mát-xcơ-va, tháng 9-1965).

Фотовыставка на тему «20 лет борьбы и строительства ДРВ» в Центральном музее революции СССР. Москва, сентябрь 1965 года.



Phó Chủ tịch Tôn Đức Thắng, Hội trưởng Hội hữu nghị Việt - Xô tiếp đoàn đại biểu Hội hữu nghị Xô - Việt sang thăm Việt Nam và tham dự lễ kỷ niệm 50 năm Cách mạng Tháng Mười Nga. (Hà Nội, tháng 11-1967)

Вице-президент Вьетнама, Председатель Общества вьетнамско-советской дружбы Тон Дык Тханг принимает делегацию Общества советско-вьетнамской дружбы, прибывшую во Вьетнам с визитом и для участия в праздновании 50-летия Великой Октябрьской Социалистической революции. Ханой, в ноябре 1967 года.

+ Năm 1967, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam ra Nghị quyết về việc kỷ niệm 50 năm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại. Ban tổ chức Lễ kỷ niệm do đồng chí Tôn Đức Thắng, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Nước, Chủ tịch Đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội trưởng Hội Hữu nghị Việt - Xô, làm Trưởng ban.

+ В 1967 году Центральный комитет Партии трудящихся Вьетнама принял резолюцию о праздновании 50-летия Великой Октябрьской Социалистической революции. Оргкомитет по проведению юбилейных мероприятий возглавлял товарищ Тон Дык Тханг – член ЦК Партии трудящихся Вьетнама, вице-президент страны, председатель Президиума ЦК Отечественного фронта Вьетнама, председатель Общества вьетнамско-советской дружбы.

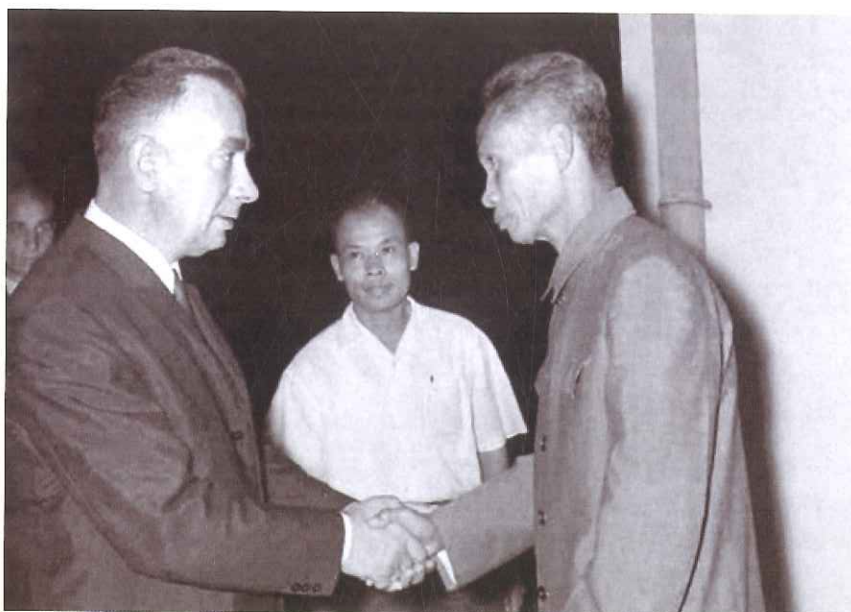


*Мит-тинг ủng hộ Việt Nam tại công viên Chiến Thắng
(Mát-xcơ-va, ngày 22-4-1968).*

Митинг в поддержку Вьетнама в парке Победы.
Москва, 22 апреля 1968 года.

+ Trong những năm 1969, 1970, 1971, 1972, 1973, 1974, Hội Hữu nghị Việt - Xô tổ chức kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười bằng nhiều hình thức: mít-tinh; tổ chức nói chuyện về đất nước Liên Xô; tổ chức chiếu phim Liên Xô; tổ chức “Tuần hữu nghị Việt - Xô”, “Những ngày văn hóa Xô-viết”; tổ chức các đoàn thăm hữu nghị giữa hai Hội Hữu nghị Việt - Xô và Xô - Việt; tổ chức họp mặt, triển

+ В 1969, 1970, 1971, 1972, 1973 и 1974 годах Общество вьетнамско-советской дружбы провело разнообразные мероприятия, приуроченные к годовщине Октябрьской революции 1917 года, такие как: митинги, беседы о Советском Союзе, показ советских фильмов, «Неделя вьетнамо-советской дружбы», «Дни советской культуры», обмен дружественными визитами делегаций Общества вьетнамско-советской дружбы и Общества советско-



Thủ tướng Phạm Văn Đồng tiếp chuyên gia y tế Liên Xô tham gia gìn giữ thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thăm nơi ở và làm việc của Người tại Phủ chủ tịch. (Hà Nội, ngày 17-9-1969).

Премьер-министр Вьетнама Фам Ван Донг принимает советских медицинских специалистов, принимавших участие в работе по сохранению тела Президента Хо Ши Мина. Ханой, 17 сентября 1969 года.



Đoàn đại biểu phụ nữ Liên Xô do đồng chí Va-len-ti-na Tê-rê-scô-va dẫn đầu thăm và làm việc tại Viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ em Việt Nam. (Hà Nội, ngày 28-10-1971).

Делегация советских женщин во главе с Валентиной Терешковой посещает с рабочим визитом Институт защиты матерей и детей Вьетнама. Ханой, 15 июня 1971 года.

lãm giới thiệu những thành tựu của Liên Xô trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước dưới ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười...

- HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY SINH V.I.LÊ-NIN

Hoạt động kỷ niệm Ngày sinh V.I.Lê-nin được Hội Hữu nghị Việt - Xô tiến hành dưới nhiều hình thức như: tổ chức nói chuyện, triển lãm chiếu phim về cuộc đời và sự nghiệp của V.I.Lê-nin; về đất nước và con người Liên Xô, làm cho nhân dân Việt Nam hiểu sâu sắc những lời dạy của Lê-nin, quyết tâm học tập tinh thần cách mạng triệt để và noi theo tấm gương sáng ngời của Người, đưa sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam tới thắng lợi.

Năm 1970, Việt Nam tổ chức bốn ngày kỷ niệm lớn: 40 năm ngày thành lập Đảng Lao động Việt Nam (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam), 80 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 25 năm ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, 100 năm ngày sinh V.I.Lê-nin.

Đối với nhân dân Việt Nam và cách mạng Việt Nam, tư tưởng của Lê-nin có ý nghĩa đặc biệt. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Chủ*

вьетнамской дружбы, встречи, выставки достижений СССР в деле строительства и развития страны после Октябрьской революции и т.д.

МЕРОПРИЯТИЯ, ПОСВЯЩЕННЫЕ ДНЮ РОЖДЕНИЯ В.И. ЛЕНИНА

В честь годовщины со Дня рождения Владимира Ильича Ленина Общество вьетnamско-советской дружбы организовало различные мероприятия, такие как: беседы, выставки, показ фильмов о жизни и революционной деятельности В.И. Ленина, о Советском Союзе и его народе, что помогло народу Вьетнама лучше понять советы Ленина, проявить решимость учиться его революционному духу и следовать его яркому примеру, а также одержать победу во вьетнамской революции.

В 1970 году во Вьетнаме отметили четыре крупных юбилея: 40-летие со дня образования Партии трудящихся Вьетнама (ныне Коммунистическая партия Вьетнама), 80-летие со дня рождения Президента Хо Ши Мина, 25-летие со дня образования Демократической Республики Вьетнам, 100-летие со дня рождения В.И. Ленина.

Идеология Ленина имеет особое значение для вьетнамского народа и вьетнамской революции. Президент Хо Ши Мин подтвердил: «Ленинизм для нас, революционеров и вьетnamцев,

nghĩa Lê-nin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái “cẩm nang” thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản”.

Năm 1970, Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Xô do đồng chí Nguyễn Văn Kinh, Ủy viên Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Chủ tịch Hội, dẫn đầu đã tham dự cuộc gặp gỡ quốc tế các Hội hữu nghị với Liên Xô, từ ngày 22 đến 24-6-1970 tại Mát-xcơ-va.

Ngày 21-8-1970, Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Xô do ông Trần Hữu Dục, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Phủ thủ tướng, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Hữu nghị Việt - Xô, dẫn đầu sang thăm Liên Xô, dự các hoạt động kỷ niệm lần thứ 25 Quốc khánh Việt Nam và “Tháng hữu nghị Xô - Việt và đoàn kết với nhân dân Việt Nam”.

- HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP HỘI (23-5)

Cuộc mít-tinh trọng thể kỷ niệm năm thứ 5 ngày thành lập Hội Hữu nghị Việt - Xô diễn ra tối ngày 23-5-

является не только «волшебным справочником», путеводителем, но и солнцем, которое освещает нам путь к окончательной победе, к социализму и коммунизму».

В 1970 году делегация Общества вьетнамско-советской дружбы во главе с членом ЦК Партии трудящихся Вьетнама, председателем Общества, товарищем Нгуен Ван Кинем приняла участие в международной встрече Обществ дружбы с Советским Союзом, которая проходила с 22 по 24 июня 1970 года в Москве.

21 августа 1970 года делегация Общества вьетнамско-советской дружбы во главе с членом ЦК Партии трудящихся Вьетнама, министром резиденции премьер-министра, членом Центрального правления Общества вьетнамско-советской дружбы, товарищем Чан Хыу Зыком совершила визит в СССР, в ходе которого приняла участие в различных мероприятиях, приуроченных к 25-й годовщине со Дня провозглашения независимости Вьетнама и «Месячнику советско-вьетнамской дружбы и солидарности с вьетнамским народом».

МЕРОПРИЯТИЯ В ЧЕСТЬ ДНЯ ОСНОВАНИЯ ОБЩЕСТВА (23 МАЯ)

23 мая 1955 года в Большом театре в Ханое прошел торжественный митинг, посвященный 5-й годовщине со дня



*Chủ tịch Tôn Đức Thắng tiếp Chủ tịch đoàn Chủ tịch Xô viết tối cao Liên Xô
N.V. Pốt-góc-nưi sang thăm hữu nghị Việt Nam. (Hà Nội, ngày 15-6-1972).*

Президент Вьетнама Тон Дык Тханг принимает Председателя Президиума Верховного Совета СССР Н.В. Подгорного, прибывшего во Вьетнаме с дружественным визитом.
Ханой, 15 июня 1972 года.

1955 tại Nhà hát Lớn ở Thủ đô Hà Nội với sự tham gia của Tổng Bí thư Trường Chinh; Đại tướng, Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam Võ Nguyên Giáp; Đại sứ Liên Xô tại Việt Nam La-vơ-rít-sép.

Tháng 5-1970, nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập, Hội Hữu nghị Việt - Xô đã tổ chức chiếu phim Liên Xô với sự tham gia của các đồng chí lãnh đạo Hội và đại diện nhiều cơ quan, đoàn thể Trung ương và Hà Nội.

основания Общества вьетнамско-советской дружбы. В мероприятии приняли участие Генеральный секретарь ЦК Партии трудящихся Вьетнама Чыонг Тинь, Главнокомандующий Вьетнамской народной армии генерал Во Нгуен Зяп, Первый Посол СССР в ДРВ А.А. Лаврищев.

В мае 1970 года состоялся показ советских фильмов, посвященных 20-летию со дня образования Общества вьетнамско-советской дружбы с участием руководителей Общества, а также представителей многих ведомств и общественных организаций Вьетнама и Ханоя.



Lễ ký kết văn kiện về việc Liên Xô viện trợ kinh tế, kỹ thuật cho Việt Nam năm 1974 và trao đổi hàng hóa giữa hai nước trong năm 1974 và 1975. (Mát-xcơ-va, ngày 14-8-1973).

Церемония подписания Соглашения об оказании Советским Союзом экономической и технической помощи Вьетнаму и обмене товарами между двумя странами.

Москва, 14 августа 1973 года.

Tháng 5-1975, trong không khí từng bừng chào mừng chiến thắng vĩ đại cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Hội đã tổ chức trọng thể mít-tinh kỷ niệm 25 năm ngày thành lập.

Cũng trong năm 1975, Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Xô - Việt đã đến Việt Nam, chúc mừng chiến thắng trọn vẹn của nhân dân Việt Nam, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 30 ngày Quốc khánh Việt Nam (2-9-1975), tại Liên Xô đã tổ chức Tháng hữu nghị Xô - Việt với rất nhiều hoạt động nhằm giúp các tầng lớp nhân dân Liên Xô hiểu biết sâu sắc về Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, ủng hộ và giúp đỡ Việt Nam khôi phục, xây dựng đất nước sau chiến tranh.

Cũng trong năm đó, Đoàn Chủ tịch Xô-viết Tối cao Liên Xô đã quyết định tặng Hội Hữu nghị Việt - Xô Huân chương Hữu nghị giữa các dân tộc.

В мае 1975 года в честь Великой Победы в войне Сопротивления американским агрессорам Общество устроило торжественный митинг, приуроченный к 25-й годовщине со дня своего основания.

Также в 1975 году делегация Общества советско-вьетнамской дружбы посетила Вьетнам, поздравила вьетнамский народ с окончательной победой в борьбе за освобождение Юга и воссоединение страны.

В связи с 30-й годовщиной со Дня провозглашения независимости Вьетнама, 2 сентября 1975 года, в СССР был организован «Месячник советско-вьетнамской дружбы», в рамках которого состоялись разнообразные мероприятия, чтобы помочь разным слоям населения Советского Союза больше узнать о Вьетнаме и укрепить дружественные отношения между двумя странами, а также призвать советский народ оказать поддержку и помощь Вьетнаму в восстановлении и строительстве страны в послевоенный период.

В том же году Президиум Верховного Совета СССР наградил Общество вьетнамско-советской дружбы Орденом Дружбы народов.

GIAI ĐOẠN 1976-1991

ПЕРИОД 1976-1991 ГОДОВ

Với Đại thắng mùa xuân 1975, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta giành được thắng lợi trọn vẹn: miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất; cả nước bước vào giai đoạn mới: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Sau ngày thắng lợi, Đảng và Nhà nước ta đã cử các đoàn đại biểu đi thăm, cảm ơn Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước bạn bè trên thế giới đã đoàn kết, ủng hộ nhân dân ta cả về vật chất và tinh thần trong cuộc kháng chiến bền bỉ chống ngoại xâm vì độc lập và tự do.

Ngày 3-11-1978, tại Mát-xcơ-va, các nhà lãnh đạo Việt Nam và Liên Xô ký kết Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa hai nước.

Trong những năm quan hệ Xô - Việt phát triển rực rỡ, Liên Xô đã giúp Việt Nam xây dựng gần 300 công trình, trong đó có những cơ sở hạ tầng kinh

Oдержав Великую Победу в войне Соппротивления американским агрессорам весной 1975 года, вьетнамский народ успешно освободил Юг, воссоединил страну и повел ее в новую эру – эру строительства и защиты социалистического Отечества.

После Победы Партия и Государство Вьетнама направили много делегаций с визитами в СССР, братские социалистические страны и другие дружественные государства мира, чтобы поблагодарить их за солидарность, материальную и духовную поддержку, оказанную вьетнамскому народу в борьбе за национальную независимость и свободу.

3 ноября 1978 года в Москве было подписано Соглашение о дружбе и сотрудничестве между Вьетнамом и Советским Союзом.

В годы интенсивного развития советско-вьетнамских отношений СССР помог Вьетнаму построить около 300 крупных сооружений, в том числе важные объекты экономической и технической инфраструктуры, такие



*Lễ ký kết các văn kiện về hợp tác kinh tế, khoa học, kỹ thuật giữa
Việt Nam và Liên Xô. (Hà Nội, ngày 20-4-1976).*

Церемония подписания Пакета документов по экономическому и научно-техническому сотрудничеству между Вьетнамом и СССР. Ханой, 20 апреля 1976 года.



Đoàn đại biểu Liên hiệp các hội hữu nghị, liên lạc văn hóa nước ngoài; các cán bộ chuyên gia Liên Xô đang công tác tại Việt Nam và 200 thanh niên thủ đô Hà Nội trong "Ngày lao động cộng sản chủ nghĩa". (Hà Nội, ngày 6-11-1977).

Делегация Союза советских обществ дружбы и культурных связей с зарубежными странами, советские специалисты, работавшие во Вьетнаме, и 200 представителей ханойской молодежи во время коммунистического субботника. Ханой 6 ноября 1977 года.



Tổng bí thư Lê Duẩn và Tổng bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô L. Bơrêgionhép ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam và Liên Xô. (Mát-xcơ-va, ngày 3-11-1978).

Генеральный секретарь ЦК КПВ Ле Зуан и Генеральный секретарь ЦК КПСС Леонид Брежнев подписывают Договор о дружбе и сотрудничестве между Социалистической Республикой Вьетнам и СССР. Москва, 3 ноября 1978 года.

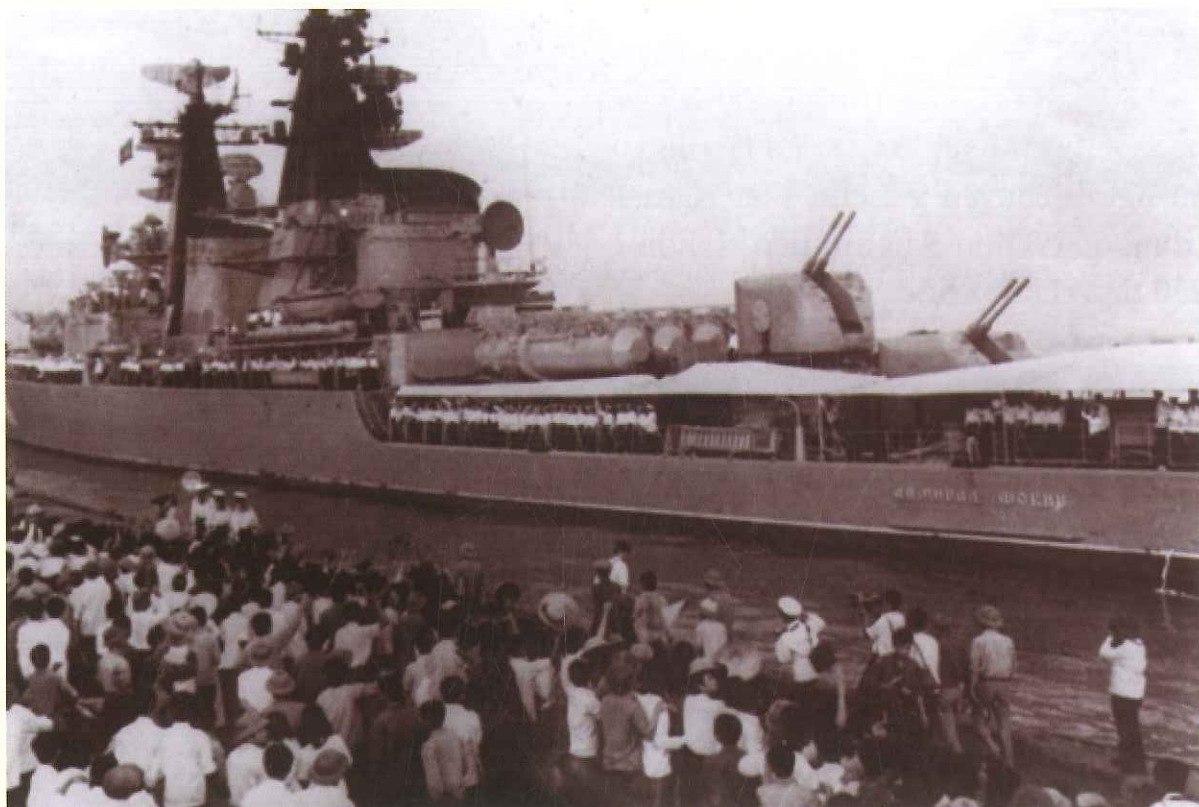
тё - kỹ thuật quan trọng như thủy điện Hòa Bình, nhiệt điện Phả Lại, xi măng Bỉm Sơn, cầu Thăng Long, liên doanh dầu khí Vietsovpetro... Liên Xô trở thành bạn hàng lớn nhất của Việt Nam, giữ vai trò hàng đầu trong việc đào tạo cán bộ, chuyên gia cho Việt Nam. Các trường đại học, học viện của Liên Xô đã đào tạo hơn 50 nghìn chuyên gia cho Việt Nam, trong đó có hơn 3 nghìn tiến sĩ, hơn 250 tiến sĩ khoa học.

как ГЭС «Хоабинь», ТЭС «Фалай», цементный завод «Бимшон», мост «Тханглонг», совместное предприятие «Вьетсовпетро» и т.д. СССР стал крупнейшим торговым партнером Вьетнама, сыграл ведущую роль в подготовке кадров и специалистов для нашей страны. Вузы, институты и академии Советского Союза подготовили для Вьетнама более 50 тысяч специалистов, в том числе более 3 тысяч кандидатов наук и свыше 250 докторов наук.



Hội nghị mở rộng Ban chấp hành Hội Hữu nghị Việt - Xô hoan nghênh Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt - Xô ký ngày 3-11-1978 bắt đầu có hiệu lực. (Hà Nội, ngày 21-12-1978)

Участники конференции в расширенном формате ЦП Общества вьетнамско-советской дружбы приветствовали вступление в силу подписанного 3 ноября 1978 года Договора о дружбе и сотрудничестве между СРВ и СССР. Ханой, 21 декабря 1978 года.



*Nhân dân thành phố Hải Phòng đón đoàn đại biểu Hạm đội Thái Bình Dương
của Hải quân Liên Xô thăm Việt Nam năm 1979.*

Жители города Хайфона приветствуют делегацию Тихоокеанского флота СССР во
время ее визита во Вьетнам в 1979 году.

Năm 1980, chuyến bay vũ trụ quốc tế Xô - Việt được thực hiện: Anh hùng phi công vũ trụ Phạm Tuân cùng nhà du hành vũ trụ Vích-to Go-rơ-bát-cô bay trên tàu "Liên hợp 37" và làm việc thành công trên Trạm nghiên cứu khoa học vũ trụ "Chào mừng 6".

Ngày 22-5-1985, Đại hội đại biểu lần thứ III Hội Hữu nghị Việt - Xô tổ chức tại Hà Nội. Đại hội thông qua Điều lệ sửa đổi, bầu BCH TƯ Hội gồm 101 người do ông Nguyễn Vĩnh, Ủy viên BCH TƯ Đảng, Viện trưởng Viện Mác - Lê-nin, làm Chủ tịch. Ban Chấp hành Hội có 19 Phó Chủ tịch.

Giai đoạn này, Hội Hữu nghị Việt - Xô có bước phát triển mạnh trên quy mô cả nước. 35 tỉnh, thành phố, đặc khu đã thành lập Phân hội Hữu nghị Việt - Xô và hơn 700 chi hội ở các cơ quan, xí nghiệp, trường học, hợp tác xã. Hàng nghìn cán bộ lãnh đạo các cấp Đảng, chính quyền, đoàn thể, quân đội, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ tham gia hoạt động trong các cấp hội. Đến tháng 5-1987, mạng lưới hoạt động của Hội Hữu nghị Việt - Xô đã phát triển rộng khắp 36 tỉnh, thành phố trong cả nước với hơn 1000 chi hội. Cả nước có 10 Nhà Hữu nghị Việt - Xô tại

V 1980 году состоялся совместный советско-вьетнамский космический полет: первый космонавт Вьетнама Фам Туан и летчик-космонавт Виктор Васильевич Горбатко совершили полет на космическом корабле «Союз-37» и успешно выполнили работу на орбитальной станции «Салют-6».

22 мая 1985 года в Ханое прошла III отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-советской дружбы. На ней был принят Устав Общества (с изменениями), избран новый состав Центрального правления Общества, в который вошел 101 человек, и председателем Общества стал член ЦК Коммунистической партии Вьетнама, директор Института марксизма-ленинизма Нгуен Винь. Должность заместителя председателя ЦП Общества вьетнамско-советской дружбы заняли 19 человек.

В тот период Общество вьетнамско-советской дружбы интенсивно развивалось по всей стране. В 35 провинциях, городах и особых районах Вьетнама были созданы отдельные общества-участники Общества вьетнамо-советской дружбы, а также более 700 его отделений в государственных и образовательных учреждениях, кооперативах и на предприятиях. Тысячи руководителей разных уровней партии, властей, общественных организаций, вооруженных сил, а также ученых и деятелей



Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Việt Nam do Tổng bí thư Lê Duẩn dẫn đầu hội đàm với đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô. (Mát-xcơ-va, ngày 3-7-1980).

Партийно-правительственная делегация Вьетнама во главе с Генеральным секретарем ЦК КПВ Ле Зуаном во время переговоров с делегацией Партии и Правительства СССР.
Москва, 3 июля 1980 года.



Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Việt Nam do Chủ tịch Hội đồng nhà nước Trường Chinh dẫn đầu hội đàm với Tổng bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô L. Bơ-rê-giơ-nhép.

(Mát-xcơ-va, ngày 5-10-1982).

Партийно-правительственная делегация Вьетнама во главе с Председателем Госсовета Чыонг Тинем во время переговоров с Генеральным секретарем ЦК КПСС Леонидом Брежневым. Москва, 5 октября 1982 года.

các trung tâm dân cư. Với sự kết nối của Hội Hữu nghị Xô - Việt, 15 tỉnh, thành phố của nước ta và hơn 70 chi hội Hữu nghị đã có quan hệ kết nghĩa trực tiếp với các đơn vị hành chính tương ứng ở Liên Xô hoặc các đơn vị theo ngành nghề.

Cuộc thi tìm hiểu Liên Xô nhân kỷ niệm 70 năm Cách mạng Tháng Mười thu hút 277.291 người gửi bài tham gia. Bốn cá nhân đoạt giải đặc biệt được đi tham quan Liên Xô trong năm 1988.

искусства принимали участие в работе филиалов и отделений Общества. К маю 1987 года в 36 провинциях и городах Вьетнама появились свыше тысячи филиалов и отделений Общества. В населенных пунктах по всей стране были построены 10 домов вьетнамо-советской дружбы. При поддержке Общества советско-вьетнамской дружбы 15 провинций и городов Вьетнама и более 70 филиалов и отделений Общества вьетнамско-советской дружбы установили побратимские отношения с соответствующими административно-территориальными единицами или органами СССР.

Викторина на знание СССР, посвященная 70-летию Великой Октябрьской Социалистической революции, привлекла к участию в ней 277 291 человека. По итогам викторины четыре участника выиграли специальный приз – путешествие в СССР в 1988 году.



Lễ ký biên bản hợp tác tại phiên họp toàn thể lần thứ nhất của Ủy ban phối hợp về Trung tâm nhiệt đới Việt - Nga. (Hà Nội, tháng 12-1987).

Церемония подписания протокола Первого пленарного заседания Координационного комитета по Вьетнамо-Российскому тропическому центру. Ханой, декабрь 1987 года.



Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô Nguyễn Văn Kinh trò chuyện với mẹ của nữ anh hùng Liên Xô Dô-i-a Cô-xmô-đê-mi-an-xkai-a tại Ta-lin.

Председатель Общества вьетнамско-советской дружбы Нгуен Ван Кинь во время беседы с матерью Героя Советского Союза Зои Космодемьянской в Талине.

VINACORVUZ

ВИНАКОРВУЗ

Liên Xô trước đây và nước Nga hiện nay đã đào tạo cho Việt Nam hàng chục nghìn chuyên gia lành nghề. Việt Nam là nước đứng thứ hai trên thế giới về số người được đào tạo đại học và trên đại học tại Liên Xô/Liên bang Nga. Nhiều người trong số đó đã và đang giữ các vị trí quan trọng trong bộ máy Đảng và Nhà nước cũng như các cơ quan, ban, ngành từ Trung ương đến địa phương của Việt Nam.

Năm 1983, tại Việt Nam thành lập Hiệp hội những người Việt Nam tốt nghiệp các trường đại học Liên Xô/Liên bang Nga (Vinacorvuz) và năm 1987 Vinacorvuz được đăng ký hoạt động chính thức.

Hội Hữu nghị Việt - Xô và Vinacorvuz từ năm 1989 đã tham gia sáng lập Incorvuz (Tổ chức quốc tế của những người đã được đào tạo tại Liên Xô). Năm 1998, Hội nghị thường niên của Incorvuz đã diễn ra

Bывший Советский Союз и Российская Федерация подготовили для Вьетнама десятки тысяч высококвалифицированных специалистов. Вьетнам занял второе место в мире по количеству выпускников советских и российских вузов. Многие из них занимали и продолжают занимать важные должности в партийно-государственном аппарате, а также в министерствах и ведомствах Вьетнама.

В 1983 году во Вьетнаме была создана Ассоциация вьетнамских выпускников советских вузов (Винакорвуз), и в 1987 году она официально начала свою работу.

В 1989 году Общество вьетнамско-советской дружбы и «Винакорвуз» присоединились к Международной корпорации выпускников советских учебных заведений (Инкорвуз) в качестве ее учредителей. В 1998 году ежегодная конференция «Инкорвуза» состоялась во Вьетнаме. Вьетнам всегда получал высокую оценку за активный и действенный вклад в работу «Инкорвуза». Каждый год



Gặp mặt truyền thống lần thứ V của Vinacorvuz, tháng 3-2001.

Очередная встреча «Винакорвуза» в марте 2001 года.



Cuộc gặp gỡ giữa thầy trò Xô - Việt (Thầy giáo Ya-xen N. Da-xu-xki – Chủ tịch Khoa báo chí Trường Đại học Tổng hợp Mát-xcơ-va mang tên M. Lô-mô-nô-xốp và Tổng biên tập báo Quân đội Nhân dân, Trung tướng Lê Phúc Nguyên, năm 2012).

Встреча советского преподавателя и вьетнамского студента (Президент факультета журналистики МГУ имени М. Ломоносова Ясен Николаевич Засурский и главный редактор армейской газеты «Куандой Нянзан», генерал-лейтенант Ле Фук Нгуен).



Cuộc gặp mặt của các Hiệp hội những người tốt nghiệp tại Liên Xô/LB Nga châu Á diễn ra tại Viênchăn, Lào, 11-2019.

Встреча представителей ассоциаций азиатских выпускников советских/российских вузов во Вьентьяне (Лаос) 11-2019 году.

tại Việt Nam. Việt Nam luôn được đánh giá cao về những đóng góp tích cực và hiệu quả trong Incorvuz. Hàng năm, Hội Hữu nghị Việt - Xô và Vinacorvuz đều tổ chức cuộc gặp mặt những người đã học tập công tác tại Liên Xô, LB Nga thu hút hàng nghìn người tham gia, góp phần duy trì tình cảm truyền thống của hai dân tộc.

Общество вьетнамско-российской дружбы и «Винакорвуз» совместно проводят встречу тех, кто обучался и работал в Советском Союзе/Российской Федерации. В мероприятии принимают участие тысячи человек, что способствует укреплению дружбы между двумя народами.

Các hoạt động chính của Vinacorvuz:

- Tổ chức các cuộc gặp thường niên những người Việt Nam đã học tập, nghiên cứu tại Liên Xô trước đây và LB Nga ngày nay.

- Tham gia tổ chức kỷ niệm những ngày lễ của LB Nga và ngày lễ liên quan quan hệ hai nước; tổ chức những hoạt động giao lưu văn hóa, giáo dục, nghệ thuật... giữa hai nước.

- Làm đầu mối tập hợp cựu lưu học sinh các trường của LB Nga và các nước cộng hòa Xô-viết trước đây.

- Tham gia các diễn đàn quốc tế, khu vực và tổ chức Diễn đàn châu Á của các cựu sinh viên châu Á học tại Liên Xô và LB Nga.

Vinacorvuz có quan hệ trực tiếp với 68 Hiệp hội của 68 nước thuộc châu Á, châu Phi, châu Mỹ và châu Âu.

Chủ tịch Vinacorvuz là Giáo sư, Viện sĩ Trần Đình Long (kiêm Phó Chủ tịch Incorvuz XXI), Phó Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga.

Phó Chủ tịch Thường trực: đồng chí Trịnh Trang.

Главные мероприятия «Винакорвуза»:

- Проведение ежегодной встречи вьетнамских выпускников советских и российских вузов.

- Участие в проведении различных мероприятий, приуроченных к национальным праздникам РФ, а также ко дню установления дипломатических отношений между Вьетнамом и Россией; проведение культурно-просветительских и художественных мероприятий в рамках сотрудничества между двумя странами.

- Проведение встреч выпускников учебных заведений России и других стран бывшего Советского Союза.

- Участие в международных и региональных форумах, а также в форуме азиатских выпускников советских и российских вузов.

«Винакорвуз» имеет связи с 68 ассоциациями выпускников стран Азии, Африки, Америки и Европы.

Пост председателя «Винакорвуза» занимает заместитель председателя «Инкорвуз-XXI», заместитель председателя Общества вьетнамско-российской дружбы, профессор, академик Чан Динь Лонг. Его постоянным заместителем является товарищ Чинь Чанг.

HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - NGÀ **ОБЩЕСТВО ВЬЕТНАМСКО-** **РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ**

THÀNH LẬP HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - NGÀ - **ĐẠI HỘI I (1994-1998)**

ОСНОВАНИЕ ОБЩЕСТВА ВЬЕТНАМСКО- **РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ ПЕРВАЯ ОТЧЕТНО-** **ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ** **(на период 1994-1998 гг.)**

Ngày 19-12-1994, tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga tổ chức Đại hội lần thứ nhất. Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Nga - Việt do đồng chí G.Ti-tốp, Chủ tịch danh dự, và đồng chí E.P.Gla-du-nốp, Chủ tịch Hội, dẫn đầu đã đến dự.

Đại hội đã bầu Ban chấp hành Trung ương Hội do đồng chí Đặng Hữu làm Chủ tịch, đồng chí Trịnh Trang làm Tổng thư ký. Ban Thường vụ gồm 15 người.

19 декабря 1994 года в Музее Хо Ши Мина в Ханое прошла первая отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы. В ней приняла участие делегация Общества российско-вьетнамской дружбы во главе с Председателем Общества Е.П. Глазуновым.

На конференции был избран новый состав Центрального правления Общества, председателем которого стал товарищ Данг Хыу, а генеральным секретарем – товарищ Чинь Чанг. В состав Президиума ЦП Общества вошли 15 человек.

Hội Hữu nghị Việt - Nga kế thừa mô hình tổ chức và kinh nghiệm hoạt động của Hội Hữu nghị Việt - Xô, đã tập trung hoạt động vào hai hướng chính: Duy trì, củng cố và phát triển quan hệ với Liên bang Nga trên kênh đối ngoại nhân dân, thông qua việc chủ trì, phối hợp chủ trì các hoạt động gắn liền với những sự kiện và mốc kỷ niệm chung của hai nước cũng như ở mỗi nước liên quan đến quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga; Củng cố, phát triển tổ chức Hội Hữu nghị Việt - Nga ở các địa phương trên cơ sở phát huy vai trò, vị thế đã có của Hội Việt - Xô.

Hàng năm, Hội Hữu nghị Việt - Nga tổ chức gặp mặt những người Việt Nam đã học tập, công tác tại Liên bang Nga/Liên Xô. Cuộc gặp, đón tiếp Tổng thống V.Pu-tin (tháng 3-2001) gây được ấn tượng sâu sắc với Tổng thống và các thành viên đoàn cấp cao LB Nga cũng như dư luận nước Nga. Hội duy trì tốt hoạt động trao đổi các đoàn học sinh xuất sắc của Việt Nam đi thăm, nghỉ hè tại LB Nga và đón các đoàn trẻ em mồ côi LB Nga sang giao lưu, nghỉ dưỡng tại Việt Nam; đón các đoàn nghệ sĩ Nga sang biểu diễn tại Việt Nam; trao đổi các đoàn đại biểu doanh nghiệp hai nước thăm, tìm hiểu tình hình hợp

Общество вьетнамско-российской дружбы – правопреемник Общества вьетнамско-советской дружбы. Общество сосредоточилось на деятельности по двум основным направлениям, таким как:

- + сохранение, укрепление и развитие отношений с Российской Федерацией по каналам народной дипломатии путём проведения или совместного проведения различных мероприятий, посвященных общим юбилейным датам двух стран и вьетнамо-российским отношениям;

- + укрепление и развитие сети отделений Общества вьетнамско-российской дружбы в разных провинциях и городах Вьетнама на основе повышения существующей роли и позиции Общества вьетнамско-советской дружбы.

Общество вьетнамско-российской дружбы проводит ежегодные встречи вьетнамцев, обучавшихся и работавших в Советском Союзе/Российской Федерации, в которой принимают участие тысячи человек. Состоявшаяся в марте 2001 года встреча с Президентом РФ Владимиром Путиным произвела глубокое впечатление на российского лидера и членов высокопоставленной делегации РФ, а также на российскую общественность. На сегодняшний день Общество продолжает отправлять вьетнамских отличников в Россию на летние каникулы, а также принимать российских детей-сирот на отдых и группы российских артистов для выступлений во Вьетнаме;

tác kinh tế và trao đổi thương mại tại Nga và Việt Nam.

Các hoạt động kỷ niệm những ngày lịch sử, các cuộc thi tìm hiểu, thi viết về quan hệ hai nước tại Hà Nội và nhiều địa phương đã thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Các chương trình biểu diễn nghệ thuật “Nước Nga một thời để nhớ”, gặp mặt hội viên, nói chuyện chuyên đề... được tổ chức tại Hà Nội và nhiều địa phương nhân dịp kỷ niệm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước (30-1), Ngày sinh Lê-nin (22-4),

поддерживает обмен делегациями представителей деловых кругов двух стран, которые совершают взаимные визиты во Вьетнам и в Россию для изучения возможностей торгово-экономического сотрудничества.

Прошедшие в Ханое юбилейные мероприятия, викторины и конкурсы сочинений, посвященные отношениям между двумя странами, привлекли к участию в них большое количество людей. Художественные программы на тему «Воспоминания о России», встречи активистов Общества, тематические беседы... были организованы в Ханое и других провинциях и городах



Đồng chí Đặng Hữu, Chủ tịch đầu tiên của Hội Hữu nghị Việt-Nga.

Товарищ Данг Хуу – Первый Председатель Общества вьетнамско-российской дружбы.

Ngày Chiến thắng phát xít (9-5) và Cách mạng Tháng Mười (7-11).

Bên cạnh đó, Hội đã tham gia tích cực hoạt động hữu nghị nhân dân quốc tế: cử đoàn đi thăm, tìm hiểu tình hình tại LB Nga; tham gia tích cực hoạt động kỷ niệm 40 năm thành lập Hội Hữu nghị Nga - Việt (1998); tham dự cuộc gặp lần thứ nhất cựu sinh viên châu Á tốt nghiệp đại học tại Liên Xô (ở Nê-pan, năm 2000); thiết lập quan hệ hợp tác trực tiếp với nhiều trường đại học LB Nga..., qua đó giới thiệu đất nước Việt Nam đối mới với bạn bè quốc tế.

Đến năm 1997, Ban chấp hành Trung ương Hội được kiện toàn với 43 thành viên, phần lớn là những người đã học tập hoặc công tác tại Liên bang Nga. Đồng chí Đặng Hữu, Trưởng Ban Khoa giáo Trung ương, là Chủ tịch; GS, TS Đào Trọng Thi, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, và các đồng chí Trần Thị Tâm Đan, Chủ tịch Ủy ban giáo dục, thanh thiếu niên của Quốc hội; Trần Xuân Thu, Tổng Giám đốc Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga, là Phó Chủ tịch. Khoảng 500 hội viên đăng ký tại Trung ương Hội.

Tại các tỉnh, thành phố đã có Hội Hữu nghị Việt - Xô đến lúc này vẫn

Việtнама по случаю годовщины со Дня установления вьетнамо-российских дипломатических отношений (30 января), Дня рождения В.И. Ленина (22 апреля), Дня Великой Победы над фашизмом (9 мая) и Великой Октябрьской Социалистической революции (7 ноября).

Помимо этого, Общество вьетнамско-российской дружбы принимало активное участие в международных мероприятиях по линии народной дипломатии, таких как отправка своих делегаций в Россию, 40-летие основания Общества российско-вьетнамской дружбы (в 1998 году); первая встреча азиатских выпускников советских вузов (в 2000 году в Непале), установление сотрудничества с рядом российских вузов и т.д., что способствовало распространению информации об обновляющемся Вьетнаме среди зарубежных друзей.

К 1997 году в состав Центрального правления Общества вьетнамско-российской дружбы вошли 43 человека, большинство из которых составили те, кто учился и работал в Российской Федерации. Председателем ЦП Общества стал заведующий Научно-просветительным отделом ЦК КПВ, товарищ Данг Хыу. А его заместителями были проректор Ханойского государственного университета, кандидат наук, профессор Дао Чонг Тхи; председатель Комитета по культуре, образованию, делам молодежи и детей Национального собрания Вьетнама Чан Тхи Там Дан; генеральный директор Вьетнамо-

giữ nguyên tên gọi, một số đổi thành Hội Hữu nghị Việt Nam – SNG. Một số địa phương đã thành lập Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga như: Nghệ An, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng. Các hội này là thành viên tập thể của Hội Hữu nghị Việt - Nga, đồng thời là thành viên tập thể của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị của địa phương.

Российского тропического центра Чан Суан Тху. В составе ЦП Общества было зарегистрировано примерно 500 человек.

Общества вьетнамско-советской дружбы провинций и городов Вьетнама в то время сохранили свои названия, некоторые из них были переименованы на общества дружбы Вьетнама со странами СНГ. Были созданы отдельные новые общества вьетнамско-российской дружбы в некоторых провинциях и городах страны, таких как: Нгеан, Бариа-Вунгтау, Ханой, Куангнинь, Дананг. Эти общества стали коллективными участниками Общества вьетнамско-российской дружбы, а также коллективными членами соответствующих союзов обществ дружбы провинций и городов.



CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2004

Kính gửi: **Ngài V.V PU-TIN**
Tổng thống Liên bang Nga
Mát-xcơ-va

Nhân dịp kỷ niệm 10 năm ngày ký Hiệp ước về các nguyên tắc cơ bản trong quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Liên bang Nga, thay mặt Nhà nước và nhân dân cả nhân, tôi xin gửi tới Ngài và nhân dân Nga lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Nhân dân Việt Nam và Liên bang Nga gắn bó với nhau bằng tình đoàn kết hữu nghị và truyền thống hợp tác lâu đời. Vào đầu những năm 90, những biến động trong tình hình quốc tế và tình hình của mỗi nước đã đặt ra nhiều thử thách cho quan hệ Việt - Nga. Song với quyết tâm và nỗ lực của Lãnh đạo và nhân dân hai nước, quan hệ giữa Việt Nam và Liên bang Nga tiếp tục được duy trì và ngày càng phát triển. Việc ký Hiệp ước về các nguyên tắc trong quan hệ hữu nghị giữa hai nước tháng 6 năm 1994 là mốc quan trọng, đánh dấu thời kỳ phát triển mới, tạo cơ sở pháp lý để tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác song phương cùng có lợi trong điều kiện mới.

Tôi rất vui mừng trước những bước phát triển mạnh mẽ của quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga trong 10 năm qua kể từ ngày hai nước ký Hiệp ước. Quan hệ chính trị tin cậy không ngừng được củng cố và tăng cường, thể hiện qua các chuyến thăm và gặp gỡ cấp cao thường xuyên của Lãnh đạo hai nước. Quan hệ kinh tế - thương mại, khoa học - kỹ thuật, văn hoá - giáo dục... được phát triển sâu rộng, góp phần tích cực vào công cuộc phát triển ở mỗi nước. Tôi tin tưởng rằng, những thành quả hợp tác 10 năm qua giữa hai nước sẽ là động lực to lớn thúc đẩy việc mở rộng quan hệ đối tác chiến lược trong thế kỷ 21, đáp ứng nguyện vọng và mong mỏi của hai dân tộc, vì hoà bình, ổn định và hợp tác trong khu vực và trên toàn thế giới.

Chúc tình hữu nghị và hợp tác truyền thống giữa Việt Nam - Liên bang Nga đời đời bền vững.

Chúc Ngài Tổng thống dồi dào sức khoẻ và đạt nhiều thành tích trên cương vị đầy trọng trách của mình.

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

Thư của Chủ tịch nước Trần Đức Lương gửi Tổng thống Nga V. Pu-tin nhân dịp kỷ niệm 10 năm ngày ký "Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Liên bang Nga", ngày 16-6-2004.

Поздравительное письмо Президента Вьетнама Чан Дык Лыонга от 16 июня 2004 года в адрес Президента РФ Владимира Путина по случаю 10-летия со дня подписания Договора об основах дружественных отношений между Социалистической Республикой Вьетнам и Российской Федерацией.

Đến năm 2002, phát triển thêm 5 hội thành viên, nâng tổng số lên 20 hội thành viên, cụ thể là: Hội Việt - Nga của các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Phú Thọ, Hải Phòng, Quảng Ninh, Nam Định, Bắc Giang, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Phú Yên, thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, Tiền Giang, Đồng Tháp.

К 2002 году были созданы еще 5 обществ-участников, что увеличило их число до 20, включая общества вьетнамско-российской дружбы провинций и городов: Ханой, Футхо, Хайфон, Куангнинь, Намдинь, Бакзянг, Нгеан, Хатинь, Куангчи, Тхыатхиен-Хюэ, Дананг, Куангнам, Куангнгай, Кханьхоа, Фуйен, Хошимин, Бариа-Вунгтау, Кантхо, Тисензянг и Донгтхап.



*Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và Tổng thống Nga V. Pu-tin dự Lễ khai trương
Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga. (Hà Nội, ngày 19-11-2006).*

Президент СРВ Нгуен Минь Чиет и Президент РФ Владимир Путин на церемонии
открытия Вьетнамско-Российского совместного банка. Ханой, 19 ноября 2006 года.

ĐẠI HỘI III (2006-2011)

III ОТЧЕТНО-ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ (на период 2006-2011 гг.)

Tháng 11 năm 2006, tại Hà Nội đã tiến hành Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III Hội Hữu nghị Việt - Nga. Đoàn 20 đại biểu và nghệ sĩ của Hội Hữu nghị Nga - Việt và Quỹ Hòa bình Mát-xcơ-va dự Đại hội. Ban Chấp hành Trung ương Hội được bầu gồm 52 người. Sau đại hội, do yêu cầu của công tác đối ngoại nhân dân và để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động Hội phù hợp với tình hình mới, Ban Chấp hành Trung ương Hội được bổ sung và đến năm 2011 chính thức có 61 ủy viên.

Giáo sư, TSKH Đào Trọng Thi được bầu làm Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Nga.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III đề ra phương hướng hoạt động của Hội tập trung vào các mặt chủ yếu sau đây:

1- Tăng cường và phát triển quan hệ với LB Nga trong hoạt động đối

Vноябре 2006 года в Ханое состоялась III отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы. В ней приняла участие делегация из 20 представителей и артистов Общества российско-вьетнамской дружбы и Московского фонда мира. В состав Центрального правления Общества вьетнамско-российского дружбы были избраны 52 человека. Чтобы отвечать требованиям к народной дипломатии и деятельности Общества в соответствии с новой обстановкой, к 2011 году количество членов ЦП Общества выросло до 61 человека.

Доктор наук, профессор Дао Чонг Тхи был избран на пост председателя Общества вьетнамско-российской дружбы.

В резолюции III отчетно-выборной конференции Общества определены нижеследующие основные направления деятельности:

1. Укрепление и развитие отношений с Российской Федерацией в



*Đoàn Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hội Hữu nghị Việt - Nga thăm Nga
(năm 2007).*

Делегация Союза обществ дружбы Вьетнама и Общества вьетнамско-российской
дружбы во время визита в Россию. 2007 год.

ngoại nhân dân thông qua việc chủ trì, phối hợp chủ trì tổ chức các hoạt động nhân các sự kiện lớn và mốc kỷ niệm ở hai nước và của mỗi nước liên quan đến quan hệ Việt Nam - LB Nga.

2- Cùng cố, phát triển tổ chức, bổ sung, kiện toàn cơ quan lãnh đạo Hội từ Trung ương đến cơ sở.

3- Đổi mới phương thức hoạt động của Hội, đẩy mạnh xã hội hóa hoạt

сфере народной дипломатии путем проведения и совместного проведения различных мероприятий, посвященных общим юбилейным датам двух стран и вьетнамо-российским отношениям.

2. Укрепление и развитие организации, совершенствование управленческого аппарата Общества от центрального до местного уровня.

3. Обновление способов работы Общества, активизация мобилизации социальных ресурсов на деятельность



Đoàn học sinh giỏi của Hà Nội tại buổi giao lưu trong khuôn khổ “Những ngày Hà Nội tại Mát-xcơ-va”. Người ngồi thứ tư từ trái sang là bà Li-lia Xla-sô-va – Chủ tịch Quỹ Hòa bình Mát-xcơ-va (Mát-xcơ-va, tháng 7-2008).

Делегация ханойских отличников на встрече в рамках «Дни Ханоя в Москве». Четвертая слева – председатель Московского фонда мира Лилия Слащева. Москва, июль 2008 года.



*Lãnh đạo Hội Hữu nghị Việt – Nga tham gia đón tiếp Bộ trưởng Ngoại giao Nga
Xéc-gây La-vrốp trong chuyến thăm Việt Nam (25-7-2009).*

Руководство Общества вьетнамско-российской дружбы принимает министра иностранных дел РФ Сергея Лаврова в ходе его визита во Вьетнам. 25 июля 2009 года.

động nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của Hội địa phương và cơ sở, khắc phục sự hạn hẹp về kinh phí và sự thiếu hụt nguồn nhân lực hoạt động chuyên trách.

4- Đẩy mạnh hoạt động thông tin-tuyên truyền giới thiệu tình hình hai nước , phối hợp chặt chẽ với các phương tiện thông tin đại chúng, tăng cường giới thiệu các hoạt động của Hội.

Общества в целях развития инициативности и креативности местных обществ дружбы, а также преодоления дефицита денежных средств и нехватки людских ресурсов.

4. Активизация распространения информации о ситуации в обеих странах и мероприятиях Общества, тесное взаимодействие со средствами массовой информации.



Lễ đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh và kỷ niệm 28 năm ngày ký hiệp định thành lập Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro và khai thác tấn dầu thứ 180 triệu. Vũng Tàu, (ngày 26-6-2009)

Церемония вручения Ордена Хо Ши Мина и празднования 28-й годовщины со дня подписания Соглашения о создании СП «Вьетсовпетро» и в честь добычи 180 млн. тонн нефти. Вунгтау, 26 июня 2009 года.

5- Phối hợp chặt chẽ hoạt động với Hội Hữu nghị Nga - Việt, Đại sứ quán LB Nga tại Việt Nam và Đại sứ quán Việt Nam tại LB Nga, cộng đồng người Việt Nam tại LB Nga và Hiệp hội Vinacorvuz.

Ngày 3-8-2007, Điều lệ Hội Hữu nghị Việt - Nga (sửa đổi) được Bộ Nội

5. Тесная координация действий с Обществом российско-вьетнамской дружбы и Посольством Вьетнама в Российской Федерации, вьетнамской диаспорой в России и Ассоциацией вьетнамских выпускников советских/российских вузов (Винакорвуз).

3 августа 2007 года Устав Общества вьетнамско-российской дружбы

vụ phê duyệt tại Quyết định số 1009/QĐ-BNV. Theo đó, Hội Hữu nghị Việt - Nga là một tổ chức xã hội, hoạt động vì mục đích góp phần củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị truyền thống, sự hiểu biết lẫn nhau và hợp tác hiệu quả trên tinh thần hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và LB Nga.

Trong nhiệm kỳ này, hoạt động của Hội phát triển mạnh cả chiều rộng lẫn chiều sâu, đi vào những biện pháp thực chất với phương châm “Sáng tạo, đổi mới, thiết thực, hiệu quả”.

(с изменениями) был утвержден Решением Министерства внутренних дел Вьетнама №1009/QĐ-BNV. В документе говорится, что Общество вьетнамско-российской дружбы является общественной организацией, деятельность которой направлена на внесение вклада в дело укрепления и развития солидарности, традиционной дружбы, взаимопонимания и всестороннего сотрудничества между Вьетнамом и Российской Федерацией.

В этот период деятельность Общества как расширилась, так и углубилась под девизом «Творчество, обновление, действенность и эффективность».



Hội nghị giao ban toàn quốc Hội Hữu nghị Việt - Nga lần thứ ba (Nha Trang, 2009).

III полугодовая конференция Общества вьетнамско-российской дружбы в городе Нячанг, 2009 год.



*Tượng đài quân nhân Liên Xô, Nga và Việt Nam hi sinh vì hòa bình, ổn định trong khu vực,
khánh thành tại Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, ngày 10-12-2009.*

Памятник советским/российским и вьетнамским воинам, павшим за мир и
стабильность в регионе, в городе Камрань провинции Кханьхоа.
10 декабря 2009 года.



*Hội nghị giao ban toàn quốc Hội Hữu nghị Việt - Nga lần thứ tư
(Hà Phòng, ngày 17-7-2010).*

IV полугодовая конференция Общества вьетнамско-российской дружбы в городе
Хайфоне, 2010 год.

Các hoạt động nổi bật của Hội trong giai đoạn này là:

- Khánh thành Đài tưởng niệm quân nhân Liên Xô, LB Nga và Việt Nam hy sinh vì hòa bình, ổn định trong khu vực tại Cam Ranh, Khánh Hòa (9-12-2009);
- Tổ chức thành công cuộc gặp truyền thống cựu sinh viên với Tổng thống Đ.A. Mết-vê-đép nhân chuyến thăm chính thức của Tổng thống đến Việt Nam tháng 10-2010. Ngay tại cuộc gặp, Tổng thống Đ.A. Mết-vê-đép quyết định xúc tiến thành lập Quỹ hỗ trợ và quảng bá văn học Nga và Việt Nam;

Главными мероприятиями, проведенными Обществом вьетнамско-российской дружбы в минувший период, являются:

- открытие памятника советским/российским и вьетнамским воинам, павшим за мир и стабильность в регионе, который находится в городе Камрань провинции Кханьхоа (9 декабря 2009 года);
- успешное проведение встречи вьетнамских выпускников советских/российских вузов с Президентом РФ Дмитрием Медведевым в рамках его официального визита во Вьетнам в октябре 2010 года. На этой встрече российский президент решил создать



Lãnh đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hội hữu nghị Việt - Nga đón Tổng thống Nga Đ.A. Met-ve-đep đến dự cuộc gặp với cựu sinh viên Việt Nam tốt nghiệp tại Liên Xô/ LB Nga tại Cung Văn hóa - Hữu nghị Việt - Xô năm 2010.

Руководство Союза обществ дружбы Вьетнама и Общества вьетнамско-российской дружбы принимает Президента РФ Дмитрия Медведева на встрече с вьетнамскими выпускниками советских/российских вузов, которая прошла во Дворце вьетнамо-советской дружбы в 2010 году.

- Tổ chức thành công tại Hà Nội cuộc gặp gỡ “Thầy trò Xô - Việt” (1-2010); cuộc gặp lần thứ hai cựu sinh viên châu Á tốt nghiệp các trường đại học Liên Xô/ LB Nga tại Hà Nội;

- Tổ chức Đêm Hội Việt - Nga (11-2007); Chương trình giao lưu nghệ thuật “Bài ca Chiến thắng” khởi xướng từ năm 2005 và được tổ chức hàng năm nhân dịp kỷ niệm Ngày Chiến thắng giải phóng miền Nam (30-4), Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5), Chiến thắng phát-xít (9-5);

- Tăng cường phối hợp hoạt động với Hội Hữu nghị Nga – Việt và cộng đồng người Việt Nam tại LB Nga.

Hội Hữu nghị Việt - Nga làm cầu nối giúp thiết lập quan hệ hợp tác trực tiếp giữa một số địa phương hai nước như Hải Phòng với Xanh Пê-тéc-буа, Hải Phòng với tỉnh Мát-хсơ-ва, Ninh Bình với Chi-та, Nghệ An với U-li-a-нốp-хсơ, Hà Tĩnh với Xвéc-лốp-хсơ, Quảng Nam với Bri-an-хсơ, Tổng Công ty cung ứng nhân lực Sông Đà (Simco Sông Đà) với thành phố Ê-ca-tê-рин-буа, Thừa Thiên - Huế với Vla-ди-миа; Trường THPT chuyên Trần Phú, Hải Phòng với trường phổ thông 264

Фонд содействия распространению русской и вьетнамской литературы;

- успешное проведение в Ханое встречи советских учителей и вьетнамских студентов (в январе 2010 года); второй встречи азиатских выпускников советских/российских вузов;

- организация вечера вьетнамо-российской дружбы (в ноябре 2007 года); художественной программы «Песни Победы», которая была запущена в 2005 году и проводится ежегодно по случаю Дня полного освобождения Южного Вьетнама (30 апреля), Дня Победы под Диембиенфу (7 мая) и Дня Победы над фашизмом (9 мая);

- активизация координации действий с Обществом российско-вьетнамской дружбы и вьетнамской диаспорой в РФ.

Общество вьетнамо-российской дружбы выступило в роли моста в поддержку установления отношений между регионами двух стран, как, например, между Хайфоном и Санкт-Петербургом, Хайфоном и Московской областью, провинцией Ниньбинь и Читой, провинцией Нгеан и Ульяновском, провинцией Куангнам и Брянском, между компанией «Simco Song Da» и Екатеринбург, провинцией Тхыатхиен-Хюэ и



Ban chấp hành Hội Hữu nghị Việt - Nga tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Состав Правления Общества вьетнамско-российской дружбы провинции
Бариа-Вунгтай.

Mát-xơ-va; Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ - Hà Nội với trường phổ thông 282 Mát-xơ-va; Hiệp hội Vinacorvuz với một số trường đại học của Nga v.v...

Владимиром, хайфонской спецшколой имени Чан Фу и московской школой №264, ханойской спецшколой имени Нгуен Хюэ и московской школой №282, «Винакорвузом» и некоторыми российскими вузами и т.д.

ĐẠI HỘI IV (2011-2016)

IV ОТЧЕТНО-ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ (на период 2011-2016 гг.)

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Hội Hữu nghị Việt - Nga được tiến hành tại Hà Nội cuối năm 2011. Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát giai đoạn 2011-2016 là:

- + Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động, tuyên truyền giới thiệu đường lối, chính sách đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, những thành tựu trong công cuộc đổi mới của Việt Nam để nhân dân ta hiểu rõ về đất nước, con người, truyền thống văn hóa - lịch sử Nga và mối quan hệ hữu nghị Việt - Nga;

- + Đấu tranh chống những âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch;

- + Làm sâu sắc hơn mối quan hệ hữu nghị hợp tác nhân dân Việt - Nga vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội;

V cuối 2011 года в Ханое состоялась IV отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы. На ней были поставлены основные задачи на 2011-2016 годы, такие как:

- + обновление и повышение эффективности работы Общества, пропаганда курса и внутренней политики Партии и Государства Вьетнама, а также достижений Вьетнама в деле обновления страны, чтобы вьетнамцы больше узнали о России, ее народе, культурных традициях и истории, о вьетнамо-российских дружественных отношениях;

- + борьба против подрывных замыслов и действий враждебных сил;

- + углубление отношений дружбы и сотрудничества между народами Вьетнама и России ради мира, национальной независимости, демократии и социального прогресса;



*Các đại biểu và khách mời tham dự Đại hội IV Hội hữu nghị Việt - Nga
(ngày 25-12-2011).*

На IV отчетно-выборной конференции Общества вьетнамско-росийской дружбы,
25 декабря 2011 года.



*Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga - Việt V. Bui-a-nốp tặng quà lưu niệm
Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Nga Đào Trọng Thi tại Đại hội lần thứ IV.*

Председатель Общества российско-вьетнамской дружбы Владимир Буянов дарит сувенир Председателю Общества вьетнамско-российской дружбы Дао Чонг Тхи на IV отчетно-выборной конференции Общества.

+ Xây dựng, củng cố tổ chức Hội Hữu nghị Việt - Nga ngày càng vững mạnh; phát triển thêm các đối tác mới, làm cơ sở để thúc đẩy các hoạt động hoà bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác nhân dân, tranh thủ sự ủng hộ của của LB Nga và các đối tác đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng Việt Nam ngày càng giàu đẹp, văn minh.

+ дальнейшее укрепление и развитие Общества вьетнамско-российской дружбы, расширение партнерских отношений, что служит основой для активизации мероприятий по укреплению мира, солидарности, дружбы и народной кооперации, а также для того, чтобы пользоваться поддержкой Российской Федерации и партнеров в социально-экономическом развитии Вьетнама.



*Họp mặt Hội Hữu nghị Việt - Nga tỉnh Bắc Giang nhân kỷ niệm
95 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (năm 2012).*

Встреча Общества вьетнамско-российской дружбы провинции Бакзянг по случаю 95-й годовщины Октябрьской революции. 2012 год.

Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2011 - 2016 có 75 người, trong đó 45 người tiếp tục tham gia từ nhiệm kỳ trước, do ông Đào Trọng Thi, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, giáo dục Thanh thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, làm Chủ tịch.

В состав Центрального правления Общества вьетнамско-российской дружбы на период 2011-2016 годов вошли 75 человек, 45 из которых были избраны на предыдущей отчетно-выборной конференции, во главе с членом ЦК КПВ, председателем Комитета по культуре, образованию, делам молодежи и детей Национального собрания Вьетнама, товарищем Дао Чонг Тхи.



*Cuộc gặp gỡ siubi năm của Chi hội Báo chí – Tuyên truyền
(năm 2013).*

Ежегодная встреча Отделения Общества вьетнамо-российской дружбы
работников СМИ, 2013 год.



Giao lưu văn nghệ Cùng hát bài ca chiến thắng tại Quảng Ninh (năm 2013)
 Художественная программа «Споём, друзья, песни Победы!» в провинции Куангнинь.
 2013 год.



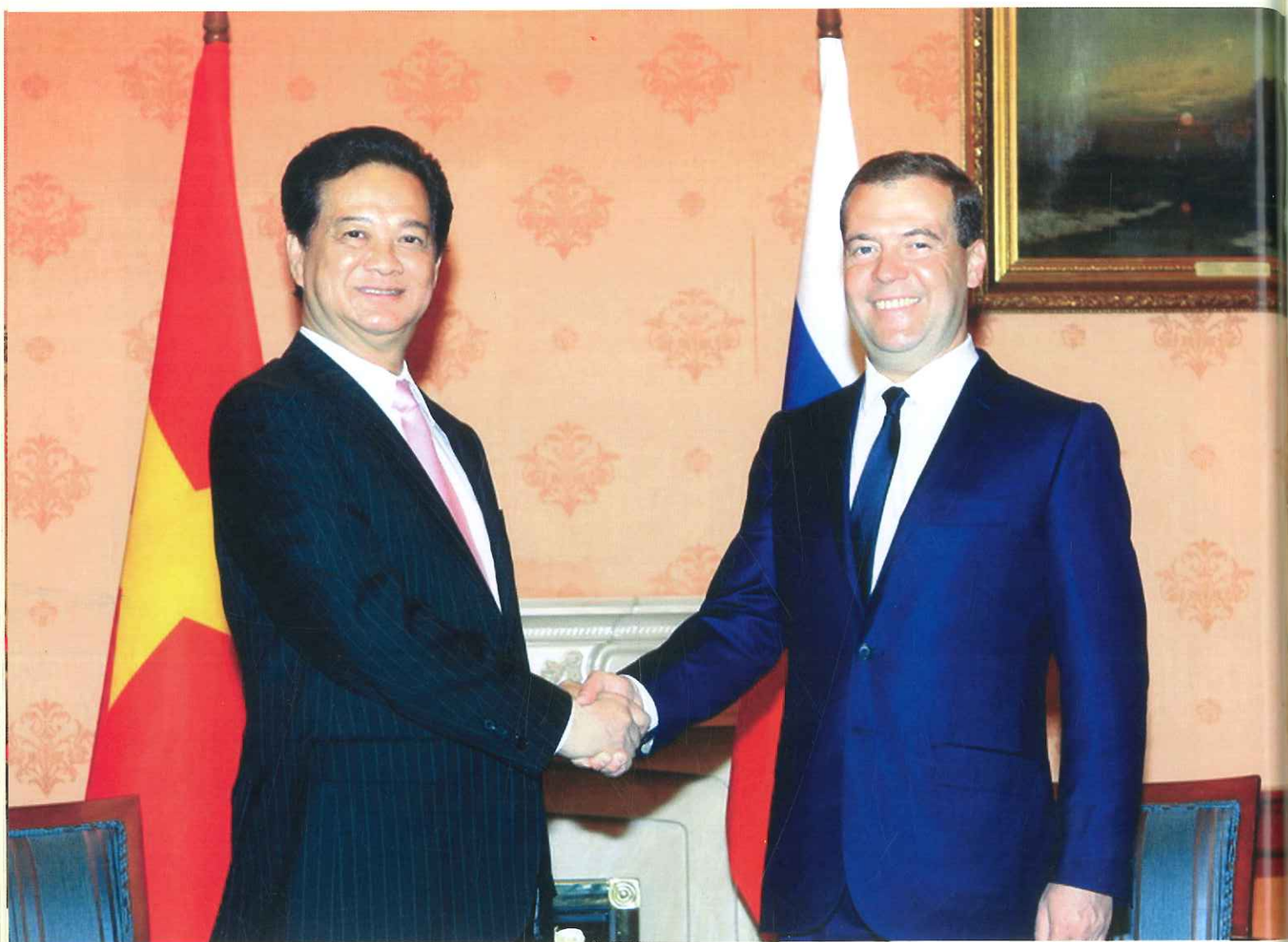
*Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng tiếp
Tổng thống Liên bang Nga V.V. Pu-tin tại Hà Nội, tháng 11-2013.*

Генеральный секретарь ЦК КПВ Нгуен Фу Чонг принимает
Президента РФ Владимира Путина в Ханое, ноябрь 2013 года.



*Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Tổng thống Nga V.V. Pu-tin dự Lễ khai mạc
“Những ngày văn hóa Nga tại Việt Nam”. (Hà Nội, ngày 12-11-2013)*

Президент Вьетнама Чыонг Тан Шанг и Президент РФ Владимир Путин на церемонии открытия «Дней российской культуры во Вьетнаме». Ханой, 12 ноября 2013 года.



*Thủ tướng Liên bang Nga Đ.A. Mát-vê-đép tiếp
Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (Mát-xcơ-va, ngày 14-5-2013).*

Председатель Правительства РФ Дмитрий Медведев с
Премьер-министром Вьетнама Нгуен Тан Зунгом. Москва, 14 мая 2013 года.



*Chủ tịch Hội đồng Liên bang Nga V.I. Mát-vi-en-cô tiếp
Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng. (Mát-xcơ-va, ngày 11-3-2013).*

Председатель Совета Федерации РФ Валентина Матвиенко с Председателем
Национального Собрания СРВ Нгуен Шинь Хунгом.
Москва, 11 марта 2013 года.



*Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Nga bên tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh
tại Mát-xcơ-va (năm 2013).*

Делегация Общества вьетнамско-российской дружбы у памятника
Президенту Хо Ши Мину в Москве, 2013 год.



*Hội mặt Hội Hữu nghị Việt - Nga tỉnh Hậu Giang nhân kỷ niệm
97 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (năm 2014).*

Встреча Общества вьетнамско-российской дружбы провинции Хаузянт по случаю
97-й годовщины Октябрьской революции. 2014 год.



*Đại hội thành lập Hội Hữu nghị Việt - Nga tỉnh Lạng Sơn (nhiệm kỳ 2013-2018).
Учредительная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы
провинции Лангшон (на период 2013-2018 гг.)*



*Ban chấp hành Hội Hữu nghị Việt Nga và SNG tỉnh Ninh Bình.
Состав Правления Общества дружбы провинции Ниньбинь с Россией
и другими странами СНГ.*



Đại hội Hội Hữu nghị Việt - Nga tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2014-2019.

Отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы
провинции Нгеан на период 2014-2019 гг.



*Đại hội Đại biểu lần thứ II Hội Hữu nghị Việt - Nga thành phố Hạ Long
nhiệm kỳ 2012 – 2017.*

II отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы
города Халонг на период 2012-2017 гг.

Trong nhiệm kỳ này, Hội đã tổ chức rất nhiều hoạt động đoàn kết, hữu nghị với nhân dân LB Nga, trong đó có những hoạt động mang tính đổi mới, sáng tạo, thiết thực. Ngày 14-9-2015, khánh thành tượng đài Ghéc-man Ti-tốp trên đảo mang tên ông ở Vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Tượng đài được hoàn thành bằng nguồn kinh phí xã hội hóa, với sự đóng góp quan trọng của Hội Hữu nghị Việt - Nga, Hội Hữu nghị Nga - Việt và của tỉnh Quảng Ninh cùng các tổ chức và cá nhân hảo tâm. Công trình thể hiện tình cảm gắn bó giữa nhân dân hai nước Việt Nam và LB Nga, lòng biết ơn của nhân dân Việt Nam đối với Liên Xô và LB Nga đã ủng hộ, giúp đỡ Việt Nam trong công cuộc kháng chiến và xây dựng đất nước. Hội Hữu nghị Việt - Nga phối hợp Đài Truyền hình Việt Nam và một số đơn vị, đối tác đã tổ chức các chương trình ca nhạc đậm đà bản sắc văn hóa Nga, tôn vinh những ký ức, truyền thống quan hệ Việt - Xô/Việt - Nga, góp phần củng cố tình cảm hữu nghị Việt - Xô/Việt - Nga trong các tầng lớp nhân dân.

Công tác xã hội hóa, vận động tài trợ cho hoạt động Hội được thực hiện tốt. Nhờ sự quan tâm của lãnh đạo Đảng và Nhà nước đối với Hội,

За этот период Общество провело ряд значимых мероприятий по укреплению солидарности и дружбы с российским народом. 14 сентября 2015 года был открыт памятник летчику-космонавту и Герою СССР Герману Титову на острове его имени в заливе Халонг в провинции Куангнинь. Памятник был установлен за счет средств Общества вьетнамско-российской дружбы, Общества российско-вьетнамской дружбы, провинции Куангнинь, организаций и частных лиц. Это сооружение демонстрирует тесные связи между народами Вьетнама и России, а также является выражением благодарности вьетнамского народа Советскому Союзу и Российской Федерации за помощь в борьбе за национальное освобождение и в деле строительства страны. Общество вьетнамско-российской дружбы совместно с Вьетнамским телевидением и некоторыми другими партнерами организовало музыкальные программы, наполненные российским культурным колоритом. Эти программы вызвали воспоминания о Советском Союзе и Российской Федерации, а также способствовали дальнейшему укреплению вьетнамо-советских/российских отношений и дружбы между народами двух стран.

Была эффективно выполнена работа по мобилизации социальных ресурсов на проведение мероприятий Общества. Благодаря поддержке Партии,



Bên tượng đài Géc-man Ti-tốp, tháng 9-2015.

На церемонии открытия памятника Герману Титову, сентябрь 2015 года.

nhờ sự ủng hộ của nhân dân và nhờ có những chương trình hoạt động thiết thực, sáng tạo, hiệu quả, vị thế của Hội Hữu nghị Việt - Nga không ngừng được củng cố. Hội đã vận động có kết quả, nhận được sự hỗ trợ của nhiều doanh nghiệp, đơn vị và cá nhân, bảo đảm được quỹ hoạt động hàng năm.

Trong nhiệm kỳ 2011-2016, Hội Hữu nghị Việt - Nga đã phối hợp với Hội Hữu nghị Nga - Việt tổ chức cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi “Em vẽ Việt Nam - Em vẽ nước Nga” và xuất bản một số đầu sách.

Государства и народа Вьетнама, а также эффективному проведению различных программ и мероприятий, позиция Общества вьетнамско-российской дружбы непрерывно укреплялась. Наше Общество получило помощь многих предприятий, организаций и частных лиц, которая помогла сохранять его деятельность.

В период 2011-2016 год Общество вьетнамско-российской дружбы совместно с Обществом российско-вьетнамской дружбы провело Международный конкурс детского рисунка «Я рисую Вьетнам – Я рисую Россию» и выпустило некоторые наименования книг.



Đại hội Hội hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga tỉnh Quảng Ngãi.

Отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы провинции Куангнгай.



Lãnh đạo Hội Hữu nghị Việt – Nga chúc mừng Hội Hữu nghị Nga – Việt tại cuộc mít-tinh trọng thể kỷ niệm lần thứ 55 ngày thành lập (2013).

Руководство ОВРД поздравляет ОРВД на торжественном собрании, посвященном 55-й годовщине основания ОРВД. 2013 год.



Các đại biểu Hội Hữu nghị Việt – Nga và Hội Hữu nghị Nga – Việt tại lễ kỷ niệm lần thứ 55 ngày thành lập (2013).

Члены Общества вьетнамско-российской дружбы и Общества российско-вьетнамской дружбы на митинге, посвященном 55-летию основания ОРВД, 2013 год.



Lễ kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Hội Hữu nghị Nga - Việt. Mát-xcơ-va, ngày 22-11-2013.

Торжественное собрание, посвященное 55-летию основания Общества российско-вьетнамской дружбы. Москва, 22 ноября 2013 года.



Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Nga làm việc với Cơ quan Liên bang Nga về hợp tác với nước ngoài (năm 2013).

Делегация Общества вьетнамско-российской дружбы во время рабочей встречи с делегацией Россотрудничества.



*Đại hội Chi hội Hữu nghị Việt - Nga Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.
Учредительная конференция Отделения ОВРД в Ханойском университете
предпринимательства и технологий.*



Đoàn đại biểu Hội hữu nghị Việt - Nga tỉnh Quảng Bình cùng Hội người Quảng Bình tại Mát-xcơ-va tặng quà Bộ đội Hải quân tại Đà Nẵng, tháng 6-2014.

Делегация Общества вьетнамско-российской дружбы провинции Куангбинь и Землячества провинции Куангбинь в Москве вручит подарки военнослужащим ВМС Вьетнама в городе Дананге, июнь 2014 года.



Gặp gỡ, chúc mừng Chủ tịch Hội Hữu nghị
Nga - Việt V. Bui-a-nốp được tôn vinh
Công dân danh dự Thủ đô Hà Nội
Đầu tháng 10 năm 2014

Lãnh đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hội Hữu nghị Việt - Nga chúc mừng Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga - Việt V. Bui-a-nốp được phong tặng danh hiệu “Công dân danh dự thủ đô Hà Nội” (năm 2014).

Руководство Союза обществ дружбы и Общества вьетнамско-российской дружбы поздравляет Председателя ОРВД Владимира Буянова с присвоением звания «Почетного гражданина Ханоя». 2014 год.



*Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Nga đặt hoa tưởng niệm V. I. Lê-nin
tại Hà Nội (năm 2014).*

Делегация Общества вьетнамско-российской дружбы возлагает цветы
к памятнику Ленину в Ханое. 2014 год.



Trung ương Hội Hữu nghị Việt - Nga phối hợp với Tỉnh ủy Nghệ An tổ chức Hội thảo khoa học “Di sản tư tưởng từ V.I. Lê-nin đến Hồ Chí Minh - giá trị lý luận và thực tiễn”.

ЦП ОВРД совместно с парткомом провинции Нгеан организовало научную конференцию «Наследствие идеологии Ленина и Хо Ши Мина: теоретические и практические ценности».



Hội nghị giao ban toàn quốc lần thứ tám Hội Hữu nghị Việt - Nga (Đà Nẵng, ngày 19-7-2014).

VIII полугодовая конференция ОВРД в городе Дананге, 19 июля 2014 года.



Các đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Nga tham dự Lễ kỷ niệm 65 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và LB Nga và đón nhận Huân chương Lao động hạng nhất.

Члены ОВРД принимают участие в митинге, посвященном 65-летию установления дипломатических отношений между Вьетнамом и Россией. На этом митинге ОВРД было награждено Орденом Труда I степени. 2015 год.



*Các đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Nga tại Lễ kỷ niệm
65 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và LB Nga.*

Члены ОВРД на митинге, посвященном 65-летию установления
дипломатических отношений между Вьетнамом и Россией.



Hội Hữu nghị Việt - Nga hỗ trợ nhà văn Hoàng Thúy Toàn xây dựng Nhà lưu niệm Văn học Nga tại phố Phù Lưu, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh – quê hương ông.
 Общество вьетнамско-российской дружбы оказало содействие писателю Хоанг Тхюи Тоану в открытии дома-музея русской литературы в его родной провинции Бакнинь.



Đoàn đại biểu Trung ương Hội Hữu nghị Việt - Nga, Hội Hữu nghị Việt - Nga tỉnh Khánh Hòa và các địa phương viếng các chiến sĩ Việt Nam, Liên Xô và Nga đã hy sinh vì độc lập, tự do và ổn định trong khu vực tại Tượng đài Việt - Nga ở thành phố Cam Ranh.
 Делегация ЦП ОВРД и Общества вьетнамско-российской дружбы провинции Кханьхоа и других обществ-членов посещает памятник советским/российским и вьетнамским воинам, павшим за мир и стабильность в регионе, в городе Камрань провинции Кханьхоа.

ĐẠI HỘI V (2016-2021)
V ОТЧЕТНО-ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ
(на период 2016-2021 гг.)



*Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V
Hội Hữu nghị Việt - Nga. Hà Nội, tháng 12-2016.*

Вице-премьер Вьетнама Чинь Динь Зунг выступает на V отчетно-выборной конференции Общества вьетнамско-российской дружбы. Ханой, декабрь 2016 года.



*Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền LB Nga tại Việt Nam Côn-xtan-tin Vnu-cốp
phát biểu chào mừng Đại hội.*

Чрезвычайный и Полномочный Посол РФ Константин Внуков выступает на V
отчетно-выборной конференции Общества вьетнамско-российской дружбы.
Ханой, декабрь 2016 года.



Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Президиум V отчетно-выборной конференции ОВРД.

Đại hội tiến hành ngày 10-12-2016, xác định mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ 2016-2021 là:

+ Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội hữu nghị Việt Nga bằng những hoạt động thích hợp và đa dạng, góp phần làm cho dư luận LB Nga, nhất là giới trẻ hiểu biết về đường lối đối nội, đối ngoại và những thành tựu của Việt Nam trong công cuộc đổi mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và quan hệ

Эта конференция прошла 10 декабря 2016 года. На ней были определены основные цели на 2016-2021 годы, в том числе:

+ дальнейшее обновление и повышение эффективности работы Общества вьетнамско-российской дружбы путем проведения соответствующих разнообразных мероприятий, что позволяет российской обществу, особенно молодым людям, больше узнать о внутри- и внешнеполитическом курсе



Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam trao tặng bức trướng cho Đại hội.
 Представитель Союза обществ дружбы Вьетнама вручит шелковое панно V отчетно-выборной конференции ОВРД.

hữu nghị Việt - Nga, tranh thủ sự ủng hộ và phối hợp hành động của nhân dân LB Nga;

+ củng cố, phát triển hội hữu nghị Việt - Nga, thu hút giới trẻ tích cực tham gia hoạt động của Hội.

Đại hội đề ra 8 nhiệm vụ giải pháp, cụ thể:

1. Tiếp tục củng cố, đổi mới về tổ chức, đa dạng hóa nội dung và phương thức hoạt động hội.

2. Thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa Hội Hữu nghị Việt - Nga và Hội Hữu nghị Nga - Việt giai đoạn 2016-2020, chú trọng các hoạt động kết nối quan hệ kinh tế, nhân văn giữa các địa phương và tổ chức của hai nước.

3. Tăng cường giao lưu thế hệ trẻ hai nước, tạo điều kiện cho giới trẻ chủ động phát huy, kế thừa những quan hệ trong sáng, tốt đẹp giữa hai bên. Hướng mạnh vào các trường học, nhất là các cơ sở có đào tạo

и достижениях Вьетнама в деле обновления страны, строительства и защиты Отечества, а также о вьетнамо-российских дружественных отношениях; пользоваться поддержкой российского народа и призывать его к координации действий;

+ дальнейшее укрепление и развитие Общества вьетнамско-российской дружбы, привлечение молодежи к активному участию в деятельности Общества.

На V отчетно-выборной конференции были поставлены восемь конкретных задач:

1. Продолжать укреплять и модернизировать организационную структуру Общества, обновлять способы его работы.

2. Выполнять Соглашение о сотрудничестве между Обществом вьетнамско-российской дружбы и Обществом российско-вьетнамской дружбы на 2016-2020 годы; уделять внимание взаимодействию между местностями и организациями двух стран в экономической и гуманитарной областях.

3. Активизировать программы молодежных обменов между двумя странами, создавать молодым людям



Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt – Nga nhiệm kỳ 2016-2021 Trần Bình Minh cảm ơn và tặng hoa đồng chí Đào Trọng Thi.

Председатель Общества вьетнамско-российской дружбы на период 2016-2021 годов Чан Бинь Минь выражает благодарность и дарит цветы товарищу Дао Чонг Тхи.

tiếng Nga, các địa phương có quan hệ kết nghĩa, các cơ sở liên doanh Việt - Nga trong các lĩnh vực, kể cả trong các lực lượng vũ trang. Tổ chức các hình thức hoạt động mới như thi sáng tác văn học nghệ thuật về nước Nga, quan hệ Việt - Nga (đặc biệt là nhiếp ảnh, hội họa) có tổng kết, đánh giá, quảng bá rộng rãi.

4. Tiếp tục các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, đề xuất các hình thức khen thưởng cho các thành viên xuất sắc của hai hội.

5. Có hình thức hoạt động phù hợp với các hội địa phương, các chi hội. Triển khai thành lập mới tổ chức hội ở các địa phương đủ điều kiện.

6. Kiên trì nhất quán chủ trương xã hội hóa hoạt động hội để khắc

условия для сохранения и развития хороших отношений между двумя сторонами; наращивать взаимодействие с учебными заведениями, особенно с образовательными учреждениями, обучающими русскому языку, а также с местностями, имеющими побратимские отношения, и вьетнамо-российскими совместными предприятиями, действующими в различных областях, с вооруженными силами двух стран; проводить культурные мероприятия, такие как литературные и художественные конкурсы, посвященные России и вьетнамо-российским отношениям.

4. Продолжать проводить мероприятия по выражению признательности, предлагать новые формы поощрения лучших активистов двух Обществ.

5. Проводить мероприятия, соответствующие условиям каждого общества на местном уровне и каждого отделения Общества вьетнамско-российской дружбы; осуществлять планы по созданию новых обществ-филиалов в провинциях и городах страны.

6. Придерживаться курса на мобилизацию социальных ресурсов



Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa V ra mắt Đại hội.

phục sự hạn hẹp về kinh phí, duy trì chế độ giao ban hàng năm tại địa phương.

7. Phát triển Tạp chí Bạch Dương.

8. Đẩy mạnh hoạt động thông tin - tuyên truyền các hoạt động Hội về quan hệ Việt - Nga, ngày truyền thống của hội, 70 năm thành lập Hội.

на деятельность Общества в целях преодоления бюджетных ограничений, а также сохранять режим проведения по ротации полугодовой конференции Общества в разных провинциях и городах страны.

7. Развивать журнал «Bach Duong» («Березка»).

8. Активизировать информационно-пропагандистские мероприятия, посвященные деятельности Общества, вьетнамо-российским отношениям, традиционному дню и 70-летию юбилею Общества.



Члены Центрального правления V отчетно-выборной конференции.

Đại hội đã bầu Ban chấp hành Trung ương Hội khóa V gồm 86 người, do ông Trần Bình Minh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam, làm Chủ tịch.

Các Phó Chủ tịch gồm: ông Trịnh Quốc Khánh, nguyên Tổng Giám đốc Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga (Phó Chủ tịch thường trực Hội); ông Bùi Đình Dĩnh, nguyên Đại sứ Việt Nam tại Liên bang Nga; ông

На данной отчетно-выборочной конференции был избран состав Центрального правления Общества вьетнамско-российской дружбы 5-го созыва, в состав которого вошли 86 человек. Новым председателем Общества стал член ЦК КПВ, генеральный директор Вьетнамского телевидения, товарищ Чан Бинь Минь.

Его заместители – бывший генеральный директор Вьетнамо-Российского тропического центра, товарищ Чинь Куок Кхань (постоянный

Nguyễn Hồng Vinh, nguyên Chủ tịch Hội đồng Lý luận, phê bình Văn học Nghệ thuật Trung ương; ông Trần Đình Long, Chủ tịch Vinacorvuz; ông Đỗ Xuân Hoàng, Chủ tịch Hội người Việt Nam tại Liên bang Nga; ông Nguyễn Đình Phúc, Phó Giám đốc Sở Công Thương TP Đà Nẵng; ông Phạm Thư, Phó Chủ tịch thường trực Hội Hữu nghị Việt - Nga TP Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Cẩm Tú, nguyên Thứ trưởng Bộ Công Thương; ông

зампредседателя Общества); бывший посол Вьетнама в РФ, товарищ Буй Динь Зинь; бывший председатель Центрального совета теории, литературной критики и искусства, товарищ Нгуен Хонг Винь; председатель Ассоциации вьетнамских выпускников советских/российских вузов (Винакорвуз), товарищ Чан Динь Лонг; председатель Общества вьетнамцев в РФ, товарищ До Суан Хоанг; заместитель начальника Управления промышленности и торговли города Дананга, товарищ Нгуен Динь Фук; постоянный заместитель председателя



Hội nghị giao ban toàn quốc lần thứ XI Hội Hữu nghị Việt - Nga tại Bắc Giang, tháng 6-2017.

XI полугодовая конференция Общества вьетнамско-российской дружбы в провинции Бакзянг, июнь 2017 года.



Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền LB Nga tại Việt Nam Côn-xtan-tin Vnu-cốp (thứ ba từ phải sang) chụp ảnh cùng Ban giám khảo Cuộc thi “Em vẽ Việt Nam – Em vẽ nước Nga”.

Чрезвычайный и Полномочный посол РФ во Вьетнаме Константин Внуков (третий справа) с членами жюри Международного конкурса детского рисунка «Я рисую Вьетнам – Я рисую Россию».

Vũ Nam Cường, Bí thư Đảng ủy, Phó TGD Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro (đến tháng 1-2019) nay là ông Vũ Việt Kiều, Phó Bí thư thường trực Đảng ủy Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro.

Tổng thư ký Hội là ông Nguyễn Đăng Phát, Tổng Biên tập Tạp chí Bạch Dương.

Điều lệ bổ sung, sửa đổi của Hội Hữu nghị Việt - Nga được Đại hội V thông qua đã được Bộ trưởng Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-BNV ngày 24-2-2017.

Общества вьетнамско-российской дружбы города Хошимина, товарищ Фам Тхы; бывший заместитель министра промышленности и торговли Вьетнама, товарищ Нгуен Кам Ту; секретарь парткома, заместитель генерального директора СП «Вьетсовпетро», товарищ Ву Нам Кыонг (до января 2019 года), в настоящее время данный пост занимает постоянный заместитель секретаря парткома СП «Вьетсовпетро», товарищ Ву Вьет Киеу.

Генеральным секретарем Общества вьетнамско-российской дружбы является главный редактор журнала «Березка», товарищ Нгуен Данг Фат.

Thực hiện Chương trình hành động toàn khóa, Ban Chấp hành Trung ương Hội đã thông qua Quy chế làm việc, xác định những nhiệm vụ lớn hàng năm và triển khai nhiều hoạt động phong phú, trong đó có sự phối hợp chặt chẽ với Hội Hữu nghị Nga - Việt. Hội đã tổ chức cuộc thi sáng tác và lựa chọn mẫu thiết kế để chế tác, ban hành Kỷ niệm chương chính thức của Hội. Đợt đầu, Kỷ niệm chương được trao tặng trong lễ kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Hội Hữu nghị Việt - Xô/Ngày truyền thống của Hội Hữu nghị Việt - Nga.

Trong nhiệm kỳ này, Hội Hữu nghị Việt - Nga đã tổ chức cuộc thi viết "Kỷ niệm sâu sắc về nước Nga và tình hữu nghị Việt - Nga" nhân dịp kỷ niệm 100 năm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại; Triển lãm ảnh "Nơi ấy nước Nga"; phối hợp Đài Truyền hình Việt Nam và Hội Nhạc sĩ Việt Nam tổ chức các chương trình giao lưu ca nhạc như "10 ngày rung chuyển thế giới", "Những ký ức tạc vào năm tháng", "Nước Nga trong trái tim tôi"; xuất bản sách về tình cảm của người Nga với Chủ tịch Hồ Chí Minh, về cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại của nhân dân Liên Xô, về gia tộc Tổng thống Vla-đi-mia Pu-tin...

Устав Общества вьетнамско-российской дружбы (с изменениями и дополнениями) был принят на V отчетно-выборной конференции, а также был утвержден Решением Министерства внутренних дел Вьетнама №699/QĐ-BNV от 24 февраля 2017 года.

Выполняя Программу действий всего созыва, ЦП Общества приняло режим работы, в котором определены основные задачи на каждый год. Оно проводит различные мероприятия, включая и тесную координацию действий с Обществом российско-вьетнамской дружбы. Общество организовало конкурс на дизайн, выбрало образцы для создания и выпуска своих официальных памятных медалей, которые впервые будут вручены по случаю 70-летия основания Общества вьетнамско-советской/вьетнамско-российской дружбы.

Общество вьетнамско-российской дружбы провело конкурс сочинений «Воспоминания о России и вьетнамско-российской дружбе» в честь 100-летия Великой Октябрьской Социалистической революции, а также фотовыставку «Россия нашей жизни»; совместно с Вьетнамским телевидением и Союзом вьетнамских композиторов организовало художественные программы, такие как: «Десять дней, которые потрясли мир», «Моменты, записанные в истории», «Россия в моем сердце»; выпустило книги, посвященные чувствам россиян к

Nhân dịp kỷ niệm 100 năm Cách mạng Tháng 10 Nga vĩ đại (1917-2017), Hội Hữu nghị Việt - Nga đã định hướng và phối hợp với Hội Hữu nghị Việt - Nga các tỉnh, thành phố và các Chi hội trực thuộc Trung ương Hội tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, có ý nghĩa như: tổ chức gặp mặt, giao lưu hữu nghị những người gắn bó với Liên Xô/ LB Nga, liên hoan văn nghệ, tổ chức triển lãm, phối hợp với Báo *Nhân dân* tổ chức chương trình truyền hình trực tiếp "Bản hùng ca Tháng Mười"; phối hợp với Cục Văn thư Lưu trữ nhà nước, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội, Cơ quan Lưu trữ liên bang (Nga) tổ chức Hội thảo Khoa học và Triển lãm tư liệu về "Ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga tới cách mạng Việt Nam". Đại diện lãnh đạo Trung ương Hội Hữu nghị Việt - Nga đã có các bài phát biểu tại cuộc Hội thảo khoa học nói trên cũng như tại Lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười cấp quốc gia và Tọa đàm kỷ niệm 100 năm Cách mạng Tháng Mười Nga do Hội đồng Hòa bình thế giới tổ chức tại Hà Nội. Các hoạt động kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga được truyền thông rộng rãi tại Việt Nam và LB Nga.

Президенту Хо Ши Мину, Великой Отечественной войне, роду Президента Владимира Путина и т.д.

По случаю 100-летия Великой Октябрьской Социалистической революции, в 2017 году Общество вьетнамско-российской дружбы совместно со своими обществами-участниками в провинциях и городах страны, а также с его отделениями организовало ряд значимых мероприятий, таких как: дружеские встречи вьетнамцев, имеющих тесные связи с Советским Союзом/Россией; художественные фестивали и выставки. В частности, Общество совместно с газетой «Нянзан» («Народ») организовало прямую трансляцию по телевидению программы «Октябрьская эпопея»; с Государственным управлением по делопроизводству и архивному делу МВД Вьетнама, Музеем Хо Ши Мина, Российским центром науки и культуры в Ханое и Росархивом провело научную конференцию и документальную выставку на тему «Влияние Октябрьской революции на вьетнамскую революцию». Представитель ЦП Общества выступил с речью на вышеупомянутой научной конференции, на государственной церемонии празднования Октябрьской революции и в ходе беседы в честь 100-летия Октябрьской революции, организованной Всемирным советом мира в Ханое. Мероприятия, приуроченные к годовщине Октябрьской революции, широко осветились во вьетнамских и российских СМИ.



Đại hội đại biểu nhiệm kỳ Hội Hữu nghị Việt - Nga tỉnh Phú Thọ, năm 2018.
 Отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы
 провинции Футхо. 2018 год.



*Đại hội đại biểu nhiệm kỳ 2018-2023 Hội Hữu nghị Việt - Nga thành phố Hải Phòng,
năm 2018.*

Отчетно-выборная конференция Общества вьетнамско-российской дружбы города
Хайфона на 2018-2023 гг. 2018 год.



*Hội nghị giao ban toàn quốc lần thứ XII Hội Hữu nghị Việt - Nga tại Lạng Sơn,
tháng 7-2018.*

XII полугодовая конференция Общества вьетнамско-российской дружбы в провинции
Лангшон, июль 2018 года.

Hội Hữu nghị Việt - Nga tiếp tục phối hợp Hội Hữu nghị Nga - Việt tổ chức cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi quốc tế “Em vẽ Việt Nam - Em vẽ nước Nga”. Đặc biệt, hai hội đã phối hợp tổ chức kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Hội Hữu nghị Nga - Việt (31-7-1958 - 31-7-2018) tại Mát-xcơ-va. Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dẫn đầu thăm LB Nga theo lời mời của Tổng thống Vla-đи-mи-a Pu-tin đã tham dự Lễ kỷ niệm vào sáng 8-9-2018. Tại đây, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có bài phát biểu đánh giá cao đóng góp của Hội Hữu nghị Xô - Việt/ Nga - Việt vào việc thắt chặt tình đoàn kết, sự hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa hai nước Việt Nam và LB Nga. Nhân dịp này, Nhà nước Việt Nam đã quyết định trao Huân chương Lao động hạng Nhất tặng Hội Hữu nghị Nga - Việt và Huân chương, Huy chương tặng một số cá nhân của Hội.

Về tổ chức, trong giai đoạn này Hội Hữu nghị Việt - Nga có thêm các Chi hội mới trực thuộc Trung ương Hội được thành lập như: Chi hội Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội; Chi hội Binh chủng Tăng - Thiết giáp; Quân chủng Phòng không - Không quân; Chi hội Hữu

Кроме того, Общество вьетнамско-российской дружбы продолжило совместно с Обществом российско-вьетнамской дружбы проводить Международный конкурс детского рисунка «Я рисую Вьетнам – Я рисую Россию». В частности, 8 сентября 2018 года в Москве оба Общества совместно отпраздновали 60-летие со дня основания Общества российско-вьетнамской дружбы (31 июля 1958 г.). В юбилейном мероприятии приняла участие высокопоставленная делегация Вьетнама во главе с Генеральным секретарем ЦК КПВ Нгуен Фу Чонгом, которая посетила Российскую Федерацию с официальным визитом по приглашению Президента РФ Владимира Путина. На церемонии глава Компартии Вьетнама выступил с речью, высоко оценив вклад Общества советско-вьетнамской/российско-вьетнамской дружбы в укрепление солидарности, сотрудничества и взаимопомощи между Вьетнамом и Россией. По этому случаю, вьетнамское государство наградило коллектив Общества российско-вьетнамской дружбы Орденом Труда I степени, а также некоторых его активистов орденами и медалями.

Что касается организационной структуры Общества вьетнамско-российской дружбы, то в этот период были созданы его новые отделения, такие как отделение в Ханойском университете предпринимательства и технологий, отделение в бронетанковых

nghị Việt - Nga Đại học Quốc gia Hà Nội; Chi hội Hữu nghị Việt - Nga Bộ Công an.

Từ năm 2007, Trung ương Hội Hữu nghị Việt - Nga tổ chức hội nghị giao ban toàn quốc hàng năm luân phiên ở các địa phương. Đây là hoạt động quan trọng và có ý nghĩa thiết thực của Trung ương Hội, là dịp để các hội viên và các tổ chức thành viên trong cả nước trao đổi, học hỏi kinh nghiệm hay của các địa phương trong việc triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dân, tạo được sự thống nhất từ Trung ương Hội tới các Hội địa phương và chi hội trực thuộc trong việc triển khai và phối hợp tổ chức các hoạt động Hội theo chương trình kế hoạch chung đã đề ra, đồng thời mở rộng giao lưu, kết nối và quảng bá về địa phương đăng cai tổ chức với bạn bè trong nước và quốc tế. Các Hội nghị giao ban toàn

войсках Вьетнамской народной армии, отделение в командовании ПВО-ВВС. В ближайшее время будут созданы некоторые следующие отделения: отделение в Ханойском государственном университете, отделение среди выпускников Московского государственного горного университета, отделение среди выпускников Военно-политической академии имени В.И. Ленина, отделение среди выпускников Московского государственного университета имени М.В. Ломоносова.

С 2007 года ЦП Общества вьетнамско-российской дружбы по ротации проводит полугодовую конференцию в разных провинциях и городах страны. Это – важное и значимое мероприятие ЦП Общества, которое дает его активистам и обществам-членам по всей стране возможность для обмена информацией и опытом проведения мероприятий по народной дипломатии, достижения консенсуса среди членов ЦП Общества, обществ-филиалов и отделений



Lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi “Em vẽ Việt Nam - Em vẽ nước Nga” lần thứ III, năm 2018.

Церемония награждения победителей III конкурса «Я рисую Вьетнам – Я рисую Россию». 2018 год.

quốc của Hội Hữu nghị Việt Nam - LB Nga luôn nhận được sự đồng tình, ủng hộ và hỗ trợ nhiệt tình, hiệu quả của các cấp uỷ Đảng, lãnh đạo các tỉnh, thành phố và các cơ quan hữu quan trong cả nước.

Hội nghị giao ban toàn quốc của Hội đã được tổ chức tại các địa phương như Thừa Thiên - Huế (2007), Nghệ An (2008), Khánh Hòa (2009), Hải Phòng (2010), Bà Rịa-Vũng Tàu (2011), Phú Thọ (2012), Thanh Hoá (2013), Đà Nẵng (2014), Quảng Ninh (2015), Đồng Tháp (2016), Bắc Giang (2017), Lạng Sơn (2018), Hà Nội (2019 và 2020).

по проведению и совместному проведению мероприятий Общества в соответствии с принятой программой работы и намеченным планом. Данное мероприятие также способствует расширению взаимодействия и укреплению связей между активистами Общества, распространению среди отечественных и зарубежных друзей информации о провинциях и городах, где проводится полугодовая конференция. Полугодовые конференции Общества вьетнамско-русской дружбы всегда получают большую поддержку партийных комитетов разных уровней, руководителей провинций, городов и соответствующих органов страны.

До сих пор полугодовые конференции Общества были организованы в таких провинциях и городах, как: Тхыатхиен-Хюэ (2007 г.), Нгеан (2008 г.), Кханьхоа (2009 г.), Хайфон (2010 г.), Бариа-Вунгтау (2011 г.), Футхо (2012 г.), Тханьхоа (2013 г.), Дананг (2014 г.), Куангнинь (2015 г.), Донгтахп (2016 г.), Бакзянг (2017 г.), Лангшон (2018 г.) и Ханой (2019 и 2020 гг.).



Lãnh đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Hữu nghị Việt - Nga và Đại sứ quán LB Nga tại Việt Nam tại hoạt động “Trung đoàn bất tử” tại Hà Nội, năm 2019.

Руководители Союза обществ дружбы Вьетнама, Общества вьетнамско-российской дружбы и Посольства РФ во Вьетнаме на акции «Бессмертный полк» в Ханое. 2019 год.



Đại hội thành lập Chi hội Hữu nghị Việt - Nga Quân chủng Phòng không - Không quân, tháng 5-2019.

Учредительная конференция Отделения ОВРД в командовании ПВО-ВВС в Ханое, 2019 год.



Các đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Nga thăm Khu di tích Phủ chủ tịch trước Hội nghị giao ban toàn quốc lần thứ XIII năm 2019.

Члены Общества вьетнамско-российской дружбы во время посещения Мемориального комплекса на территории Президентской резиденции в преддверии XIII полугодовой конференции Общества в 2019 году.



Hội nghị giao ban toàn quốc lần thứ XIII Hội Hữu nghị Việt - Nga tại Hà Nội, tháng 6-2019.

XIII полугодовая конференция Общества вьетнамско-российской дружбы в городе Ханой, июнь 2019 года.



Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam Nguyễn Phương Nga trao cờ thi đua của Liên hiệp tặng Hội Hữu nghị Việt - Nga - đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2018 tại Hội nghị tổng kết năm 2018, tháng 1-2019.

Председатель Союза обществ дружбы Вьетнама Нгуен Фьонг Нга вручает переходящее знамя Союза Обществу вьетнамско-российской дружбы победителю соревнования 2018 года во время конференции по подведению итогов года. Ханой, январь 2019 года.



Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga - Việt V. Bui-a-nốp trao tặng Huy chương Hữu nghị của Hội Hữu nghị Nga - Việt nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập Hội (31-7-1958 – 31-7-2018) cho các hội viên Hội Hữu nghị Việt - Nga.

Председатель Общества российско-вьетнамской дружбы Владимир Буянов вручает медали Дружбы ОРВД активистам Общества вьетнамско-российской дружбы по случаю 60-летия Общества российско-вьетнамской дружбы.





Lãnh đạo Hội Hữu nghị Việt - Nga và Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Hà Nội đặt hoa tại tượng đài Lênin nhân dịp Ngày sinh của Người.

Руководители Общества вьетнамско-российской дружбы и Союза обществ дружбы г.Ханоя возлагают венок к памятнику В.И. Ленину в Ханое по случаю Дня его рождения.



Lễ ký kết hợp đồng tài trợ giữa

Rosneft Việt Nam B.V. và Hội Hữu nghị Việt - Nga Tp. Hồ Chí Minh.

Церемония подписания протокола о содействии между «Роснефть Вьетнам Б.В.»
и Обществом вьетнамско-российской дружбы г.Хошимина.



*Hội thảo khoa học “Vai trò của Hội hữu nghị trong công tác đối ngoại nhân dân vì sự nghiệp củng cố và phát triển tình hữu nghị Việt - Nga”
(Mát-xcơ-va tháng 9-2019).*

Международная научно-практическая конференция “Роль Обществ дружбы в народной дипломатии во имя укрепления и развития российско-вьетнамских отношений и дружбы” Москва 9-2019



Chủ tịch Hội hữu nghị Việt - Nga Trần Bình Minh (ngoài cùng bên phải) chúc mừng các tác giả triển lãm ảnh "Nơi ấy nước Nga" 11-2019.

Председатель Общества вьетнамско-советской дружбы Чан Бинь Минь поздравляет авторов фотовыставки "Россия нашей жизни", ноябрь 2019 года.

QUAN HỆ GIỮA HỘI HỮU NGHỊ HAI NƯỚC C НАШИМ БРАТСКИМ ОБЩЕСТВОМ ДРУЖБЫ

Hội Hữu nghị Xô - Việt, được thành lập ngày 31-7-1958, là một trong những tổ chức xã hội lâu năm nhất của Liên Xô hoạt động trong lĩnh vực đối ngoại nhân dân. Chủ tịch đầu tiên của Hội Hữu nghị Xô - Việt là Ông Go-rô-skin I-va-n Va-xi-lê-vích, Chủ tịch Xô-viết tối cao Cộng hòa Xô viết Liên bang Nga kiêm Phó Chủ tịch UBNN về lao động và tiền lương trực thuộc HĐBT Liên Xô.

Hội đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, giới thiệu về Việt Nam, tổ chức các phong trào ủng hộ, giúp đỡ Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm và xây dựng đất nước.

Đến giữa những năm 80 của Thế kỷ 20, Hội Hữu nghị Xô - Việt đã trở thành một trong những tổ chức xã hội lớn nhất ở Liên Xô với bảy Hội Hữu nghị nước cộng hòa liên bang, hơn

Oбщество советско-вьетнамской дружбы (ОСВД), основанное 31 июля 1958 года, является одной из старейших советских общественных организаций, действовавших в сфере народной дипломатии. Его первым председателем был председатель Верховного совета РСФСР, заместитель председателя Государственного комитета по труду и заработной плате при Совете министров СССР, товарищ Иван Васильевич Горошкин.

Общество играло важную роль в распространении и продвижении имиджа Вьетнама, организации мероприятий в поддержку Вьетнама как в борьбе против иностранных агрессоров, так и в деле строительства страны.

К середине 80-х годов XX века ОСВД стало одной из крупнейших общественных организаций в Советском Союзе: в его состав вошли 7 республиканских, 40 областных (краевых) и городских отделений, свыше трех тысяч первичных организаций. Общество регулярно проводило



Bác Hồ cùng các cháu thiếu nhi Liên Xô dạo chơi trên sông Mát-xcơ-va.
Дядюшка Хо с советскими пионерами во время прогулки по Москве-реке.



Đoàn Chủ tịch Lễ mít-tinh của nhân dân Liên Xô ủng hộ nhân dân Việt Nam.

Người thứ nhất bên trái: Chủ tịch Hội Hữu nghị Xô - Việt Géc-man Ti-tốp.

Президиум митинга советского народа в поддержку вьетнамского народа.

Первый слева: Председатель Общества советско-вьетнамской дружбы Герман Титов.



Đón đoàn cựu chiến binh LB Nga thăm Việt Nam theo lời mời của Bộ Quốc phòng năm 2012.

Визит делегации российских ветеранов во Вьетнам по приглашению руководства Министерства обороны СРВ, 2012 год.

40 Hội Hữu nghị tỉnh và thành phố, hơn 3 nghìn tổ chức hội cơ sở. Hội đã thường xuyên tổ chức các hoạt động, góp phần làm sâu sắc thêm quan hệ hữu nghị, hợp tác anh em giữa nhân dân hai nước. Hội cũng có nhiều hoạt động giúp đỡ Hội Hữu nghị Việt - Xô và tăng cường sự phối hợp hoạt động giữa hai Hội.

Trong nhiều năm, Nhà du hành vũ trụ G.Ti-tốp, Anh hùng Liên Xô, Anh hùng lao động Việt Nam giữ cương vị Chủ tịch Hội Hữu nghị Xô - Việt. Đại tướng P.I.Ba-tốp, Anh hùng Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại, hai lần Anh hùng Liên Xô là người có đóng góp to lớn vào hoạt động của Hội.

Cuối năm 1991, Đảng cộng sản Liên Xô bị giải thể, Liên bang Xô-viết sụp đổ, 15 nước cộng hòa Xô-viết trở thành các quốc gia độc lập, trong đó nước Nga là người thừa kế của Liên Xô. Ngày 27-12-1991, Việt Nam tuyên bố công nhận Nga là quốc gia kế tục Liên Xô.

Trên cơ sở Hội Hữu nghị Xô - Việt (OSVD), tháng 12-1991, Hội Hữu nghị với Việt Nam (ODV) của Liên bang Nga đã được thành lập, kế thừa OSVD. Tại đại hội thành lập ODV, ông E. Gla-du-nốp được bầu làm

merоприятия, которые способствовали углублению отношений дружбы, сотрудничества и братства между народами двух стран. Оно также организовало множество мероприятий, чтобы помочь Обществу вьетнамско-советской дружбы и укрепить координацию действий между двумя Обществами.

На протяжении многих лет Общество советско-вьетнамской дружбы возглавлял летчик-космонавт, Герой СССР и Герой Труда Вьетнама Герман Степанович Титов. Большой вклад в работу Общества внес прославленный Герой Великой Отечественной войны, дважды Герой Советского Союза, генерал армии Павел Иванович Батов.

В конце 1991 года Коммунистическая партия Советского Союза была распущена, 15 советских республик стали независимыми государствами, и Россия стала государством-продолжателем СССР. 27 декабря 1991 года Вьетнам объявил о признании Российской Федерации правопреемницей Советского Союза.

В декабре 1991 года в Российской Федерации было основано Общество дружбы с Вьетнамом (ОДВ), которое стало правопреемником ОСВД. На конференции по образованию ОДВ председателем Общества был избран Евгений Павлович Глазунов, в то время

Chủ tịch Trung ương Hội; Nguyên Chủ tịch OSVD Ghéc-man Ti-tốp là Chủ tịch danh dự của ODV.

Năm 2007, Hội Hữu nghị với Việt Nam đã củng cố và đổi mới tổ chức với tên gọi Hội Hữu nghị Nga - Việt. Chủ tịch Hội từ đó đến nay là Giáo sư, Tiến sĩ Vla-di-mia Bui-a-nốp, Giám đốc Học viện Kinh tế và Luật pháp Mát-xcơ-va, cựu chuyên gia Liên Xô tại công trình nhà máy nhiệt điện Phả Lại.

Đặt trụ sở tại Học viện Kinh tế và Luật pháp Mát-xcơ-va và dựa chủ yếu vào nguồn lực của Học viện, những năm qua Hội Hữu nghị Nga - Việt năng động, sáng tạo, tổ chức nhiều hoạt động hữu nghị, hợp tác với Việt Nam. Ngoài những hoạt động truyền thống như gặp gỡ, giao lưu, thăm lẫn nhau, Hội đã tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị khoa học - thực tiễn, triển lãm, giới thiệu về quan hệ tốt đẹp giữa hai nước. Hội đã xuất bản một số cuốn sách như “Người Nga nói về Hồ Chí Minh”, “Tiểu sử Chính trị Hồ Chí Minh”, “Người Việt Nam đầu tiên ở điện Kremlin”, “Liên Xô/LB Nga và Việt Nam - 60 năm cùng nhau”, “Các mốc quan trọng của sự

như бывший председатель ОСВД Герман Степанович Титов стал Почетным Председателем ОДВ.

В 2007 году Общество дружбы с Вьетнамом решило обновить свою работу. Оно было переименовано в Общество российско-вьетнамской дружбы (ОРВД). Должность председателя Центрального правления ОРВД с тех пор занимает ректор Московской академии экономики и права, бывший советский специалист на строительстве ТЭС «Фалай», доктор экономических наук, профессор Владимир Петрович Буянов, заменив Е.П. Глазунова.

За последние несколько лет Общество российско-вьетнамской дружбы, штаб-квартира которого находится в Московской академии экономики и права, очень активно проводило различные мероприятия по укреплению дружбы и сотрудничества с Вьетнамом. Помимо традиционных мероприятий, таких как встречи, обмены и визиты, оно организовало семинары, научно-практические конференции, выставки, а также мероприятия по активизации и продвижению отношений между двумя странами. Общество выпустило ряд книг, таких как «Россияне о Хо Ши Мине», «Политическая биография Хо Ши Мина», «Первый вьетнамец в Кремле», «СССР/Россия с Вьетнамом – 60 лет вместе», «Вехи сотрудничества» и др. С 2015 года Общество российско-вьетнамской



*Đoàn thiếu nhi Nga đạt giải trong cuộc thi “Em vẽ Việt Nam - Em vẽ nước Nga”
thăm nhà sàn Bác Hồ năm 2019.*

Делегация российских детей - победителей конкурса детского рисунка
“Я рисую Вьетнам - Я рисую Россию” у Домика Дядюшки Хо. 2019 год.

hợp tác” và những cuốn sách khác. Từ năm 2015 đến nay, Hội Hữu nghị Nga - Việt phối hợp với Hội Hữu nghị Việt - Nga tổ chức cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi quốc tế “Em vẽ nước Nga, em vẽ Việt Nam” và nhiều hoạt động khác.

Tháng 11-2018, tại Thủ đô Mát-xcơ-va, Liên bang Nga, Hội Hữu nghị Nga - Việt đã tổ chức Hội nghị tổng

dружбы совместно с Обществом вьетнамско-российской дружбы ежегодно проводило Международный конкурс детского рисунка «Я рисую Россию – Я рисую Вьетнам» и многие другие мероприятия.

В ноябре 2018 года в Москве Общество российско-вьетнамской дружбы организовало конференцию, на которой были подведены итоги своей работы за 2013-2018 годы и избран

kết nhiệm kỳ 2013-2018 và bầu Ban chấp hành mới. Giáo sư, Tiến sĩ Vla-di-mia Bui-a-nốp được nhất trí bầu tiếp tục giữ chức Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga - Việt nhiệm kỳ mới.

Hiện nay, Hội Nga - Việt có gần 5.000 hội viên. Ngoài Mát-xcơ-va, Hội còn có các chi hội hữu nghị với Việt Nam ở các thành phố lớn như Xanh Pê-téc-bua, Ê-ca-tê-rin-bua, Vla-di-vô-xtốc và ở 15 thành phố khác của Nga. Hội Hữu nghị Nga - Việt hợp tác chặt chẽ với Trung tâm hợp tác về khoa học và văn hoá Nga với nước ngoài trực thuộc Bộ Ngoại giao Liên bang Nga, Viện Viễn Đông thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Nga, Đại học các nước Á - Phi thuộc Đại học Quốc gia, Đại học Quan hệ Quốc tế Mát-xcơ-va, nhiều trường đại học khác và hai Đại sứ quán của Việt Nam và Liên bang Nga.

Hội Hữu nghị Nga - Việt đã thành lập Trung tâm Kinh doanh trực thuộc Hội để kết nối, thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại, du lịch giữa các doanh nghiệp và địa phương hai nước Việt - Nga... Hàng năm Hội Hữu nghị Nga - Việt tổ chức khoảng

новый состав Центрального правления Общества. Доктор экономических наук, профессор Владимир Петрович Буянов был переизбран на пост председателя Общества.

В настоящее время ОРВД насчитывает около 5 тысяч активистов. Помимо Москвы, его отделения находятся в таких крупных городах, как Санкт-Петербург, Екатеринбург, Владивосток, и в 15 других городах России. Общество российско-вьетнамской дружбы тесно координирует действия с Российским центром международного научного и культурного сотрудничества при МИД РФ, Институтом Дальнего Востока Российской академии наук, Институтом стран Азии и Африки при Московском государственном университете имени М. В. Ломоносова, Московским государственным институтом международных отношений, многими другими вузами, а также Посольством Вьетнама в РФ и Посольством РФ во Вьетнаме.

Общество российско-вьетнамской дружбы создало свой деловой центр с целью установления связей и продвижения торгово-экономического сотрудничества между деловыми кругами и местностями Вьетнама и России. Ежегодно ОРВД проводит почти 50 мероприятий по продвижению имиджа Вьетнама и распространению информации о российско-вьетнамских отношениях, содействию контактам и

50 hoạt động khác nhau nhằm giới thiệu, thông tin quảng bá về Việt Nam và quan hệ Nga - Việt, thúc đẩy tiếp xúc, hợp tác giữa nhân dân hai nước.

Từ năm 2014, LB Nga bị Mỹ và Phương Tây siết chặt cấm vận, tình hình kinh tế - tài chính Nga đứng trước nhiều thách thức. Trong bối cảnh đó và mặt khác, do Học viện Kinh tế và Luật pháp Mát-xcơ-va, suốt nhiều năm là chỗ dựa chính về cơ sở vật chất và nguồn lực cho Hội Hữu nghị Nga - Việt, gặp rất nhiều khó khăn nên các chương trình hoạt động của Hội Hữu nghị Nga - Việt bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Trong điều kiện đó, Hội Hữu nghị Việt - Nga đã cố gắng chia sẻ, sát cánh với Hội bạn về tinh thần và hỗ trợ ở mức độ nhất định về vật chất để hai Hội Hữu nghị cùng hoạt động hiệu quả, thực hiện những thỏa thuận hợp tác đã ký và chủ động phát triển các chương trình, biện pháp mới.

Để phối hợp hoạt động giữa hai Hội, trong từng giai đoạn, Hội Hữu nghị Việt - Nga và Hội Hữu nghị Nga - Việt đã ký kết các thỏa thuận hợp tác thời gian 5 năm, trong đó đề ra các chương trình, biện pháp cụ thể về

cộng tác giữa nhân dân hai nước.

С 2014 года Российская Федерация подверглась жестким санкциям со стороны США и западных стран, в результате чего она сталкивается с многочисленными вызовами в области экономики и финансов. В такой обстановке Московская академия экономики и права, которая многие годы финансировала деятельность ОРВД, также сталкивалась с большими трудностями, что серьезно повлияло на программы работы ОРВД. Именно поэтому, Общество вьетнамско-российской дружбы старается разделить трудности с Обществом российско-вьетнамской дружбы и оказать ему посильную помощь, чтобы оба Общества могли сохранять эффективную деятельность, выполнять подписанные договоренности о сотрудничестве и активно разрабатывать новые программы работы.

В целях координации действий Общество вьетнамско-российской дружбы и Общество российско-вьетнамской дружбы подписывали соглашения о сотрудничестве на каждые пять лет, в которых указаны конкретные программы и меры для проведения встреч, контактов и реализации совместных проектов по укреплению традиционно дружественных и побратимских отношений, углублению и расширению

- Tháng 9-2010, trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức của Tổng thống Đ. Mét-vê-đép tại Việt Nam, Chủ tịch hai Hội Hữu nghị ký kết Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2011-2015.

- Tháng 4-2015, trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Đ. Mét-vê-đép, Chủ tịch hai Hội Hữu nghị ký kết Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2016-2020.

Hai Hội Hữu nghị phối hợp ấn hành nhiều đầu sách bằng tiếng Nga, như văn kiện Đại hội XI và XII Đảng Cộng sản Việt Nam; sách về Chủ tịch Hồ Chí Minh; hồi ức của các chuyên gia quân sự và dân sự Liên Xô/LB Nga từng công tác tại Việt Nam v.v... Đồng thời, hai Hội cũng phối hợp dịch ra tiếng Việt, xuất bản tại Việt Nam một số đầu sách như tuyển tập thơ về Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại "Đội anh về", "Gia tộc Tổng thống V. Pu-tin", "Người Nga với Chủ tịch Hồ Chí Minh"... Những ấn phẩm này góp phần quan trọng giúp bạn đọc, dư luận ở cả hai nước nâng cao sự hiểu biết lẫn nhau và thêm trân quý

официального визита Президента РФ Дмитрия Медведева во Вьетнам председатели двух Обществ подписали Соглашение о сотрудничестве на 2011-2015 годы.

- В апреле 2015 года в рамках официального визита Премьер-министра РФ Дмитрия Медведева во Вьетнам председатели двух Обществ подписали Соглашение о сотрудничестве на 2016-2020 годы.

Общества активно осуществляют данное соглашение о сотрудничестве и достигли обнадеживающих результатов. Они координировали действия для выпуска многих книг на русском языке, таких как документы XI и XII съездов Коммунистической партии Вьетнама, книги о Президенте Хо Ши Мине, воспоминания советских и российских военных и гражданских специалистов, работавших во Вьетнаме и т.д. В то же время два Общества также координировали действия для перевода на вьетнамский язык и публикации во Вьетнаме ряда книг, таких как сборник стихотворений о Великой Отечественной войне 1941-1945 годов «Жди меня, и я вернусь», «Род президента В.В. Путина», «Россияне о Хо Ши Мине» и др.



Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu tại Lễ kỷ niệm 60 năm Hội Nga - Việt.
Генеральный секретарь ЦК КПВ Нгуен Фу Чонг выступает на торжественном собрании, посвященном 60-летию Общества российско-вьетнамской дружбы.



Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tặng quà cho Hội Hữu nghị Nga - Việt nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập Hội.

Генеральный секретарь ЦК КПВ Нгуен Фу Чонг вручает подарок Обществу российско-вьетнамской дружбы по случаю 60-летнего юбилея Общества.



Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng chụp ảnh cùng các đại biểu dự Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập Hội Hữu nghị Nga - Việt.

Генеральный секретарь ЦК КПВ Нгуен Фу Чонг фотографируется на память с участниками торжественного собрания, посвященного 60-летию Общества российско-вьетнамской дружбы.



Lãnh đạo Hội Hữu nghị Việt - Nga trao tặng Hội Hữu nghị Nga - Việt bức tranh Bác Hồ và Bác Tôn tại Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập Hội Hữu nghị Nga - Việt.

Руководство Общества вьетнамско-российской дружбы дарит Обществу российско-вьетнамской дружбы картину «Дядюшка Хо и Дядюшка Тон» на торжественном собрании, посвященном 60-летию ОРВД.



Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh trao tặng phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước Việt Nam cho lãnh đạo Hội Hữu nghị Nga - Việt nhân kỷ niệm 60 năm thành lập Hội.

Вице-премьер, министр иностранных дел Вьетнама Фам Бинь Минь вручает высокие награды Партии и Государства Вьетнама руководителям Общества российско-вьетнамской дружбы по случаю 60-летия ОРВД.



Trao tặng kỷ niệm chương của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam cho lãnh đạo Hội Hữu nghị Nga - Việt. Thứ hai từ phải sang là bà Phạm Thị Thái – Trưởng Ban châu Âu của Liên hiệp.

Вручение памятных медалей Союза обществ дружбы Вьетнама руководителям Общества российско-вьетнамской дружбы. Вторая справа: госпожа Фам Тхи Тхай – заведующая Отделом по делам Европы Союза обществ дружбы Вьетнама.

truyền thống quan hệ hữu nghị Việt - Xô/Việt - Nga.

Dựa vào nguồn kinh phí xã hội hóa, với sự phối hợp hành động chặt chẽ giữa hai Hội Hữu nghị, tháng 9-2015, trên đảo Ti-tốp ở Vịnh Hạ Long đã khánh thành Tượng đài nhà du hành vũ trụ Ghéc-man Ti-tốp, Anh hùng Liên Xô và Anh hùng Lao động Việt Nam, cố Chủ tịch Hội Hữu nghị Xô - Việt và Hội Hữu nghị Nga - Việt.

Sự phối hợp, sát cánh, chia sẻ khó khăn giữa hai Hội được đặc biệt thể hiện rõ ở việc tổ chức lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Hội Hữu nghị Nga - Việt tại Mát-xcơ-va ngày 8-9-2018 với sự tham dự của đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dẫn đầu.

Nhân Năm chéo Việt - Nga 2019, Hội Hữu nghị Việt - Nga phối hợp với Hội Hữu nghị Nga - Việt tổ chức Hội nghị khoa học - thực tiễn với chủ đề "Vai trò của công tác đối ngoại nhân dân trong việc gìn giữ, phát triển quan hệ hữu nghị Việt - Nga" tại Mát-xcơ-va, LB Nga với sự tham dự của gần 100 đại biểu là những nhà khoa học, xã hội học và các diễn giả đến từ Bộ Ngoại giao LB Nga, Cơ quan Hợp tác Liên bang Rossotrudnichestvo, Viện

Эти публикации внесли важный вклад в то, чтобы помочь читателям и общественности обеих стран укреплять взаимопонимание и дорожить традиционно дружественными отношениями между Вьетнамом и Советским Союзом/Вьетнамом и Россией.

Используя социальные ресурсы и благодаря тесной координации действий с Обществом российско-вьетнамской дружбы, Общество вьетнамско-российской дружбы в сентябре 2015 года установило памятник лётчику-космонавту и Герою СССР Герману Титову на острове его имени в заливе Халонг.

Наглядным доказательством тесного взаимодействия, взаимопомощи и разделения трудностей между двумя Обществами стала организация церемонии празднования 60-й годовщины основания Общества российско-вьетнамской дружбы, которая состоялась 8 сентября 2018 года в Москве. В мероприятии приняла участие высокопоставленная делегация Вьетнама во главе с Генеральным секретарем ЦК КПВ Нгуен Фу Чонгом.

По случаю «Перекрестного года Вьетнама и России», в 2019 году Общество вьетнамско-российской дружбы совместно с Обществом российско-вьетнамской дружбы провело в Москве научно-практическую конференцию на тему «Роль народной дипломатии в развитии российско-

Hàn lâm Khoa học Nga, Viện Nghiên cứu chiến lược trực thuộc Tổng thống Nga, Đại sứ quán Việt Nam, Hội Người Việt tại Liên bang Nga,... Việc tổ chức Hội nghị khoa học nêu trên nhận được sự ủng hộ và đánh giá cao của các cơ quan hữu quan hai nước, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác đối ngoại nhân dân nhằm củng cố và phát triển hơn nữa quan hệ hữu nghị và hợp tác Việt - Nga.

вьетнамских отношений», в которой приняли участие почти 100 делегатов – ученых, социологов и докладчиков из Министерства иностранных дел РФ, Россотрудничества, Российской академии наук, Российского института стратегических исследований при Президенте РФ, Посольства Вьетнама и Общества вьетнамцев в РФ. Организация вышеупомянутой научно-практической конференции получила поддержку и высокую оценку со стороны соответствующих органов двух стран, способствовала повышению эффективности народной дипломатии с целью дальнейшего укрепления и развития отношений дружбы и сотрудничества между Вьетнамом и Россией.



Chủ tịch hai Hội Hữu nghị trao đổi ý kiến.

Председатели Общества вьетнамско-российской дружбы и
Общества российско-вьетнамской дружбы обмениваются мнениями.



*Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Đ.A. Mết-vê-đép tại Lễ khai mạc
“Năm chéo Việt - Nga” tại Mát-xcơ-va, năm 2019.*

Премьер-министр Вьетнама Нгуен Суан Фук и Председатель Правительства РФ
Дмитрий Медведев на церемонии открытия «Перекрестного года Вьетнама и России»
в Москве. 2019 год.



*Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tặng Huân chương Hữu nghị Việt Nam
cho hai nhà khoa học Nga.*

Премьер-министр Вьетнама Нгуен Суан Фук вручает Орден Дружбы СРВ
российским ученым.



Đồng chí Êp-ghen-ni Cô-be-lép - nhà Việt Nam học nổi tiếng, tác giả của nhiều tác phẩm về Việt Nam và quan hệ Việt - Nga.

Известный вьетнамист Евгений Кобелев – автор многих произведений, посвященных Вьетнаму и вьетнамо-российским отношениям.





Biểu tượng của quan hệ hợp tác Việt - Xô/Việt - Nga.

Символ вьетнамо-советского/вьетнамо-российского сотрудничества.

CHỦ TỊCH HỘI HỮU NGHỊ XÔ - VIỆT/NGA - VIỆT CÁC THỜI KỲ

ПРЕДСЕДАТЕЛИ ОБЩЕСТВА СОВЕТСКО- ВЬЕТНАМСКОЙ/ РОССИЙСКО- ВЬЕТНАМСКОЙ ДРУЖБЫ

1. Go-rô-skin I-van Va-xi-lê-vích (1905-1983): Chủ tịch Hội Hữu nghị Xô - Việt từ năm 1958 đến 1966

Chủ tịch đầu tiên của Hội Hữu nghị Xô - Việt là ông Go-rô-skin I-van Va-xi-lê-vích. Ông vào Đảng Cộng sản Bôn-sê-vích năm 1929. Năm 1930, ông tốt nghiệp Trường đại học cơ khí Mát-xcơ-va mang tên M.V.Lô-mô-nô-xốp, làm Trợ lý Kỹ sư trưởng Nhà máy ô-tô ở Mát-xcơ-va. Từ năm 1941, ông chuyển sang làm công tác Đảng. Từ 1947-1948, ông là Bí thư Thành ủy Mát-xcơ-va về công tác cán bộ. Những năm tiếp theo, ông làm công tác công đoàn, là Chủ tịch Công đoàn thành phố Mát-xcơ-va năm 1948. Từ 1949-1955, ông là Bí thư Công đoàn Liên Xô.

Từ năm 1955 đến 1959, ông giữ chức Chủ tịch Xô-viết tối cao Cộng

1. Иван Васильевич Горошкин - Первый Председатель Общества советско-вьетнамской дружбы (1958 - 1966 гг.)

Родился в 1905 году в деревне Ломовка. В 1929 году вступил в ВКП(б). С 1930 года, окончив Московский механический институт им. М.В. Ломоносова, работал на машиностроительном заводе, в НИИ по проектированию автотракторных заводов, помощником главного инженера 1-го государственного автомобильного завода имени И.В. Сталина (Москва).

С 1941 года - на партийной работе: парторг ЦК ВКП(б) 1-го государственного автомобильного завода имени И. В. Сталина; с 1943 года - первый секретарь Пролетарского райкома ВКП(б) Москвы; с 22 мая 1947 года по 27 ноября 1948 года - секретарь Московского горкома ВКП(б) по кадрам.

hòa Xô-viết Liên bang Nga kiêm Phó Chủ tịch UBNN về lao động và tiền lương trực thuộc HĐBT Liên Xô.

Ông là Chủ tịch Hội Hữu nghị Xô - Việt từ năm 1958 đến 1966, là đại biểu Xô-viết tối cao CH Xô-viết Liên bang Nga các khóa 3, 4, 5 từ năm 1951 đến 1963.

Ông được tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương cao quý của Liên Xô: Huân chương Lê-nin, hai Huân chương Lao động Sao đỏ, Huân chương "Hữu nghị các dân tộc", Huân chương Sao đỏ và nhiều huy chương.

Năm 1976, ông nghỉ hưu. Ông mất tại Mát-xcơ-va năm 1983, hưởng thọ 78 tuổi.

В последующие годы – в органах ВЦСПС: председатель Оргбюро ВЦСПС по Москве; с 27 декабря 1948 года – председатель Московского городского Совета профсоюзов; с 30 апреля 1949 года по 10 августа 1955 года – секретарь ВЦСПС.

С 23 марта 1955 по 15 апреля 1959 года – председатель Верховного Совета РСФСР; одновременно (1955-1976 гг.) – заместитель председателя Государственного комитета по труду и заработной плате при Совете Министров СССР, председатель Общества советско-вьетнамской дружбы (1958 – 1966 гг.).

Избирался депутатом Верховного Совета РСФСР 3-го созыва (1951-1955 гг.) от Пензенской области, 4-го (1955-1959 гг.) и 5-го (1959-1963 гг.) созывов от Тульской области.

Награжден Орденом Ленина, двумя Орденами Трудового Красного Знамени, Орденом Дружбы народов, Орденом Красной Звезды, медалями.

В 1976 году вышел на пенсию. Скончался в Москве в 1983 году.

2. Ti-tốp Ghéc-man Xtê-pa-nô-vích (1935-2000): Chủ tịch Hội Hữu nghị Xô - Việt từ năm 1966 đến 1991, Chủ tịch danh dự Hội Hữu nghị Nga - Việt từ năm 1991 đến 2000



Ti-tốp Ghéc-man Xtê-pa-nô-vích sinh ngày 11-9-1935 tại vùng Al-tai Xi-bê-ri, là phi công vũ trụ thứ hai của Liên Xô và là người đầu tiên thực hiện chuyến bay dài ngày (hơn một ngày đêm vào vũ trụ) vào năm 1961. Ông là phi công vũ trụ trẻ nhất của Liên Xô, có hơn 10 năm trong đội ngũ những phi công vũ trụ lớp đầu tiên của Liên Xô. Trong thời gian đó. Ti-tốp đã tham gia bay thử nghiệm nhiều loại máy bay như: MiG - 21, Su - 7, Su - 9, Su - 11, Yak - 28, Yak - 25 RV. Năm 1970, ông vào học tại Học

2. Герман Степанович Титов – Председатель Общества советско-вьетнамской дружбы (1966-1991 гг.), Почетный Председатель Общества российско-вьетнамской дружбы (1991-2000 гг.)

Родился 11 сентября 1935 году в селе Верхнее Жилино Алтайского Края. Он летчик-космонавт СССР, Герой Советского Союза, Герой Труда Демократической Республики Вьетнам (21 января 1962 г.), награжден Орденом Хо Ши Мина, Орденом Дружбы (Вьетнам), генерал-лейтенант. Помимо советских и вьетнамских наград, в послужном списке космонавта насчитываются медали и ордена других государств: Монголии, Болгарии, Румынии, Конго.

Герман Титов совершил первый полет в космос в 1961 году. Он первый человек, совершивший длительный космический полёт (более суток), второй советский человек в космосе, второй человек в мире, совершивший орбитальный космический полёт, самый молодой космонавт в истории.

В составе первого отряда Герман Титов находился в течение 10 лет. За это время он окончил Военно-воздушную инженерную академию, участвовал в программе подготовки «Спираль», испытывал летательные аппараты МиГ-21 и Су-7, Су-9, Су-11, Як-28, ЯК-25РВ и др. В 1970 году Герман Титов поступил в Военную академию генштаба.

После окончания академии Герман Титов был назначен заместителем руководителя Центра по управлению космическими аппаратами Министе-

viện quân sự cấp cao Bộ Tổng tham mưu. Sau khi tốt nghiệp Học viện, G.Ti-tốp được bổ nhiệm là Phó chỉ huy trưởng Trung tâm điều khiển các thiết bị vũ trụ thuộc Bộ Quốc phòng Liên Xô. Từ 1973, ông làm việc trên cương vị Lãnh đạo các Chương trình nghiên cứu khoa học lĩnh vực Hàng không vũ trụ. Năm 1980, G.Ti-tốp bảo vệ thành công Luận án PTS khoa học quân sự, đến giữa những năm 1980 được phong học vị TSKH. Năm 1988, ông được thăng quân hàm Thượng tướng không quân.

G.Ti-tốp là Đại biểu Xô-viết tối cao Liên Xô (1962-1970) và Đu-ma quốc gia LB Nga (1995-2000).

Sau chuyến thăm Việt Nam tháng 1-1962 theo lời mời của Đảng, Chính phủ Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đến cuối đời G.Ti-tốp gắn bó với Việt Nam .

G.Ti-tốp là Chủ tịch Hội Hữu nghị Xô Việt trong suốt 25 năm từ 1966 đến 1991 và Chủ tịch danh dự của Hội Hữu nghị Nga - Việt từ ngày thành lập đến năm 2000.

G.Ti-tốp được tặng nhiều phần thưởng cao quý của Liên Xô và Việt Nam. Do có nhiều công lao to lớn đối với công cuộc bảo vệ và xây dựng đất

рства обороны Советского Союза. С 1973 года работал на руководящей должности по научно-исследовательским программам в области космонавтики. При участии Германа Титова был запущен проект по созданию морских кораблей измерительного комплекса, в частности корабля «Маршал Неделин».

В 45 лет Герман Степанович защитил кандидатскую по военным наукам, к середине 80-х годов космонавту присвоили звание доктора наук. В 1988 году Герману Титову присвоено звание генерал-полковника авиации. Титов был депутатом Верховного Совета СССР (1962-1970 гг.), Государственной Думы РФ (1995-2000 гг.).

Герман Степанович Титов посетил Вьетнам почти сразу после своего первого полёта (состоявшегося в августе 1961 года) и с этих пор его жизнь стала неразрывно связана с Вьетнамом.

Визит 1962 года был только началом той колоссальной работы, которую Г.С. Титов проделал для укрепления советско-вьетнамских отношений. В 1966 году он стал председателем Общества советско-вьетнамской дружбы (ОСВД), созданного восемью годами ранее. Это произошло в непростой для Демократической Республики Вьетнам период, в разгар американской интервенции. В те годы поддержка СССР играла особую роль для ДРВ. Во Вьетнам направлялись советские военные специалисты, а также поставлялось вооружение, что позволило противостоять американской агрессии. Общество советско-вьетнамской дружбы встало во главе Движения солидарности.

nước cũng như sự củng cố và phát triển tình Hữu nghị Việt - Xô /Việt - Nga G.Ti-tốp đã được Đảng và Nhà nước Việt Nam phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động, được tặng thưởng Huân Chương Hồ Chí Minh, Huân chương Hữu nghị .

Tại đảo Ti-tốp, Vịnh Hạ Long, tượng đài Anh hùng, phi công vũ trụ G.Ti-tốp - Người bạn lớn của nhân dân Việt Nam đã được xây dựng và khánh thành vào ngày 14-9-2015.

G. Ti-tốp mất ngày 20-9-2000 tại Mát-xcơ-va hưởng thọ 65 tuổi và được an táng tại Nghĩa trang Cô gái đồng trinh - Mát-xcơ-va.

Благодаря усилиям Общества в ДРВ шли медикаменты, продовольствие, оборудование и принадлежности для школы. Помимо этого, ОСВД проводило политические акции с целью осуждения политики США, а также месячники и недели советско-вьетнамской дружбы, в которых участвовали миллионы советских граждан. Г.С. Титов в качестве председателя ОСВД сам неоднократно посещал ДРВ в это время и принимал делегации по линии Общества. Впоследствии за вклад в развитие советско-вьетнамских отношений он был удостоен таких высоких наград, как Орден Хо Ши Мина и Орден Дружбы, а также звания Героя труда Демократической Республики Вьетнам. В 1991 году Герман Степанович стал почетным председателем Общества российско-вьетнамской дружбы и занимал эту должность до своей кончины в 2000 году.

Герман Титов скончался 20 сентября 2000 года. Похоронен на Новодевичьем кладбище Москвы.

10 сентября 2010 года международному аэропорту Барнаул присвоено имя летчика-космонавта Германа Степановича Титова.

В 2015 году прошла торжественная церемония открытия памятника Герману Титову на острове его имени в заливе Халонг по инициативе Обществ дружбы России и Вьетнама.

3. Gla-du-nốp Ep-ghe-nhi Páp-lô-vích (1931-2019): Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga - Việt từ năm 1991 đến 2007, Chủ tịch danh dự Hội Hữu nghị Nga - Việt từ năm 2007 đến 2018

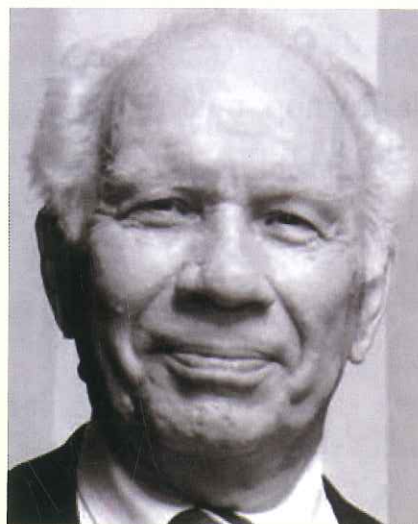
Ông E.Gla-du-nốp tốt nghiệp Đại học quan hệ quốc tế Mát-xcơ-va (MGIMO) thuộc Bộ Ngoại giao Liên Xô. Năm 1965, ông công tác tại ĐSQ Liên Xô tại VNDCCH là Tùy viên, Bí thư thứ 3. Từ năm 1974-1978, ông là Tham tán Công sứ ĐSQ Liên Xô tại Việt Nam.

Từ năm 1965 đến 1974 và từ 1978 đến 1991, ông làm việc tại cơ quan BCH T.Ư Đảng Cộng sản Liên Xô. E.Gla-du-nốp tham gia các hoạt động của Hội Hữu nghị Xô - Việt từ ngày đầu thành lập (1958). Từ 1991-2007, ông là Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga - Việt. Từ 2007-2018 là Chủ tịch danh dự Hội Hữu nghị Nga - Việt.

E.Gla-du-nốp là nhà Việt Nam học nổi tiếng. Ông có nhiều công trình nghiên cứu về Việt Nam, đã nhiều lần được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh và có nhiều bài viết về Người.

E. Gla-du-nốp được tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý của Liên Xô, Liên bang Nga: Huân chương Hữu nghị các dân tộc, Huân chương

3. Евгений Павлович Глазунов – Председатель Общества российско-вьетнамской дружбы (1991-2007 гг.), Почетный Председатель Общества российско-вьетнамской дружбы (2007-2018 гг.)



Евгений Глазунов – известный вьетнамист, автор многих научных трудов по истории Вьетнама. Он многократно встречался с Президентом Хо Ши Мином, автор многих статей о нём.

В 1963 году окончил МГИМО МИД СССР. Кандидат экономических наук. В 1962-1965 годах работал в Посольстве СССР в ДРВ в качестве атташе, Третьего секретаря Посольства, в 1974-1978 годах советник-посланник Посольства СССР в СРВ. В 1965-1974 годах и в 1978-1991 годах работал в аппарате ЦК КПСС. Участвовал в

Danh dự và nhiều Huy chương khác. Nhà nước Việt Nam đã trao tặng E.Gla-du-nốp Huân chương Hữu nghị, Huân chương Lao động hạng nhất và hạng nhì. Năm 2014 E.Gla-du-nốp được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tặng danh hiệu “Công dân danh dự”.

E.Gla-du-nốp mất tháng 7-2019, hưởng thọ 88 tuổi.

деятельности Общества с первых дней его создания (с конца 50-х годов). Награжден Орденами Дружбы народов, «Знак Почета», вьетнамскими орденами Дружбы, Труда I, II степеней и многочисленными медалями. В 1991-2007 годах - Председатель Общества дружбы с Вьетнамом. С 2007 года - Почетный Председатель Общества российско-вьетнамской дружбы.

Скончался 14 июля 2019 года в Москве.

4. Bui-a-nốp Vla-di-mia Pê-trô-vích: Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga-Việt từ năm 2007 đến nay

Bui-a-nốp Vla-di-mia Pê-trô-vích sinh ngày 7-11-1951 tại tỉnh Mìn-xơ (CH Bê-la-rút) là Chủ tịch Hội hữu nghị Nga - Việt đương nhiệm.

V. Bui-a-nốp đi làm thợ nguội ở nhà máy, sau khi tốt nghiệp Trung học vào phục vụ trong quân đội Liên Xô. Ông tốt nghiệp Đại học kỹ thuật Bau-man chuyên ngành cơ khí, có 15 năm làm việc trong Tổng công ty năng lượng Mát-xcơ-va, giữ nhiều trọng trách khác nhau.

Từ 1987-1990, V. Bui-a-nốp sang công tác tại Việt Nam ở Nhà máy nhiệt điện Phả Lại với các cương vị: Kỹ sư, Kỹ sư trưởng, Phó Thanh tra chính Đoàn chuyên gia Liên Xô, Bí thư Đảng đoàn chuyên gia Liên Xô tại Nhà máy nhiệt điện Phả Lại.

Năm 1993, V. Bui-a-nốp là một trong những Đồng sáng lập Học viện Kinh tế và Pháp luật Mát-xcơ-va (KT&PL), là Phó Giám đốc, Phó



4. Владимир Петрович Буянов – Председатель Общества российско-вьетнамской дружбы (с 2007 года)

Владимир Петрович Буянов – доктор экономических наук, профессор, ректор Московской академии экономики и права. Депутат 4-го созыва муниципального образования «Донское» г.Москвы.

Председатель ЦП Общества российско-вьетнамской дружбы с 2007 года, Почетный

гражданин г.Ханоя.

Родился 7 ноября 1951 года в Минской области БССР. Трудовую деятельность начал в 1969 году слесарем на заводе. После окончания техникума служил в Советской Армии. Окончил МВТУ им. Н.Э. Баумана по специальности инженер-механик. В общей сложности более 15 лет работал в системе «Мосэнерго» Минэнерго СССР. От мастера до начальника участка по ремонту турбин.

В 1987-1990 годах был командирован во Вьетнам на строительство ТЭС «Фалай». Работал в должности инженера, старшего инженера - заместителя Главного Советского эксперта, был секретарем партийной

Giám đốc thứ nhất và từ năm 2000 là Giám đốc Học viện KT& PL Mát-xcơ-va.

Giáo sư, TSKH Kinh tế V. Bu-y-a-nốp Bui-a-nốp là Đại biểu Hội đồng nhân dân vùng “Đônхkoe” - TP Mát-xcơ-va khóa IV.

Ông được tặng nhiều Huân chương, Huy chương cao quý của Nhà nước và Bộ Ngoại giao Liên bang Nga. Đảng và Nhà nước Việt Nam đã tặng V.Bu-y-a-nốp Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị và Huân chương Lao động hạng ba.

Năm 2014, V. Bui-a-nốp được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tặng danh hiệu “Công dân danh dự thủ đô Hà Nội”.

организации ТЭС «Фалай». После возвращения в Россию продолжил работу в системе «Мосэнерго».

С 1993 года является одним из учредителей Московской академии экономики и права, проректором, затем первым проректором, с 2000 года по настоящее время – ректор Академии.

С 2007 года избран Председателем ЦП ОРВД. Много сил и внимания уделяет активной работе в интересах Общества, вносит неоценимый вклад в развитие и укрепление авторитета Общества на благо народов России и Вьетнама.

Его награды: Орден Почета, орден Дружбы (СРВ), медаль Дружбы (СРВ), Орден Труда III степени (СРВ), медаль в ознаменовании 800-летия Москвы, медаль в ознаменование 300-летия Санкт-Петербурга, Почетный знак МИД РФ за вклад в международное сотрудничество, медаль МО «Адмирал Кузнецов» и другие ведомственные награды.

CHỦ TỊCH HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - XÔ/VIỆT - NGA CÁC THỜI KỲ

ПРЕДСЕДАТЕЛИ ОБЩЕСТВА ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ/ВЬЕТНАМСКО- РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ

1. TÔN ĐỨC THẮNG

**Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô từ
1950-1969**

Ông sinh ngày 20-8-1888 tại Cù Lao Ông Hổ, làng Mỹ Hòa Hưng, tổng Định Thành, hạt Long Xuyên (nay thuộc xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

Ông là Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1960-1969), Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1969-1976) và sau này là CHXHCN Việt Nam (1976-1980).

Ông là Chủ tịch đầu tiên của Hội Hữu nghị Việt - Xô và giữ cương vị này từ năm 1950 đến năm 1969.

1. ТОН ДЫК ТХАНГ

**Первый Преседатель Общества
вьетнамско-советской дружбы (1950-
1969 гг.)**



Родился 20 августа 1888 года в общине Михоахынг города Лонгсуен провинции Анзянг.

В 1960-1969 годах был Вице-президентом Демократической Республики Вьетнам. В 1969-1976 годах был Президентом Демократической Республики Вьетнам, а в 1976-1980 годах

был Президентом Социалистической Республики Вьетнам.

В 1950 году Тон Дык Тханг стал Первым Председателем Общества вьетнамско-советской дружбы и занимал этот пост по 1969 год.

Năm 1919, khi làm thợ máy trên chiến hạm France của Pháp hoạt động tại Biển Đen, Tôn Đức Thắng đã cùng binh lính, công nhân trên tàu tổ chức biểu tình phản đối chiến tranh với Nga, hạ cờ Pháp, kéo cờ đỏ và hát Quốc tế ca chào mừng nước Nga Xô-viết.

Vì những đóng góp to lớn cho sự nghiệp bảo vệ hòa bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc, nhất là việc củng cố và phát triển tình hữu nghị Việt Xô, năm 1955, ông được Ủy ban giải thưởng hòa bình quốc tế Lê-nin tặng giải thưởng Vì hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc. Năm 1967, ông được Đoàn Chủ tịch Xô-viết tối cao Liên Xô tặng Huân chương Lê-nin.

Ông mất ngày 30-3-1980 tại Hà Nội.

В 1919 году, будучи механиком на французском боевом фрегате France, действующем в Черном море, товарищ Тон Дык Тханг участвовал в восстании моряков и рабочих в поддержку Советской России, опустив флаг Франции, подняв красный флаг и исполнив «Интернационал» в честь Советской России.

За весомый вклад в дело защиты мира и дружбы между народами, особенно в укрепление и развитие дружбы между Вьетнамом и Советским Союзом, в 1955 году он был награжден Премией «За укрепление мира между народами» Комитетом по Международным Ленинским премиям. В 1967 году был награжден Орденом Ленина Президиумом Верховного Совета СССР.

Тон Дык Тханг скончался 30 марта 1980 года в Ханое.

2. NGUYỄN VĂN KINH

Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô từ 1969-1980

Ông sinh năm 1916 tại Sài Gòn, trong một gia đình trí thức. Tham gia cách mạng năm 1932, được kết nạp vào Đảng năm 1938. Ông tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ, bị địch bắt tháng 8-1941 (bị bắt lần thứ tư), bị kết án tử hình, sau giảm xuống chung thân.

Ông là đại biểu Quốc hội khóa I và II, Ủy viên dự khuyết BCH T.Ư Đảng Cộng sản Việt Nam khóa II, Ủy viên BCH T.Ư Đảng Cộng sản Việt Nam khóa III, Phó bí thư Xứ ủy Nam kỳ, Phó Ban Tuyên huấn T.Ư, Đại sứ Việt Nam tại Liên Xô kiêm nhiệm Ru-ma-ni và An-ba-ni (từ tháng 4-1957 đến tháng 5-1967), Phó Ban Đối ngoại T.Ư Đảng, Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô (từ 1969 đến 1980).

Ông mất ngày 26-10-1981 tại Mát-xcơ-va.



2. НГУЕН ВАН КИНЬ

Председатель Общества вьетнамско-советской дружбы (1969-1980 гг.)

Родился в 1916 году в Сайгоне в интеллектуальной семье. Начал участвовать в революционном движении в 1932 году, вступил в партию в 1938 году. Присоединился к руководству восстанием Намки, был захвачен врагом в августе 1941 года (в четвертый раз арестован), приговорен к смертной казни, а затем помилован и приговорен

на пожизненное заключение.

Избирался депутатом Национального собрания Вьетнама I и II созывов, кандидатом в члены Центрального комитета Коммунистической партии Вьетнама (ЦК КПВ) II созыва, членом ЦК КПВ III созыва. Был Заместителем секретаря парткома Северного Вьетнама, Заместителем заведующего отделом пропаганды и подготовки кадров ЦК КПВ, Послом Вьетнама в СССР, Румынии и Албании (с апреля 1957 по май 1967 г.), Заместителем Заведующего Отделом ЦК КПВ по внешним связям, Председателем Общества вьетнамско-советской дружбы (с 1969 по 1980 г.).

Нгуен Ван Кинь скончался 26 октября 1981 года в Москве.

3. XUÂN THỦY

Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô từ 1980-1983

Ông tên thật là Nguyễn Trọng Nhân, sinh ngày 2-9-1912 tại xã Xuân Phương, Từ Liêm, Hà Nội. Tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1932, được kết nạp vào Đảng năm 1941. Từ năm 1938 đến 1943, ông bị thực dân Pháp bắt nhiều lần. Thời gian bị giam ở nhà tù Sơn La, ông phụ trách tờ báo bí mật "Suối Reo".

Ông tham gia làm báo Cứu Quốc, tờ báo của Tổng bộ Việt Minh từ năm 1944 đến 1955.

Ông là Bộ trưởng Ngoại giao từ năm 1963 đến 1965, đại biểu Quốc hội từ khóa I đến khóa VIII, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội đồng Nhà nước từ năm 1981 đến 1982.

Năm 1955, ông được bầu làm Ủy viên dự khuyết BCH T.Ư Đảng, Ủy viên chính thức từ năm 1960 đến 1982. Từ năm 1968 đến 1982, ông là Bí thư T.Ư Đảng.

Ông là Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô từ năm 1980 đến 1983.

Ông mất ngày 18-6-1985 tại Hà Nội.



3. СУАН ТХЮИ

Председатель Общества вьетнамско-советской дружбы (1980-1983 гг.)

Его настоящее имя – Нгуен Чонг Ням. Родился 2 сентября 1912 года в общине Суанфыонг ханойского уезда Тылием. Начал участвовать в революционном движении в 1932 году, вступил в партию в 1941 году. В период с 1938 по 1943 год Суан Тхюи много раз был арестован французскими колонизаторами. Находясь в тюрьме Шонла, он был

ответственным за деятельность тайной газеты «Шуойрео».

С 1944 по 1955 год работал в газете «Спасение Родины» (печатное издание Фронта освобождения Вьетнама «Вьетминь»).

Был Министром иностранных дел Вьетнама (1963-1965 гг.), депутатом Национального собрания Вьетнама I и II созывов, Заместителем председателя и по совместительству Генеральным секретарем Государственного совета (1981-1982 гг.).

В 1955 году избран кандидатом в члены ЦК Партии, был членом ЦК Партии (1960-1982 гг.), был Секретарем ЦК Партии (1968-1982 гг.).

Занимал пост Председателем Общества вьетнамско-советской дружбы с 1980 по 1983 год.

Суан Тхюи скончался 18 июня 1985 года в Ханое.

4. NGUYỄN VINH

Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô từ 1983-1988

Ông tên thật là Vũ Vinh Thiệu, sinh ngày 19-10-1926, tại xã Đồn Thụ, Thanh Oai, Hà Đông (nay là Hà Nội).

Từ năm 18 tuổi, ông đã tham gia thanh niên Cứu Quốc tại thị xã Hà Đông. Tháng 6-1945 được kết nạp vào Đảng. Năm 1946, ông là Tỉnh ủy viên, sau đó tháng 3-1947 được phân công Bí thư Tỉnh ủy Hà Đông. Năm 1950 ông được bầu vào Liên khu ủy Khu III, là Khu ủy viên phụ trách tuyên huấn. Ông là Giám đốc Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc từ năm 1980 đến 1982, từ tháng 7-1982 đến tháng 10-1989 là Viện trưởng Viện Mác - Lê-nin.

Ông là Ủy viên BCH T.Ư Đảng khóa IV và V. Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt -Xô từ tháng 4-1983 đến tháng 4-1988.

Ông mất ngày 23-7-1989.



4. НГУЕН ВИНЬ

Председатель Общества вьетнамско-советской дружбы (1983-1988 гг.)

Его настоящее имя – Ву Винь Тхиеу. Родился 19 октября 1926 года в общине Донтхы уезда Тханьоай провинции Хадонг (ныне Ханой).

В возрасте 18 лет присоединился к движению молодежи за спасение Родины в городском уезде Хадонг. В июне 1945 года вступил в Партию, в 1946 году стал членом парткома

провинции Хадонг. В марте 1947 года Нгуен Винь был избран на должность Секретаря парткома провинции Хадонг. В 1950 году избран членом парткома Третьей объединенной зоны по вопросам пропаганды и подготовки кадров. В 1980-1982 годах был директором Высшей партийной школы имени Нгуен Ай Куока, с июля 1982 года по октябрь 1989 года был директором Института марксизма-ленинизма.

С апреля 1983 года по апрель 1988 года был членом ЦК КПВ IV и V созывов. Занимал пост Председателя Общества вьетнамско-советской дружбы с апреля 1983 года по апрель 1988 года.

Нгуен Винь скончался 23 июля 1989 года.

5. ĐẶNG HỮU

Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô, Hội Hữu nghị Việt - Nga từ 1988-2006

Giáo sư Viện sĩ Đặng Hữu là Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Xô từ năm 1988 và là Chủ tịch đầu tiên của Hội Hữu nghị Việt - Nga.

Ông sinh ngày 2-1-1930 tại Mỹ Tài, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Ông giảng dạy tại trường Đại học Bách Khoa từ năm 1958 đến 1963, làm nghiên cứu sinh tại Đại học Cầu đường Mát-xcơ-va từ năm 1963 đến 1966, giảng dạy tại Đại học Xây dựng Hà Nội từ năm 1966 đến 1975.

Sau năm 1975 ông là Hiệu trưởng Đại học Bách khoa TP Hồ Chí Minh và được bổ nhiệm giữ chức Thứ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp từ năm 1976 đến 1982. Từ năm 1982 đến 1996 ông là Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nhà nước, Bộ trưởng Khoa học Công nghệ và Môi trường. Từ năm 1996 đến 2002, ông là Trưởng ban Khoa giáo T.Ư Đảng.

Ông là Ủy viên BCH T.Ư Đảng các khóa V, VI, VII, VIII và là đại biểu Quốc hội khóa VIII, IX, X.



5. ДАНГ ХЫУ

Председатель Общества вьетнамско-советской/вьетнамско-российской дружбы (1988-2006 гг.)

Данг Хыу – профессор, академик, был Председателем Общества вьетнамско-советской дружбы с 1988 года и стал Первым Председателем Общества вьетнамско-российской дружбы.

Родился 2 января 1930 года в общине Митай уезда Фуми провинции Биньдинь. В 1958-1963 годах преподавал в Политехническом университете, в 1963-1966 годах был аспирантом Московского автомобильно-дорожного государственного технического университета (МАДИ), в 1966-1975 годах преподавал в Ханойском строительном университете.

После 1975 года Данг Хыу был Ректором Политехнического университета города Хошимина. В 1976-1982 годах занимал должность Заместителя Министра высшего образования и среднего профессионального образования Вьетнама. В 1982-1996 годах был Председателем Государственного комитета по науке и технике, министром науки, технологий и экологии. С 1996 по 2002 год занимал должность заведующего Научно-просветительным отделом ЦК КПВ.

Данг Хыу был членом ЦК КПВ V, VI и VIII созывов и депутатом Национального собрания Вьетнама VIII, IX и X созывов.

6. ĐÀO TRỌNG THI

**Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Nga
từ 2006-2015**

Ông sinh ngày 23-3-1951 tại xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng.

Từ năm 1969 đến 1977, ông là sinh viên, nghiên cứu sinh tại Đại học Tổng hợp Mát-xcơ-va mang tên Lô-mô-nô-xốp, bảo vệ luận án Tiến sĩ năm 1977. Từ năm 1977 đến 1982, ông là cán bộ giảng dạy, Chủ nhiệm bộ môn của Đại học Tổng hợp Hà Nội.

Từ năm 1982 đến 1984, ông là thực tập sinh cao cấp, bảo vệ luận án Tiến sĩ khoa học năm 1984.

Từ năm 1992 đến 1997, ông là Hiệu trưởng Đại học Tổng hợp Hà Nội.

Ông là Ủy viên BCH T.Ư Đảng khóa VIII, IX, X, XI, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội khóa XII, XIII, Trưởng Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam – Liên bang Nga.

Ông là Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Nga từ năm 2006 đến 2016.



6. ДАО ЧОНГ ТХИ

**Председатель Общества вьетнамско-
российской дружбы (2006-2016 гг.)**

Родился 23 марта 1951 года в общине Коам уезда Виньбао города Хайфона.

С 1969 по 1977 год был студентом и аспирантом Московского государственного университета имени М.В. Ломоносова, защитив кандидатскую диссертацию в 1977 году. В 1977-1982 годах был преподавателем, заведующим кафедрой Ханойского университета.

В 1982-1984 годах был старшим стажером, защитив докторскую диссертацию в 1984 году.

В 1992-1997 годах был ректором Ханойского университета.

Избирался членом ЦК КПВ VIII, IX, X и XI созывов, был членом Постоянного комитета Национального собрания Вьетнама, председателем Комитета по культуре, образованию, делам молодежи и детей Национального собрания Вьетнама XII и XIII созывов, главой Группы парламентариев за вьетнамо-российскую дружбу.

С 2006 по 2016 год Дао Чонг Тхи занимал пост Председателя Общества вьетнамско-российской дружбы.

7. TRẦN BÌNH MINH

**Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Nga
nhiệm kỳ 2016-2021**

Ông sinh ngày 26-12-1958 tại xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Ông là Ủy viên BCH T.Ư Đảng khóa XI, XII, Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam (từ 2011 đến nay). Đại biểu Quốc hội khóa XIII.

Ông là Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Nga từ năm 2016 đến nay.



7. ЧАН БИНЬ МИНЬ

**Председатель Общества вьетнамско-
российской дружбы (2016-2021 гг.)**

Родился 26 декабря 1958 года в общине Доантунг уезда Тхань-миен провинции Хай-зыонг. Является членом ЦК КПВ XI и XII созывов, Секретарем парткома, Генеральным директором Вьетнамского телевидения (с 2011 года), депутатом Национального собрания Вьетнама XIII созыва.

С 2016 года Чан Бинь Минь занимает должность Председателя Общества вьетнамско-российской дружбы.

KHEN THƯỞNG

НАГРАДЫ ОБЩЕСТВУ ВЬЕТНАМСКО- СОВЕТСКОЙ/ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ

- Huân chương Lao động hạng Nhì (2020).

- Huân chương Lao động hạng Nhất (2015).

- Huân chương Độc Lập hạng Nhì (2003).

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2008).

- Huân chương Hữu nghị giữa các dân tộc của Liên Xô (năm 1975).

- Орден Труда II степени (2020 г.)

- Орден Труда I степени (2015 г.)

- Орден Независимости II степени (2003 г.)

- Почетная грамота Премьер-министра Вьетнама (2008 г.)

- Орден Дружбы народов (СССР) (1975 г.).

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI HỮU NGHỊ VIỆT-NGA CÁC ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC CHI HỘI TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG HỘI

(cập nhật tháng 6/2020, xếp theo thứ tự A, B, C)

STT	Tên Hội	Chủ tịch
1	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Ông Đoàn Hữu Mai
2	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Bắc Giang	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh
3	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Bình Dương	Ông Trần Văn Thấy
4	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Cao Bằng	Ông Nông Huy Đáo
5	Hội Hữu nghị Việt-Nga TP Cần Thơ	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy
6	Hội Hữu nghị Việt-Nga TP Đà Nẵng	Ông Nguyễn Đình Phúc
7	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Đồng Nai	Ông Đặng Mạnh Trung
8	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Đồng Tháp	Ông Nguyễn Tấn Ngân
9	Hội Hữu nghị Việt-Nga TP Hạ Long	Bà Phạm Thị Tuyết Mai
10	Hội Hữu nghị Việt-Nga TP Hà Nội	Ông Đỗ Mạnh Hải
11	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Hà Tĩnh	Ông Nguyễn Xuân Tình
12	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Hải Dương	Ông Phạm Đức Bình
13	Hội Hữu nghị Việt-Nga TP Hải Phòng	Ông Dương Anh Điền
14	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Hậu Giang	Ông Đỗ Chiêu Quí
15	Hội Hữu nghị Việt-Nga TP Hồ Chí Minh	Ông Hoàng Minh Nhân
16	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Khánh Hoà	Bà Nguyễn Thị Thu Thanh
17	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Kiên Giang	Ông Nguyễn Hồng Kiệt
18	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Lạng Sơn	Bà Trịnh Tuyết Mai
19	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Long An	Ông Trần Hữu Phước
20	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Nam Định	Bà Vũ Ngọc Thương
21	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Nghệ An	Ông Nguyễn Cảnh Phú
22	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Ninh Bình	Ông Tô Văn Hoạt
23	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Phú Thọ	Ông Hà Minh Tân
24	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Phú Yên	Ông Nguyễn Đắc Tấn
25	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Quảng Bình	Ông Nguyễn Đăng
26	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Quảng Nam	Ông Trần Minh Cả
27	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Quảng Ngãi	Ông Lê Văn Nhân

СПИСОК ОБЩЕСТВ ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ ПРОВИНЦИЙ, ГОРОДОВ ВЬЕТНАМА И ОТДЕЛЕНИЙ

(по состоянию на июнь 2020 г.)

№	Названия организаций	Главы организаций
1	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Бариа-Вунгтау	Тов. Доан Хыу Май
2	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Бакзянг	Тов. Нгуен Тхи Ким Оань
3	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Биньзыонг	Тов. Чан Ван Тхаи
4	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Каобанг	Тов. Нонг Хью Дао
5	Общество вьетнамско-российской дружбы города Кантхо	Тов. Нгуен Тхи Тху Тхюи
6	Общество вьетнамско-российской дружбы города Дананга	Тов. Нгуен Динь Фук
7	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Донгнай	Тов. Данг Мань Чунг
8	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Донгтхап	Тов. Нгуен Тан Нган
9	Общество вьетнамско-российской дружбы города Халонг	Тов. Фам Тхи Туэт Май
10	Общество вьетнамско-российской дружбы города Ханоя	Тов. До Мань Хай
11	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Хатинь	Тов. Нгуен Суан Тинь
12	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Хайзыонг	Тов. Фам Дык Бинь
13	Общество вьетнамско-российской дружбы города Хайфона	Тов. Зыонг Ань Диен
14	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Хаузянг	Тов. До Чиеу Куи
15	Общество вьетнамско-российской дружбы города Хошимина	Тов. Хоанг Минь Няи
16	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Кханьхоа	Тов. Нгуен Тхи Тху Тхань
17	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Киензянг	Тов. Нгуен Хонг Киет
18	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Лангшон	Тов. Чинь Туэт Май
19	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Лонган	Тов. Чан Хыу Фыок
20	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Намдинь	Тов. Ву Нгок Тхыонг
21	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Нгеан	Тов. Нгуен Кань Фу
22	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Ниньбинь	Тов. То Ван Хоат
23	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Футхо	Тов. Ха Минь Тан
24	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Фуйен	Тов. Нгуен Дак Тан
25	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Куангбинь	Тов. Нгуен Данг
26	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Куангнам	Тов. Чан Минь Ка
27	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Куангнгай	Тов. Ле Ван Няи

28	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Quảng Ninh	Ông Phạm Ngọc Thủy
29	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Quảng Trị	Ông Hoàng Đăng Mai
30	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Thái Bình	Ông Vũ Xuân Chiến
31	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Thái Nguyên	Ông Nguyễn Ngọc Yến
32	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Thanh Hoá	Ông Lê Ngọc Hình
33	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Thừa Thiên-Huế	Ông Phan Ngọc Thọ
34	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Tiền Giang	Ông Nguyễn Văn Phòng
35	Hội Hữu nghị Việt-Nga tỉnh Vĩnh Phúc	Ông Nguyễn Văn Niên
36	Chi hội Việt-Nga Báo chí-Tuyên truyền	Ông Hà Minh Huệ
37	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga Binh chủng Tăng Thiết giáp	Ông Lưu Thụ
38	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga Bộ Công an	Ông Nguyễn Văn Thành
39	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội	Ông Đỗ Trọng Thiều
40	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga Đại học Quốc gia Hà Nội	Ông Nguyễn Đình Đức
41	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga cựu sinh viên Đại học Mở Địa chất Mát-xcơ-va	Ông Hoàng Thế Ngũ
42	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga cựu sinh viên Đại học Xây dựng Mát-xcơ-va (MIXI)	Ông Nguyễn Tài
43	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga cựu sinh viên Trường Trắc địa-Bản đồ Mát-xcơ-va	Ông Nguyễn Văn Vần
44	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga cựu sinh viên Học viện quản lý kinh tế Mát-xcơ-va mang tên Plekhanov	Ông Trần Hữu Thắng
45	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga Hội Giáo viên tiếng Nga và Văn học Nga	Ông Phùng Trọng Toàn
46	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga Luật sư TP Hà Nội	Ông Lê Đức Bính
47	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga Quân chủng Phòng không-Không quân	Ông Nguyễn Quang Hùng
48	Chi hội Hữu nghị Việt-Nga Tổng Công ty Thép Việt Nam	Ông Trần Văn Vân
49	Chi hội VINACORVUZ	Ông Trần Đình Long

28	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Куангнинь	Тов. Фам Нгок Тхюи
29	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Куангчи	Тов. Хоанг Данг Май
30	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Тхайбинь	Тов. Ву Суан Чиеи
31	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Тхайнгуси	Тов. Нгуен Нгок Йен
32	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Тханьхоа	Тов. Ле Нгок Хинь
33	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Тхыатхиен-Хюэ	Тов. Фан Нгок Тхо
34	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Тиензянг	Тов. Нгуен Ван Фонг
35	Общество вьетнамско-российской дружбы провинции Виньфук	Тов. Нгуен Ван Ниен
36	Отделение ОВРД работников СМИ	Тов. Ха Минь Хюэ
37	Отделение ОВРД в бронетанковых войсках Вьетнамской народной армии	Тов. Аьу Тху
38	Отделение ОВРД в Министерстве общественной безопасности СРВ	Тов. Нгуен Ван Тхань
39	Отделение ОВРД в Ханойском университете предпринимательства и технологий	Тов. До Чонг Тхиеу
40	Отделение ОВРД в Ханойском государственном университете	Тов. Нгуен Динь Дык
41	Отделение ОВРД выпускников Московского геологоразведочного института (МГРИ)	Тов. Хоанг Тхэ Нгы
42	Отделение ОВРД выпускников Московского инженерно-строительного института им. В.В. Куйбышева (МИСИ)	Тов. Нгуен Тай
43	Отделение ОВРД выпускников Московского государственного университета геодезии и картографии	Тов. Нгуен Ван Ван
44	Отделение ОВРД выпускников Московского института народного хозяйства им. Г.В. Плеханова	Тов. Чан Хыу Тханг
45	Отделение ОВРД во Вьетнамской ассоциации преподавателей русского языка и литературы (ВАПРЯЛ)	Тов. Фунг Чонг Тоан
46	Отделение ОВРД адвокатов города Ханоя	Тов. Ле Дык Бинь
47	Отделение ОВРД в командовании ПВО-ВВС	Тов. Нгуен Куанг Хунг
48	Отделение ОВРД во Вьетнамской генеральной стальной компании	Тов. Чан Ван Ван
49	Отделение ОВРД в «Винакорвузе»	Тов. Чан Динь Лонг

MỤC LỤC СОДЕРЖАНИЕ

❖ LỜI NÓI ĐẦU ПРЕДИСЛОВИЕ	5
------------------------------	---

HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - XÔ ОБЩЕСТВО ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ ДРУЖБЫ

❖ CỘI NGUỒN ОБЩЕСТВО ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ ДРУЖБЫ	10
❖ RA ĐỜI: 23-5-1950 ДАТА ОСНОВАНИЯ: 23 МАЯ 1950 ГОДА	18
❖ GIAI ĐOẠN 1950-1955 ПЕРИОД 1950-1955 ГОДОВ	22
❖ GIAI ĐOẠN 1955-1975 ПЕРИОД 1955-1975 ГОДОВ	28
❖ GIAI ĐOẠN 1976-1991 ПЕРИОД 1976-1991 ГОДОВ	50
❖ VINACORVUZ ВИНАКОРВУЗ	60

HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - NGA ОБЩЕСТВО ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ

❖ THÀNH LẬP HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - NGA - ĐẠI HỘI I (1994-1998) ОСНОВАНИЕ ОБЩЕСТВА ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ ПЕРВАЯ ОТЧЕТНО-ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ (на период 1994-1998 гг.)	65
--	----

❖ ĐẠI HỘI II (1999-2006)	70
<i>II ОТЧЕТНО-ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ (на период 1999-2006 гг.)</i>	
❖ ĐẠI HỘI III (2006-2011)	75
<i>III ОТЧЕТНО-ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ (на период 2006-2011 гг.)</i>	
❖ ĐẠI HỘI IV (2011-2016)	86
<i>IV ОТЧЕТНО-ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ (на период 2011-2016 гг.)</i>	
❖ ĐẠI HỘI V (2016-2021)	115
<i>V ОТЧЕТНО-ВЫБОРНАЯ КОНФЕРЕНЦИЯ (на период 2016-2021 гг.)</i>	
❖ QUAN HỆ GIỮA HỘI HỮU NGHỊ HAI NƯỚC C НАШИМ БРАТСКИМ ОБЩЕСТВОМ ДРУЖБЫ	145
❖ CHỦ TỊCH HỘI HỮU NGHỊ XÔ - VIỆT/NGA - VIỆT CÁC THỜI KỲ ПРЕДСЕДАТЕЛИ ОБЩЕСТВА СОВЕТСКО-ВЬЕТНАМСКОЙ/ РОССИЙСКО-ВЬЕТНАМСКОЙ ДРУЖБЫ	172
❖ CHỦ TỊCH HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - XÔ/VIỆT - NGA CÁC THỜI KỲ ПРЕДСЕДАТЕЛИ ОБЩЕСТВА ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ/ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ	181
❖ KHEN THƯỞNG	189
<i>НАГРАДЫ ОБЩЕСТВА ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ/ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ</i>	
❖ DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI HỮU NGHỊ VIỆT-NGA CÁC ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC CHI HỘI TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG HỘI СПИСОК ОБЩЕСТВ ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ ПРОВИНЦИЙ, ГОРОДОВ ВЬЕТНАМА И ОТДЕЛЕНИЙ	190
	191

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI
Trụ sở chính: Số 46 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 0084.24.38253841
Chi nhánh: Số 7 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 0084.28.38220102
Email: thegioi@thegioipublishers.vn
marketing@thegioipublishers.vn
Website: www.thegioipublishers.vn

70 NĂM HỘI HỮU NGHỊ VIỆT-XÔ/VIỆT-NGA

70 ЛЕТ ОБЩЕСТВУ ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ/
ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
TS. TRẦN ĐOÀN LÂM

Biên tập: Phạm Trần Long
Bìa: Bá Ngọc
Trình bày: Trần Hiếu

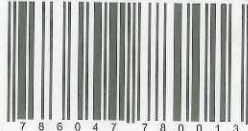
LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga
Địa chỉ: 105A Quán Thánh, Q. Ba Đình, Hà Nội

In 1.500 bản, khổ 20 cm x 26 cm tại Công ty TNHH MTV In Quân Đội I
Địa chỉ: 21 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: 1876-2020/CXBIPH/02-98/ThG.
Quyết định xuất bản số: 603/QĐ-ThG cấp ngày 02 tháng 06 năm 2020.
In xong và nộp lưu chiểu năm 2020. Mã ISBN: 978-604-77-8001-3

70 N
Ă
M HỘI HỮU NGHỊ
VIỆT-XÔ/VIỆT-NGA

70 ЛЕТ ОБЩЕСТВУ ВЬЕТНАМСКО-СОВЕТСКОЙ/
ВЬЕТНАМСКО-РОССИЙСКОЙ ДРУЖБЫ

ISBN 978-604-77-8001-3



9 7 8 6 0 4 7 7 8 0 0 1 3

Giá: 198.000đ